

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC - MẦM NON

Đinh Thị Thúy Ngân

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
LÀM QUEN VỚI TOÁN
HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG SỐ LƯỢNG
CHO TRẺ MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI**

Mã sinh viên: 2652011077

Ngành: Giáo dục mầm non

NINH BÌNH, 2026

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC - MẦM NON

Đinh Thị Thúy Ngân

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
LÀM QUEN VỚI TOÁN
HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG SỐ LƯỢNG
CHO TRẺ MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI**

**Mã sinh viên: 2652011077
Ngành: Giáo dục mầm non**

Người hướng dẫn: ThS. Lưu Thị Chung

NINH BÌNH, 2026

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài: **“Thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi”** là công trình nghiên cứu khoa học do tôi trực tiếp thực hiện dưới sự hướng dẫn của ThS. Lưu Thị Chung. Các kết quả nghiên cứu, số liệu và nhận định trình bày trong đề tài là trung thực, khách quan, được thu thập và xử lý đúng quy trình nghiên cứu khoa học, chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình khoa học nào khác.

Trong quá trình thực hiện khóa luận, tôi có sử dụng, kế thừa một số tài liệu nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước; các tài liệu này đều được trích dẫn đầy đủ, rõ ràng và tuân thủ đúng quy định về trích dẫn khoa học.

Ninh Bình, ngày 30 tháng 5 năm 2026

Tác giả

Đinh Thị Thúy Ngân

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

Đề tài: “Thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi” là công trình nghiên cứu khoa học do tác giả Đinh Thị Thúy Ngân thực hiện.

Các nội dung nghiên cứu, kết quả và số liệu trình bày trong đề tài là trung thực, khách quan, được thu thập và xử lý đúng quy trình nghiên cứu khoa học; chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu khoa học nào khác. Các tài liệu tham khảo sử dụng trong đề tài đều có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Ninh Bình, ngày 30 tháng 5 năm 2026

Người hướng dẫn khoa học

ThS. Lưu Thị Chung

BẢNG CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa của từ
BTSL	Biểu tượng số lượng
GDMN	Giáo dục mầm non
GV	Giáo viên
GVMN	Giáo viên mầm non
MN	Mầm non
LQVT	Làm quen với toán
MG	Mẫu giáo

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU, ĐỒ THỊ, SƠ ĐỒ

Bảng 2.1. Mức độ cần thiết của tổ chức hoạt động Làm quen với toán hình thành biểu tượng cho trẻ 4 - 5 tuổi.....	41
Bảng 2.2. Nội dung hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi.....	42
Bảng 2.3. Hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi thông qua các hoạt động.....	43
Bảng 2.4. Đánh giá hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi	45
Biểu đồ 2.1. Thực trạng tổ chức hoạt động hình thành BTSL cho trẻ MG 4-5 tuổi.....	46
Bảng 2.5. Mức độ sử dụng các phương tiện khi tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi.....	46
Bảng 2.6. Mức độ sử dụng những hình thức khi tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi	50

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC.....	ii
BẢNG CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT	iii
MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	7
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	8
5. Phương pháp nghiên cứu	8
6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn.....	9
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VIỆC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG SỐ LƯỢNG CHO TRẺ MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI	10
1.1. Các khái niệm cơ bản	10
1.1.1 Biểu tượng số lượng	10
1.1.2. Tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.....	12
1.2. Đặc điểm hình thành biểu tượng số lượng của trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi	12
1.3. Quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.....	13
1.3.1. Mục đích hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ..	13
1.3.2. Nội dung hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi...	14
1.3.3. Phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.....	15
1.3.4. Hình thức tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi	22
1.3.5. Phương tiện tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi	27
1.3.6. Đánh giá việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi	29
1.4. Vai trò của việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi	31
1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 –5 tuổi	32

Kết luận chương 1	36
Chương 2: THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG SỐ LƯỢNG CHO TRẺ MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI.....	37
2.1. Khái quát về khảo sát thực trạng.....	37
2.1.1. Khái quát về trường mầm non Nam Thành	37
2.1.2. Mục đích khảo sát thực trạng.....	38
2.1.3. Đối tượng, phạm vi và thời gian khảo sát	39
2.1.4. Nội dung và cách thức khảo sát thực trạng	39
2.1.5. Tiêu chí và thang đánh giá việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.....	39
2.1.6. Cách đánh giá.....	40
2.2. Kết quả khảo sát thực trạng	40
2.2.1. Nhận thức của giáo viên mầm non về tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi	40
2.2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của giáo viên ở trường mầm non.....	45
2.2.3. Nguyên nhân của thực trạng	51
2.3. Đề xuất biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.....	53
2.3.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.....	53
2.3.2. Một số biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.....	55
2.3.3. Mối quan hệ của các biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.....	61
Kết luận chương 2	63
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	65
1. Kết luận.....	65
2. Kiến nghị.....	66
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	67
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, giữ vai trò quan trọng trong việc đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của trẻ. Trong các lĩnh vực giáo dục ở trường mầm non, hoạt động làm quen với toán có vị trí đặc biệt quan trọng, giúp trẻ hình thành những biểu tượng toán học sơ đẳng về số lượng, hình dạng, kích thước, định hướng không gian và thời gian, tạo tiền đề cho việc học toán ở các cấp học tiếp theo. Trong đó, biểu tượng số lượng là một trong những nội dung cơ bản, góp phần phát triển khả năng nhận thức và tư duy toán học ban đầu cho trẻ.

Ở lứa tuổi mẫu giáo 4-5 tuổi, tư duy trực quan hình tượng phát triển mạnh, trẻ bắt đầu có khả năng đếm, nhận biết số lượng, so sánh các nhóm đối tượng và thiết lập những mối quan hệ số lượng đơn giản. Đây là giai đoạn thuận lợi để tổ chức các hoạt động giúp trẻ hình thành biểu tượng số lượng (BTSL) một cách có hệ thống và phù hợp với đặc điểm phát triển của lứa tuổi. Thông qua hoạt động làm quen với toán, trẻ không chỉ lĩnh hội những kiến thức sơ đẳng về số lượng mà còn được rèn luyện các thao tác tư duy như quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp và khái quát hóa.

Hiện nay, việc tổ chức hoạt động làm quen với toán (LQVT) ở trường mầm non đã có nhiều đổi mới theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên ngày càng chú trọng tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, thao tác với đồ vật và tham gia các hoạt động học tập tích cực. Tuy nhiên, trong thực tiễn tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi vẫn còn những hạn chế nhất định như: việc lựa chọn nội dung và phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động chưa thật sự phù hợp với đặc điểm nhận thức và nhu cầu trải nghiệm của trẻ; cơ hội cho trẻ được thao tác, khám phá và trải nghiệm còn chưa nhiều; việc khai thác môi trường giáo dục và sử dụng đồ dùng và học liệu trực quan trong quá trình tổ chức hoạt động chưa thật sự phát huy hiệu quả, ảnh hưởng đến chất lượng hình thành BTSL cho trẻ. Những vấn đề này có thể ảnh hưởng đến chất lượng hình thành BTSL cho trẻ.

Điểm mới của đề tài là tập trung nghiên cứu thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi dưới góc độ tổ chức hoạt động giáo dục, chú trọng khảo sát các yếu tố như nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, môi trường giáo dục và việc phát huy tính

tích cực của trẻ trong quá trình học tập. Trên cơ sở đó, đề tài đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

Xuất phát từ những lý do trên, chúng tôi lựa chọn nghiên cứu đề tài: ***“Thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi”*** nhằm đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động của giáo viên, xác định những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện, từ đó đề xuất các biện pháp phù hợp góp phần nâng cao hiệu quả hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Vấn đề hình thành BTSL cho trẻ đã được nhiều nhà khoa học và giáo dục quan tâm nghiên cứu:

2.1. Những nghiên cứu về khả năng hình thành biểu tượng số lượng của trẻ mầm non

Các công trình nghiên cứu của các nhà tâm lý - giáo dục nước ngoài và trong nước đều thống nhất rằng khả năng hình thành BTSL của trẻ là một quá trình phát triển nhận thức có quy luật, gắn liền với hoạt động, tri giác, ngôn ngữ và tư duy.

Theo A.M. Leushina, sự hình thành biểu tượng số lượng ở trẻ mẫu giáo diễn ra thông qua quá trình trẻ nhận thức và thao tác với các tập hợp đồ vật. Tác giả cho rằng trẻ cần trải qua các hoạt động tri giác, so sánh số lượng, thiết lập tương ứng giữa các phần tử của tập hợp và nhận biết các quan hệ nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau trước khi sử dụng số đếm như một phương tiện biểu thị số lượng [23]. Trên cơ sở nghiên cứu đặc điểm phát triển nhận thức của trẻ ở các độ tuổi khác nhau, Leushina đã đề xuất hệ thống nội dung và phương pháp giáo dục toán học phù hợp nhằm hình thành các biểu tượng toán học sơ đẳng, trong đó có biểu tượng số lượng.

Bên cạnh đó trong lĩnh vực tâm lý học phát triển phương Tây, nhiều công trình nghiên cứu tiêu biểu đã góp phần làm sáng tỏ cơ chế nhận thức số lượng ở trẻ mầm non.

Theo Jean Piaget và Szeminska (1952), khái niệm số không được hình thành đơn thuần từ việc học thuộc dãy số mà dựa trên sự phát triển của các thao tác tư duy logic như phân loại, thiết lập quan hệ thứ tự và tương ứng một - một giữa các đối tượng. Piaget cho rằng khả năng bảo toàn số lượng là một dấu hiệu quan trọng cho thấy trẻ đang hình thành khái niệm số theo nghĩa

logic [25]. Theo quan điểm này, việc hình thành biểu tượng số lượng ở trẻ là một quá trình phát triển nhận thức diễn ra từng bước, trong đó trẻ dần xây dựng mối liên hệ giữa số lượng của tập hợp và các biểu tượng số học. Quan điểm của Piaget đã đặt nền móng cho nhiều nghiên cứu về sự phát triển nhận thức toán học ở trẻ em và có ảnh hưởng sâu sắc đến lý luận giáo dục mầm non. Các nghiên cứu của Karen Wynn cho thấy trẻ từ 2–3 tuổi đã bắt đầu hiểu ý nghĩa của một số từ số riêng lẻ như 1, 2, 3, nhưng sự hiểu biết này còn mang tính rời rạc và giới hạn ở những số lượng nhỏ. Chỉ khi khoảng 3,5–4 tuổi, trẻ mới dần lĩnh hội được nguyên tắc rằng việc đếm xác định số lượng của tập hợp và hiểu mối quan hệ giữa vị trí của từ số trong dãy số với giá trị số lượng mà nó biểu thị. Nghiên cứu của Wynn góp phần khẳng định đây là giai đoạn chuyển biến quan trọng từ việc đọc thuộc dãy số mang tính cơ học sang sự hiểu biết có ý nghĩa về số lượng và hệ thống đếm [27].

Susan Carey cho rằng sự phát triển hiểu biết về số ở trẻ là một quá trình kiến tạo dần dần, trong đó trẻ từng bước chuyển từ những hiểu biết ban đầu về số lượng sang việc nắm bắt các nguyên tắc của hệ thống số tự nhiên. Trẻ không lĩnh hội ngay ý nghĩa của toàn bộ dãy số mà phải trải qua quá trình hiểu các từ số riêng lẻ trước khi nhận ra mối quan hệ kế tiếp giữa các số và quy luật của hệ thống đếm [21]. Điều này cho thấy việc hình thành biểu tượng số lượng ở trẻ mẫu giáo cần được tổ chức theo lộ trình từ đơn giản đến phức tạp, tạo cơ hội cho trẻ tích lũy kinh nghiệm về số lượng, đếm và so sánh số lượng trong các tình huống khác nhau. Hay nghiên cứu dọc của Susan C. Levine và cộng sự cho thấy tần suất và chất lượng các cuộc trò chuyện về số lượng (*number talk*) giữa người lớn và trẻ trong giai đoạn đầu đời có mối liên hệ chặt chẽ với sự phát triển hiểu biết của trẻ về ý nghĩa số lượng của các từ số. Những trẻ thường xuyên được tham gia vào các tình huống giao tiếp có sử dụng ngôn ngữ số trong đời sống hằng ngày thường đạt kết quả cao hơn trong việc hiểu và sử dụng các biểu tượng số lượng, từ đó tạo nền tảng cho sự phát triển năng lực toán học ban đầu [24].

Nhà giáo dục Nguyễn Thị Hòa cho rằng tư duy của trẻ mẫu giáo chủ yếu mang tính trực quan hành động và trực quan hình tượng. Vì vậy, quá trình hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ cần được tổ chức thông qua các hoạt động trực quan, thao tác với đồ vật và trò chơi học tập. Tác giả đồng thời nhấn mạnh nguyên tắc “vừa sức” và “học bằng chơi” có vai trò quan trọng

trong việc nâng cao hiệu quả hình thành các biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ [5, tr.56–59].

Bên cạnh đó, cuốn Chương trình Giáo dục mầm non (2021) đã xác định mục tiêu của giáo dục toán học ở lứa tuổi mầm non là giúp trẻ hình thành các biểu tượng toán học sơ đẳng thông qua hoạt động chơi, khám phá và trải nghiệm. Trong lĩnh vực “Phát triển nhận thức”, chương trình đặc biệt nhấn mạnh nhiệm vụ hình thành biểu tượng về số lượng, số thứ tự và phép đếm, xem đây là nền tảng quan trọng để phát triển tư duy logic và năng lực toán học ban đầu cho trẻ [1, tr.29–30].

Tổng hợp các công trình trên cho thấy: khả năng hình thành biểu tượng số lượng ở trẻ là kết quả của sự tương tác giữa hoạt động thực hành - tri giác - ngôn ngữ - tư duy, phát triển theo tiến trình từ trực quan cảm tính đến khái quát trừu tượng. Đây là cơ sở lý luận nền tảng cho việc thiết kế hoạt động giáo dục toán học phù hợp với trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

2.2. Những nghiên cứu về tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi

Việc tổ chức hoạt động hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo đã được nhiều nhà tâm lý học, giáo dục học trên thế giới và trong nước quan tâm nghiên cứu. Các công trình nghiên cứu không chỉ tập trung làm rõ cơ sở tâm lý – giáo dục của quá trình hình thành biểu tượng toán học ban đầu mà còn đề xuất những phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ mầm non.

L.S. Vygotsky với học thuyết vùng phát triển gần nhất (Zone of Proximal Development) đã nhấn mạnh vai trò của tương tác xã hội và sự hỗ trợ của người lớn trong quá trình phát triển nhận thức của trẻ. Theo ông, trẻ có thể đạt được những mức độ hiểu biết và kỹ năng cao hơn khi được hướng dẫn bởi người lớn hoặc hợp tác với những người có năng lực hơn [26]. Vận dụng quan điểm này vào việc hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo, giáo viên cần tổ chức các hoạt động phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ được thao tác, trải nghiệm và khám phá thông qua các tình huống học tập gần gũi với cuộc sống. Quan điểm của Vygotsky đã trở thành một trong những cơ sở lý luận quan trọng cho việc tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực của trẻ trong giáo dục mầm non.

V.V. Davydov và P.Ia. Galperin nghiên cứu cơ chế tâm lý của quá trình hình thành khái niệm toán học ở trẻ em, đặc biệt nhấn mạnh vai trò của các

hành động trí tuệ trong nhận thức. Các tác giả cho rằng việc hình thành biểu tượng toán học diễn ra qua ba giai đoạn: hành động vật chất với đồ vật, hành động bằng lời nói và hành động tư duy bên trong [22]. Theo quan điểm này, trẻ muốn hình thành BTSL cần được thao tác trực tiếp với các nhóm đối tượng cụ thể như xếp, ghép, đếm, so sánh, phân loại trước khi chuyển sang tư duy khái quát và trừu tượng. Đồng thời, các tác giả cũng nhấn mạnh tính hệ thống trong tổ chức hoạt động làm quen với toán cho trẻ mầm non, từ việc nhận biết tập hợp, nhiều - ít, tương ứng một - một đến nhận biết số lượng và số đếm.

Ở Việt Nam, việc nghiên cứu tổ chức hoạt động hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo cũng nhận được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học, giảng viên và chuyên gia giáo dục mầm non. Các nghiên cứu tập trung làm rõ đặc điểm nhận thức toán học của trẻ mẫu giáo, đồng thời đề xuất các biện pháp, phương pháp tổ chức hoạt động phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ.

Chương trình Giáo dục mầm non đổi mới (2006) đánh dấu bước chuyển quan trọng trong quan điểm giáo dục toán học cho trẻ mầm non theo hướng phát triển năng lực. Chương trình nhấn mạnh nguyên tắc “học bằng chơi, chơi mà học”, yêu cầu giáo viên tổ chức cho trẻ tiếp cận các biểu tượng toán học thông qua hoạt động trải nghiệm, khám phá và xử lý các tình huống thực tiễn.

Tiếp đó, Chương trình Giáo dục mầm non năm 2009 và chương trình sửa đổi, bổ sung năm 2021 [1] tiếp tục kế thừa và hoàn thiện định hướng này. Nội dung hình thành BTSL được xác định thuộc lĩnh vực “Phát triển nhận thức”, hướng tới việc giúp trẻ biết đếm, so sánh, sắp xếp và nhận biết số lượng trong cuộc sống hằng ngày. Chương trình cũng xác định rõ các mục tiêu, nội dung và kết quả mong đợi đối với từng độ tuổi, trong đó trẻ 4–5 tuổi cần bước đầu hình thành kỹ năng đếm, nhận biết số lượng và thiết lập mối quan hệ giữa các nhóm đối tượng.

Tác giả Nguyễn Duy Thuận và Trịnh Minh Loan đã hệ thống hóa những nội dung cơ bản của giáo dục toán học mầm non. Các tác giả nhấn mạnh vai trò của hoạt động làm quen với toán trong việc hình thành BTSL cho trẻ, đồng thời cho rằng giáo viên cần tổ chức hoạt động theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ thông qua thao tác với đồ vật cụ thể, trò chơi học tập và các tình huống có vấn đề [16, tr.123–147].

Tác giả Đỗ Thị Minh Liên khẳng định việc hình thành BTSL cho trẻ 4–5 tuổi phải được tổ chức qua quá trình nhận thức tích cực, trong đó trẻ được

quan sát, thao tác, so sánh, phân loại, đếm và đo lường các nhóm đồ vật cụ thể. Bà cũng chỉ ra vai trò của việc thiết kế môi trường học tập phong phú, hấp dẫn và sự kết hợp linh hoạt giữa các phương pháp: trực quan, đàm thoại, trò chơi, luyện tập - củng cố. Những nghiên cứu này đã góp phần xây dựng nền tảng phương pháp luận vững chắc cho việc tổ chức hoạt động làm quen với toán theo hướng phát triển tư duy logic cho trẻ. [9, tr. 61–62, 76–89], [10, tr.90-91, 104-112] [11, tr. 128-135]

Tác giả Đinh Thị Nhung đã tập trung nghiên cứu đặc điểm nhận thức toán học của trẻ mẫu giáo, đặc biệt là khả năng nhận biết số lượng, đếm và so sánh các nhóm đối tượng. Tác giả cho rằng ở lứa tuổi 4-5 tuổi, trẻ đã bước đầu có khả năng đếm theo thứ tự, nhận biết số lượng trong phạm vi phù hợp với độ tuổi, biết so sánh số lượng giữa hai nhóm đối tượng thông qua thiết lập tương ứng một - một. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất tổ chức hoạt động hình thành BTSL thông qua trò chơi học tập, thao tác với đồ vật trực quan và các tình huống gần gũi với cuộc sống nhằm phát huy tính tích cực nhận thức và hứng thú học tập của trẻ. [12, tr.10–12, 26–38], [13, tr.18–19, 22–26]

Vũ Thị Thanh Huyền và Vũ Thị Hồng cho rằng việc hình thành biểu tượng toán học cho trẻ mầm non cần được tổ chức theo hướng phát huy tính tích cực nhận thức và khả năng trải nghiệm của trẻ. Các tác giả nhấn mạnh rằng trẻ cần được tham gia vào nhiều loại hình hoạt động khác nhau như hoạt động học có chủ đích, trò chơi học tập, hoạt động ở các góc và các tình huống toán học gắn với cuộc sống hằng ngày. Đồng thời, GV cần xây dựng môi trường học tập phong phú, sử dụng đồ dùng trực quan phù hợp và tổ chức cho trẻ được thao tác, quan sát, so sánh, đếm nhằm tạo điều kiện cho trẻ hình thành và phát triển BTSL một cách hiệu quả [7]. [7, tr.65–68, 73–96].

Tác giả Đinh Thị Tứ đã nghiên cứu quá trình hình thành biểu tượng số ở trẻ mẫu giáo lớn, đồng thời khẳng định vai trò quan trọng của việc tổ chức hoạt động làm quen với toán một cách có hệ thống trong giáo dục mầm non. Kết quả nghiên cứu cho thấy trẻ cần được tham gia vào các hoạt động thao tác, trải nghiệm với các tình huống có yếu tố số lượng nhằm phát triển khả năng đếm, so sánh và nhận biết mối quan hệ số lượng, qua đó tạo tiền đề cho việc học toán ở bậc tiểu học [19].

Các nghiên cứu mang tính ứng dụng gần đây cũng mở rộng phạm vi theo hướng đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động. Tác giả Trịnh Thị Phượng nghiên cứu việc sử dụng trò chơi dân gian trong hình thành BTSL

cho trẻ 5- 6 tuổi, qua đó đề xuất cách tích hợp trò chơi dân gian vào hoạt động toán học nhằm tăng cường tính tự nhiên, hứng thú và khả năng ghi nhớ của trẻ [15]. Tác giả Đinh Thị Phương Dung đã nghiên cứu thực trạng công tác lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi, đồng thời khảo sát mức độ hình thành BTSL của trẻ. Trên cơ sở đó, tác giả xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ và tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm chứng tính hiệu quả và tính khả thi của các kế hoạch đã đề xuất [4]. Tác giả Phạm Thị Thanh Hoan đã tiến hành khảo sát thực trạng thiết kế và sử dụng trò chơi học tập trong quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán tại trường mầm non. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất cách thiết kế và sử dụng trò chơi học tập phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hình thành BTSL cho trẻ 5- 6 tuổi [6].

Tổng hợp các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước cho thấy, vấn đề tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo đã được quan tâm nghiên cứu ở nhiều góc độ khác nhau. Các nghiên cứu đều khẳng định việc hình thành BTSL cho trẻ cần được thực hiện thông qua hoạt động trải nghiệm, thao tác với đồ vật, trò chơi học tập và các tình huống gần gũi với cuộc sống; trong đó giáo viên giữ vai trò tổ chức, hướng dẫn và tạo môi trường học tập tích cực cho trẻ.

Các công trình nghiên cứu đã góp phần xây dựng cơ sở lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động LQVT cho trẻ mầm non theo hướng phát huy tính tích cực nhận thức và tư duy logic của trẻ. Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu tập trung vào trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi hoặc nghiên cứu theo hướng lý luận chung. Những nghiên cứu về thực trạng tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ MG 4-5 tuổi còn chưa nhiều, đặc biệt là trong bối cảnh đổi mới giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm hiện nay.

Vì vậy, việc nghiên cứu đề tài “Thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi” là cần thiết, góp phần làm rõ thực trạng tổ chức hoạt động của giáo viên và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hình thành BTSL cho trẻ trong trường mầm non.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích

Nghiên cứu lý luận và thực tiễn của việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, từ đó đề xuất biện một

số biện pháp pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

3.2. Nhiệm vụ

3.2.1. Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

3.2.2. Nghiên cứu thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

3.2.3. Đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng

Thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

4.2. Phạm vi

Do thời gian có hạn nên đề tài chỉ nghiên cứu trong phạm vi sau:

- Khách thể khảo sát: 30 GV đã và đang dạy trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở một số trường mầm non tỉnh Ninh Bình.
- Hoạt động: Làm quen với toán
- Nội dung: Hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi
- Thời gian nghiên cứu: tháng 10 năm 2025 đến tháng 4 năm 2026.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

- Thu thập các tài liệu có liên quan đến đề tài.
- Phân tích, so sánh, hệ thống hoá, khái quát hoá các vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài.

5.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

5.2.1. Phương pháp quan sát

Quan sát việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của GVMN.

5.2.2. Phương pháp điều tra

Sử dụng phiếu điều tra (anket) với giáo viên nhằm đánh giá nhận thức, thái độ, việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở trường mầm non.

5.2.3. Phương pháp đàm thoại

Đàm thoại, trò chuyện, phỏng vấn giáo viên nhằm thu thập các thông tin có liên quan đến đề tài; phát hiện thực trạng, giải thích nguyên nhân và làm sáng tỏ thông tin nhận được từ phương pháp điều tra và quan sát.

5.2.4. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm

Kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của GVMN.

5.2.5. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm

Nhằm tìm hiểu kinh nghiệm của GV về tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

5.3. Nhóm phương pháp thống kê toán học

Sử dụng công thức toán thống kê kết hợp phần mềm Excel để xử lý số liệu thu được qua khảo sát thực trạng và tổ chức thực nghiệm sư phạm.

Các phương pháp trên được tiến hành trong mối quan hệ chặt chẽ, bổ sung cho nhau.

6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn

6.1. Ý nghĩa khoa học

Nghiên cứu về thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi góp phần hoàn thiện cơ sở lý luận về việc hình thành BTSL trong giáo dục mầm non. Đề tài làm rõ bản chất, đặc điểm và quy luật phát triển BTSL ở trẻ, xác định các yếu tố ảnh hưởng như phương pháp dạy học, môi trường, hứng thú và khả năng nhận thức của trẻ. Kết quả nghiên cứu bổ sung luận cứ khoa học cho việc tổ chức hoạt động làm quen với toán theo hướng phát triển tư duy, logic và ngôn ngữ toán học, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Nghiên cứu giúp giáo viên nhận diện rõ thuận lợi, khó khăn trong quá trình hình thành BTSL cho trẻ, từ đó điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Kết quả còn hỗ trợ nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, làm cơ sở cho các nhà quản lý và cơ sở đào tạo xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng và đầu tư cơ sở vật chất.

Đề tài đồng thời đề xuất các biện pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động làm quen với toán và có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho sinh viên, giáo viên mầm non trong giảng dạy và tổ chức hoạt động hình thành BTSL cho trẻ 4-5 tuổi.

NỘI DUNG
Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VIỆC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
LÀM QUEN VỚI TOÁN HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG SỐ LƯỢNG
CHO TRẺ MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI

1.1. Các khái niệm cơ bản

1.1.1 Biểu tượng số lượng

*** Khái niệm biểu tượng**

Có rất nhiều tác giả thuộc các ngành khoa học khác nhau quan tâm và nghiên cứu về “biểu tượng” nhưng đứng ở mỗi góc độ họ lại có cách nhìn nhận khác nhau về khái niệm này.

Theo Từ điển Tiếng Việt, biểu tượng được hiểu như sau:

Thứ nhất, biểu tượng là hình ảnh tượng trưng.

Thứ hai, biểu tượng là hình ảnh của nhận thức, cao hơn cảm giác cho ta hình ảnh của sự vật còn giữ lại trong đầu óc sau khi tác động của sự vật vào giác quan ta đã chấm dứt [14, tr.66-67].

Dựa vào cơ sở sinh lý học có thể khẳng định: Biểu tượng được hình thành khi sự vật, hiện tượng trước đây tác động vào giác quan tạo ra những đường liên hệ thần kinh tạm thời để lại những dấu vết trong vỏ não. Do đó, biểu tượng được xây dựng trên cơ sở tri giác. Nếu không có tri giác biểu tượng không thể hình thành được [8, tr.491].

Theo quan điểm của các nhà triết học duy vật biện chứng Mác - Lênin thì: “Biểu tượng là một hình ảnh của khách thể đã được tri giác còn lưu lại trong bộ óc con người và do một tác động nào đó được tái hiện, nhớ lại”. Biểu tượng cũng như cảm giác, tri giác “là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan”. Nhưng khác với cảm giác và tri giác, biểu tượng phản ánh khách thể một cách gián tiếp, là “hình ảnh của hình ảnh”. Ngoài ra, bằng tưởng tượng từ những biểu tượng cũ, con người có thể sáng tạo ra những biểu tượng mới [2].

Theo quan điểm của các nhà tâm lý học: A.A. Liublinxkaia coi “biểu tượng là những hình ảnh cụ thể của sự vật, hiện tượng nảy sinh ra trong óc khi không có sự tác động trực tiếp vào các giác quan hay là V.X Mukhina coi “Biểu tượng là hình ảnh trực quan nảy sinh trong não người về những sự vật, hiện tượng đã tri giác trước” [3, tr.4].

Những định nghĩa và quan niệm trên cho thấy biểu tượng được coi như sản phẩm của quá trình ghi nhớ và tưởng tượng. Điểm chính của biểu tượng là sự xâm nhập giữa tính trực quan và tính khái quát, nếu biểu tượng được coi là quá độ giữa hình tượng và khái niệm, là giai đoạn chuyển tiếp từ nhận thức cảm tính lên nhận thức lí tính. Biểu tượng là kết quả của sự chế biến và tổng hợp được hình thành do tri giác tạo ra. Thiếu tri giác, biểu tượng không thể hình thành được. Biểu tượng có những đặc điểm khác với hình tượng tri giác. Hình ảnh của biểu tượng phản ánh những đặc điểm cụ thể của sự vật, giống như hình tượng của tri giác. Nhưng nó có khái quát qua nhiều lần tri giác trong những điều kiện khác nhau, ở những thời điểm khác nhau. Tuy nhiên, biểu tượng chỉ tái hiện lại những đặc điểm cơ bản, gây ấn tượng mạnh, có ý nghĩa đối với hoạt động của trẻ, bỏ đi những chi tiết ngẫu nhiên, rườm rà. Như vậy, biểu tượng vừa mang tính cụ thể vừa mang tính khái quát [3, tr.4].

Tóm lại, biểu tượng là hình ảnh tinh thần của sự vật, hiện tượng được lưu giữ trong trí nhớ sau khi đã tri giác, đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình nhận thức, phát triển tư duy và ngôn ngữ của con người, đặc biệt là ở lứa tuổi mầm non.

*** Khái niệm số lượng**

Theo Hoàng Phê (chủ biên), “số lượng” là “con số biểu thị sự có nhiều hay có ít” [14].

Số lượng là khái niệm chỉ số phần tử có trong một tập hợp tại một không gian và thời điểm xác định. Khái niệm số lượng có liên quan đến tập hợp, số lượng là một trong những thuộc tính đặc trưng của tập hợp, bất kỳ một tập hợp nào cũng xác định được độ lớn (số lượng) nhất định của nó, dù là các phần tử thuần nhất hay không thuần nhất [14, tr.5].

*** Khái niệm biểu tượng số lượng**

Biểu tượng số lượng là những hình ảnh về đặc trưng số lượng của các tập hợp còn lưu lại và được tái hiện trong óc của ta khi các tập hợp ấy không còn được ta tri giác trực tiếp, không còn đang tác động vào các giác quan của ta như trước. Biểu tượng số lượng bao gồm: biểu tượng số lượng (đếm số lượng trong một nhóm vật), biểu tượng về mối liên hệ số lượng (so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng xem chúng như thế nào với nhau), biểu tượng về mối quan hệ số lượng (so sánh số lượng hai nhóm đối tượng xem chúng hơn kém nhau bao nhiêu đơn vị) [14, tr.5].

1.1.2. Tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi là quá trình giáo viên sử dụng các phương pháp, biện pháp và hình thức tổ chức phù hợp nhằm hướng dẫn trẻ tham gia vào hoạt động học tập có chủ đích thông qua quan sát, thao tác và trải nghiệm với các nhóm đối tượng có số lượng. Qua đó, trẻ hình thành những biểu tượng ban đầu về số lượng và các mối quan hệ số lượng, góp phần phát triển tư duy logic, ngôn ngữ toán học và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

1.2. Đặc điểm hình thành biểu tượng số lượng của trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Ở lứa tuổi mẫu giáo nhỡ, các biểu tượng về tập hợp và số lượng của trẻ được phát triển và mở rộng rõ rệt. Trẻ đã có khả năng nhận biết tập hợp không chỉ dựa vào những dấu hiệu bề ngoài giống nhau mà còn dựa vào dấu hiệu chung mang tính bản chất, ngay cả khi các phần tử trong tập hợp khác nhau về màu sắc, hình dạng, kích thước hay tính chất. Điều này cho thấy trẻ đã biết bỏ qua các dấu hiệu không bản chất để tập trung vào dấu hiệu chung của tập hợp.

Trẻ 4-5 tuổi đã hình thành kỹ năng phân tích từng phần tử của tập hợp và biết đánh giá độ lớn của tập hợp dựa trên số lượng các phần tử. Ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như kích thước, màu sắc hay sự sắp xếp trong không gian đến việc tri giác và so sánh số lượng đã giảm dần. Trẻ nắm và sử dụng khá thành thạo biện pháp thiết lập tương ứng 1:1 giữa các phần tử của hai tập hợp, từ đó có thể so sánh số lượng giữa các nhóm đồ vật có độ chênh lệch nhỏ.

Ở trẻ xuất hiện nhu cầu xác định chính xác số lượng phần tử có trong tập hợp, vì vậy trẻ bắt đầu sử dụng các con số và phép đếm trong quá trình thao tác với đồ vật. Các thao tác đếm của trẻ được hình thành trên cơ sở thiết lập mối tương ứng 1:1 giữa các phần tử khi đếm. Trẻ hiểu được sự khác biệt giữa quá trình đếm và kết quả đếm, nhận thức được ý nghĩa khái quát của con số là chỉ số biểu thị số lượng các phần tử trong tập hợp. Trẻ cũng hiểu rằng các tập hợp có số lượng phần tử bằng nhau sẽ được biểu thị bằng cùng một số, còn các tập hợp có số lượng khác nhau sẽ được biểu thị bằng các số khác nhau [11, tr.22].

Tuy nhiên, khả năng đếm của trẻ trong độ tuổi này có sự khác nhau giữa các cá nhân. Phần lớn trẻ có thể đếm trong phạm vi từ 5 đến 10; một số

trẻ khá hơn có thể đếm đến 20, nhận biết các chữ số từ 0 đến 9 và lấy đúng số lượng đồ vật theo yêu cầu. Trẻ đã biết sử dụng các thuật ngữ so sánh số lượng như “nhiều hơn”, “ít hơn”, “bằng nhau” và bước đầu hiểu mối quan hệ lớn - bé giữa các số trong phạm vi 10. Một số trẻ còn có khả năng ước lượng số lượng trong phạm vi nhỏ và sử dụng các từ chỉ ước lượng như “khoảng”, “gần”, “xấp xỉ” [7, tr.66].

Bên cạnh đó, trẻ 4-5 tuổi đã bắt đầu làm quen với các phép cộng, trừ đơn giản trong phạm vi nhỏ thông qua thao tác đếm và đồ dùng trực quan. Trẻ cũng bước đầu biết tách - gộp các nhóm đồ vật có số lượng trong phạm vi 10, hiểu mối quan hệ giữa tổng thể và bộ phận. Khả năng nhận biết số thứ tự, vị trí của các đối tượng trong dãy cũng được hình thành [7, tr.67] .

Cuối độ tuổi mẫu giáo nhỡ, một số trẻ có thể nhận biết và sao chép các quy luật sắp xếp đơn giản, phân loại đồ vật theo một hoặc nhiều dấu hiệu, tạo và tiếp tục các mẫu lặp có từ hai đến ba đối tượng. Khả năng phân loại và khái quát của trẻ được nâng cao, góp phần phát triển tư duy logic và tư duy toán học ban đầu [7, tr.67] .

Từ những đặc điểm phát triển biểu tượng số lượng của trẻ 4-5 tuổi, có thể thấy rằng việc tổ chức các hoạt động làm quen với toán cần chú trọng phát triển biểu tượng tập hợp, rèn luyện kỹ năng so sánh số lượng dựa trên thiết lập tương ứng 1:1, dạy trẻ đếm trong phạm vi phù hợp, đồng thời phát triển ngôn ngữ toán học cho trẻ thông qua việc diễn đạt rõ ràng, chính xác các mối quan hệ số lượng. Đây là cơ sở quan trọng để hình thành tư duy trừu tượng và chuẩn bị cho trẻ học toán ở các giai đoạn tiếp theo [11, tr.22-23].

1.3. Quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

1.3.1. Mục đích hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi là một nội dung quan trọng trong hoạt động làm quen với toán ở trường mầm non, góp phần phát triển nhận thức và chuẩn bị tiền đề cho việc học toán ở các bậc học tiếp theo. Mục đích của việc hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ được thể hiện ở một số khía cạnh sau:

Trước hết, việc hình thành biểu tượng số lượng nhằm giúp trẻ lĩnh hội những kiến thức toán học sơ đẳng về số lượng. Trẻ được làm quen với việc đếm, nhận biết số lượng, so sánh các nhóm đối tượng và thiết lập mối quan hệ “nhiều hơn - ít hơn - bằng nhau” trong phạm vi phù hợp với độ tuổi. Qua đó,

trẻ bước đầu hiểu được mối quan hệ giữa số và lượng, phù hợp với đặc điểm tư duy trực quan - hình tượng của trẻ mẫu giáo nhờ [1],[11].

Bên cạnh đó, hoạt động hình thành BTSL còn nhằm rèn luyện cho trẻ một số kỹ năng toán học ban đầu như: kỹ năng đếm, so sánh, thiết lập tương ứng một - một, tách - gộp nhóm đối tượng và sử dụng các thuật ngữ toán học đơn giản. Việc hình thành những kỹ năng này giúp trẻ biết vận dụng kiến thức vào các tình huống gần gũi trong cuộc sống hằng ngày [11].

Ngoài ra, quá trình hình thành BTSL còn góp phần phát triển các quá trình tâm lý và năng lực nhận thức cho trẻ như chú ý, ghi nhớ, quan sát, so sánh, phân tích và tư duy logic. Thông qua các hoạt động thao tác với đồ vật, trẻ được phát huy tính tích cực nhận thức và khả năng giải quyết nhiệm vụ học tập [11].

Đồng thời, hoạt động LQVT còn giúp trẻ hình thành hứng thú đối với hoạt động toán học và thái độ tích cực trong học tập. Khi trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm, trò chơi học tập và vận dụng kiến thức số lượng vào thực tiễn, trẻ sẽ tự tin hơn trong giao tiếp và hoạt động nhận thức. [11].

Như vậy, mục đích của việc hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi không chỉ nhằm trang bị cho trẻ những kiến thức và kỹ năng toán học ban đầu mà còn góp phần phát triển toàn diện năng lực nhận thức, tư duy và chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng học toán ở các giai đoạn tiếp theo.

1.3.2. Nội dung hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Nội dung hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi được xây dựng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và khả năng nhận thức của trẻ ở giai đoạn mẫu giáo nhỏ. Nội dung này nhằm giúp trẻ bước đầu hình thành những hiểu biết sơ đẳng về số lượng, con số và mối quan hệ số lượng giữa các nhóm đối tượng.

Theo Chương trình Giáo dục mầm non, nội dung hình thành BTSL cho trẻ 4-5 tuổi bao gồm:

- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.
- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.
- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.
- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.
- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,...) [1, tr.38-39].

Ngoài ra, Đỗ Thị Minh Liên cho rằng nội dung phát triển biểu tượng về số lượng, con số và dạy đếm cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi cần tập trung vào các nội dung cơ bản sau:

- Phát triển và mở rộng biểu tượng về tập hợp và thành phần của tập hợp cho trẻ, dạy trẻ tìm và tạo thành nhóm các đối tượng theo đặc điểm hay dấu hiệu nào đó như: màu sắc, hình dạng, kích thước, dạy trẻ phân loại theo 1-2 dấu hiệu cho trước.

- củng cố và phát triển kỹ năng so sánh số lượng các nhóm đối tượng bằng cách xếp tương ứng 1:1 để so sánh số lượng các nhóm đối tượng mà không cần đến phép đếm. Trên cơ sở đó dạy trẻ nhận biết và phản ánh bằng lời nói mối quan hệ số lượng giữa hai nhóm đối tượng, như: bằng nhau - không bằng nhau, nhiều hơn - ít hơn về số lượng.

- Dạy trẻ đếm và nhận biết số lượng các nhóm vật, các âm thanh, các chuyển động bằng các giác quan khác nhau như: thị giác, thính giác, xúc giác... nhằm phân biệt, so sánh và xác định số lượng của các tập hợp có số phần tử trong phạm vi 10.

- Dạy trẻ tìm và tạo các nhóm vật có số lượng nhất định trong môi trường xung quanh theo mẫu và theo con số cho trước.

- Dạy trẻ đếm thứ tự đến 5 và nhận biết các số chỉ số lượng và các số thứ tự từ 1 đến 5.

- Dạy trẻ gộp 2 nhóm đối tượng và đếm

- Dạy trẻ tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm [11, tr.127-128].

Như vậy, nội dung hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi được xây dựng theo hướng từ đơn giản đến phức tạp, phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ. Thông qua các hoạt động đếm, so sánh, phân loại, tách - gộp và nhận biết chữ số, trẻ từng bước hình thành những biểu tượng ban đầu về số lượng và con số, góp phần phát triển tư duy toán học và chuẩn bị cho việc học toán ở các giai đoạn tiếp theo.

1.3.3. Phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Bước vào lứa tuổi mẫu giáo nhỡ (4 - 5 tuổi), trẻ đã có những hiểu biết ban đầu về số lượng và tập hợp. Trẻ có khả năng nhận biết và phân biệt các nhóm đồ vật dựa trên dấu hiệu chung, đồng thời biết so sánh số lượng giữa các nhóm thông qua các khái niệm nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau. Trẻ bắt đầu sử dụng phép đếm trong phạm vi 5 để xác định số lượng các phần tử của một

tập hợp và hiểu rằng số cuối cùng khi đếm dùng để chỉ toàn bộ số lượng của nhóm đối tượng.

Trên cơ sở những đặc điểm đó, giáo viên mầm non có thể vận dụng các phương pháp phù hợp nhằm hình thành và củng cố biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi như sau:

a) Nhóm phương pháp thực hành

Bản chất của các phương pháp dạy học thực hành là trẻ phải thực hiện các hành động gồm một chuỗi các thao tác cùng với việc sử dụng các đồ vật nhằm nhận biết, phát hiện ra kiến thức mới, hình thành những biểu tượng toán học ban đầu và những kỹ năng cần thiết.

- Phương pháp luyện tập

Luyện tập là sự lặp đi lặp lại nhiều lần các thao tác trí tuệ và thực hành của nội dung học tập. Về bản chất, luyện tập chính là việc vận dụng kiến thức vào các hành động. Luyện tập đóng vai trò quyết định trong dạy học và phát triển thông qua việc trẻ nắm các phương thức của hoạt động trí tuệ, nắm kiến thức, kỹ năng và kỹ xảo. Hơn nữa, nhờ luyện tập mà những kiến thức - cơ sở của những kỹ năng trí tuệ và thực hành trở nên vững chắc và có ý thức hơn [11, tr. 92], [7, tr.34].

Trong quá trình hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, việc luyện tập thường được thực hiện thông qua các dạng bài tập như: bài tập sao chép, bài tập tái tạo và bài tập sáng tạo. Việc lựa chọn và sử dụng các dạng bài tập phụ thuộc vào mục đích, yêu cầu của hoạt động, mức độ nhận thức và khả năng của trẻ cũng như đặc điểm lứa tuổi.

Bài tập sao chép: được sử dụng chủ yếu trong giai đoạn hình thành kiến thức và kỹ năng mới, giúp trẻ thực hiện theo mẫu hoặc làm theo hướng dẫn của giáo viên.

Bài tập tái tạo: được sử dụng nhằm củng cố và ôn luyện kiến thức, kỹ năng đã học; giúp trẻ tái hiện lại các thao tác và cách thực hiện đã được hướng dẫn.

Bài tập sáng tạo: được sử dụng để giúp trẻ vận dụng kiến thức và kỹ năng đã lĩnh hội vào những tình huống khác nhau, qua đó phát huy tính tích cực nhận thức và khả năng tư duy của trẻ [7, tr.35], [11, tr.93–95].

- Sử dụng trò chơi học tập

Trong quá trình hình thành những biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non, trò chơi được sử dụng nhiều với chức năng như một biện pháp hay

một phương pháp dạy học với trẻ. Việc sử dụng các trò chơi trong quá trình dạy học với trẻ nhỏ tạo điều kiện thuận lợi để trẻ lĩnh hội kiến thức, kỹ năng mới, củng cố và làm sâu sắc hơn những kiến thức, kỹ năng đã học, hình thành cho trẻ kỹ năng vận dụng chúng vào các hoàn cảnh mới. Như vậy, giá trị dạy học của trò chơi tương đương với bài luyện tập. Tuy nhiên, trong trò chơi, trẻ giải quyết nhiệm vụ nhận thức một cách gián tiếp thông qua việc thực hiện nhiệm vụ chơi và hành động chơi. Do đó, hiệu quả dạy học của phương pháp sử dụng trò chơi là rất cao.

Để sử dụng hiệu quả trò chơi học tập trong quá trình hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo, giáo viên cần lựa chọn trò chơi phù hợp với mục tiêu, nội dung hoạt động và đặc điểm nhận thức của trẻ; đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi và đánh giá quá trình cũng như kết quả tham gia của trẻ [11, tr.95-96], [7, tr.37-40].

b) Nhóm phương pháp dùng lời

Phương pháp dùng lời là phương pháp sử dụng lời nói của cô để mô tả, hướng dẫn, gợi ý hoặc hỏi trẻ nhằm hướng dẫn trẻ quan sát, đối chiếu, so sánh, phân tích để nắm được những tri thức cần thiết [7, tr.40].

GV sử dụng phương pháp dùng lời để mô tả, hướng dẫn, gợi ý hoặc hỏi trẻ giúp trẻ nắm được về biểu tượng số lượng. GV có thể sử dụng các phương pháp sau:

- Đàm thoại

Đàm thoại là phương pháp sử dụng hệ thống câu hỏi - trả lời giữa giáo viên và trẻ nhằm hướng trẻ quan sát, so sánh, phân tích và rút ra kết luận về số lượng. Trong hoạt động làm quen với toán, đàm thoại giúp trẻ nhận biết số lượng các đối tượng, so sánh nhiều - ít, bằng nhau, thêm - bớt trong phạm vi cho phép. Các câu hỏi cần được xây dựng phù hợp với trình độ nhận thức của trẻ 4-5 tuổi, ngắn gọn, rõ ràng, mang tính gợi mở, tránh áp đặt. Thông qua đàm thoại, trẻ được khuyến khích suy nghĩ, trình bày ý kiến của mình và sử dụng đúng các từ ngữ toán học liên quan đến số lượng [7, tr.40-41].

- Sử dụng truyện, thơ, câu đố

Trong quá trình hình thành BTSL cho trẻ 4-5 tuổi, có thể sử dụng truyện, thơ, câu đố như là một phương pháp dạy học nhằm hoàn thiện những kiến thức và kỹ năng tư duy, kỹ năng ngôn ngữ của trẻ [7, tr.42].

Ở lứa tuổi 4-5, trẻ đã bắt đầu có khả năng đếm có mục đích, so sánh số lượng trong phạm vi nhỏ, nhận biết mối quan hệ “nhiều hơn - ít hơn - bằng

nhau”. Việc sử dụng tác phẩm văn học giúp trẻ tiếp cận các khái niệm số lượng một cách nhẹ nhàng, tự nhiên thông qua hình ảnh, ngôn ngữ giàu cảm xúc, từ đó kích thích hứng thú và tăng khả năng ghi nhớ.

Một số truyện, thơ, câu đố có thể được khai thác để hình thành BTSL cho trẻ, chẳng hạn: Các bài thơ, đồng dao có yếu tố đếm như những bài có nhịp điệu lặp lại số lượng (“một - hai - ba...”, “năm ngón tay ngoan”, “ba chú mèo con”...), giúp trẻ làm quen với thứ tự đếm và mối quan hệ giữa các số. Những câu chuyện có tình tiết gắn với việc thêm - bớt, tách - gộp số lượng (ví dụ: có bao nhiêu quả, thêm một quả thì còn mấy quả; chia đồ vật cho các nhân vật trong truyện...), tạo điều kiện để trẻ nhận biết sự thay đổi của số lượng trong các tình huống quen thuộc. Các câu đố dân gian về số lượng, bộ phận cơ thể, đồ vật xung quanh (hai tai, một miệng, năm ngón tay...) giúp trẻ củng cố biểu tượng về số và số lượng gắn với thực tiễn đời sống.

c) Nhóm phương pháp trực quan

Phương pháp trực quan giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành biểu tượng số lượng, bởi nhận thức của trẻ ở lứa tuổi này chủ yếu dựa vào hoạt động với đồ vật cụ thể. Thông qua việc quan sát và thao tác trực tiếp, trẻ dần lĩnh hội các mối quan hệ số lượng một cách chính xác và bền vững.

- Trực quan làm mẫu là việc giáo viên thực hiện các thao tác mẫu kết hợp với lời giải thích ngắn gọn, rõ ràng nhằm hình thành cho trẻ những kỹ năng mới liên quan đến số lượng.

- Trực quan trình bày là việc sắp xếp, trình bày các nhóm đồ vật cho trẻ quan sát, so sánh và phân tích số lượng. Giáo viên có thể trình bày các nhóm đồ vật có số lượng bằng nhau hoặc khác nhau, được sắp xếp theo nhiều cách khác nhau (hàng ngang, hàng dọc, gần - xa) để giúp trẻ nhận thức tính bảo toàn số lượng. Phương pháp này chủ yếu đóng vai trò hỗ trợ cho quá trình luyện tập và củng cố biểu tượng số lượng.

- Mô hình hóa là việc tái hiện các mối quan hệ số lượng bằng sơ đồ, ký hiệu hoặc mô hình đơn giản. Đối với trẻ 4-5 tuổi, mô hình hóa giúp trẻ khái quát số lượng và bước đầu hiểu được cấu trúc của số. Ví dụ, giáo viên hướng dẫn trẻ biểu diễn số 5 thông qua các cách tách - gộp khác nhau (2 và 3, 1 và 4) bằng sơ đồ hoặc ký hiệu chấm tròn, qua đó giúp trẻ ghi nhớ và hiểu sâu hơn về số lượng.

Như vậy, việc vận dụng linh hoạt các phương pháp trực quan trong tổ chức hoạt động làm quen với toán góp phần quan trọng vào quá trình hình

thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, đồng thời tạo điều kiện phát triển tư duy, khả năng quan sát và thao tác trí tuệ của trẻ. [7. tr.43-49], [11, tr.86-88].

Từ cơ sở các nhóm phương pháp trên, nhà giáo dục định hướng các phương pháp cụ thể nhằm hình thành BTSL cho trẻ MG 4-5 tuổi như sau:

*** Phát triển kĩ năng so sánh số lượng các nhóm đối tượng bằng cách xếp tương ứng 1:1**

Vào đầu năm học, giáo viên cần tổ chức cho trẻ mẫu giáo nhỡ (4-5 tuổi) ôn lại những kiến thức về tập hợp đã được hình thành ở lứa tuổi 3-4 tuổi, như nhận biết dấu hiệu chung của nhóm đồ vật và tạo nhóm theo dấu hiệu đó. Trên cơ sở này, giáo viên tiếp tục củng cố và phát triển cho trẻ khả năng nhận biết tập hợp không phụ thuộc vào các dấu hiệu riêng lẻ (màu sắc, kích thước, vị trí sắp xếp).

Trọng tâm ở lứa tuổi 4-5 là rèn luyện cho trẻ kĩ năng so sánh số lượng các nhóm đối tượng bằng cách thiết lập tương ứng 1:1 giữa các phần tử của các nhóm. Thông qua việc ghép từng vật của nhóm này với từng vật của nhóm kia, trẻ dần nhận biết được các mối quan hệ số lượng như: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. Đây là cơ sở quan trọng để hình thành nhu cầu xác định chính xác số lượng và chuẩn bị cho việc học phép đếm.

Khác với trẻ 3-4 tuổi thường so sánh các nhóm đồ vật giống nhau, trẻ 4-5 tuổi cần được thực hành so sánh các nhóm đồ vật có đặc điểm khác nhau nhưng gắn với các chủ đề giáo dục. Ví dụ, trong chủ đề “Thế giới thực vật”, giáo viên có thể cho trẻ so sánh số lượng rau ăn lá và rau ăn củ có màu sắc, kích thước khác nhau. Qua đó, trẻ hiểu rằng tập hợp có thể gồm những phần tử không đồng nhất. Để củng cố biểu tượng về số lượng và kĩ năng so sánh số lượng bằng thiết lập tương ứng 1:1, giáo viên cần tổ chức cho trẻ luyện tập bằng các biện pháp như xếp chồng, xếp cạnh. Ngoài ra nên dạy trẻ những biện pháp so sánh mới như sử dụng các gạch nối để nối một vật của nhóm này với một vật của nhóm kia bằng một đường kẻ để tạo thành cặp hay sử dụng các vật thay thế để so sánh. Các biện pháp so sánh mới này giúp trẻ có thể so sánh số lượng các nhóm vật trong những trường hợp mà việc sử dụng biện pháp xếp chồng và xếp cạnh không đưa lại kết quả. Các hoạt động so sánh số lượng cần được tổ chức linh hoạt trong giờ học toán và tích hợp vào các hoạt động khác như trò chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động theo chủ đề. Thông qua các nhiệm vụ ghép đôi quen thuộc (quần - áo, ổ khóa - chìa khóa, mẹ - con...), trẻ

hình thành kỹ năng thiết lập tương ứng 1:1 một cách bền vững, góp phần phát triển tư duy và tạo nền tảng trực quan vững chắc cho việc học đếm sau này [11, tr.128,129].

*** Dạy trẻ phép đếm xác định số lượng trong phạm vi 10, nhận biết các số từ 1 đến 5**

Trong cuộc sống hằng ngày, con người thường xuyên phải sử dụng hoạt động đếm để giải quyết các nhiệm vụ khác nhau, như đếm số bát, thìa khi chuẩn bị bữa ăn hay đếm số bánh, kẹo trước khi chia cho trẻ. Thông qua những tình huống quen thuộc đó, trẻ dần hiểu được mục đích của hoạt động đếm là xác định “có tất cả bao nhiêu” và đếm chính là cách thức để đạt được mục đích này.

Việc dạy trẻ mỗi số mới bao gồm hai nội dung cơ bản: dạy trẻ cách lập số mới và dạy trẻ biến đổi số lượng thông qua hoạt động thêm - bớt, qua đó giúp trẻ nhận biết mối quan hệ số lượng giữa các nhóm đối tượng.

Trong tiết học đầu tiên, giáo viên cần hướng dẫn trẻ nắm được cách lập số mới theo hai cách chủ yếu.

Cách thứ nhất là thêm một đơn vị vào số đã biết ($n + 1$). Trẻ được đếm số lượng ban đầu, sau đó thêm một đối tượng vào nhóm và đếm lại số lượng mới hình thành, đồng thời nhận xét cách tạo số mới (ví dụ: 5 con mèo thêm 1 con mèo là 6 con mèo).

Cách thứ hai là so sánh số lượng của nhóm có số lượng là số mới với nhóm có số lượng là số liền kề trước bằng cách xếp tương ứng 1:1 giữa hai nhóm.

Sau đó, giáo viên tổ chức cho trẻ đếm số lượng từng nhóm, so sánh hơn - kém và tạo sự bằng nhau bằng cách thêm một đối tượng vào nhóm ít hơn, đồng thời gọi tên số mới. Qua các hoạt động này, trẻ dần nắm được mối quan hệ giữa các số liền kề trong dãy số tự nhiên.

Để phát triển kỹ năng đếm, giáo viên cần sử dụng các bài tập đếm đa dạng như: đếm từ ít đến nhiều, đếm bằng các giác quan khác nhau, đếm các nhóm vật được sắp xếp theo nhiều cách. Hoạt động đếm cần gắn với các chủ đề giáo dục và lồng ghép trong các hoạt động hằng ngày như vận động, tạo hình, trò chơi nhằm giúp trẻ vận dụng kiến thức một cách linh hoạt.

Khi trẻ đã nắm được cách lập số mới, giáo viên hướng dẫn trẻ gắn con số với số lượng nhóm đối tượng tương ứng và sử dụng thẻ số để biểu thị kết

quả. Qua đó, trẻ hiểu được ý nghĩa khái quát của con số là chỉ số cho số lượng của các tập hợp tương đương.

Thông qua các hoạt động thêm - bớt và so sánh số lượng, trẻ dần nhận thức được mối quan hệ thuận nghịch giữa các số liên kề trong dãy số tự nhiên (lớn hơn - nhỏ hơn), từ đó hình thành cơ sở ban đầu cho tư duy số học. Việc cho trẻ làm quen với các con số cần được thực hiện không chỉ trong giờ học mà còn trong cuộc sống hằng ngày, giúp trẻ hiểu được ý nghĩa thực tiễn của các con số và hứng thú hơn với hoạt động học toán [11, tr.129-132].

*** Dạy trẻ gộp hai nhóm đối tượng và đếm, tách một nhóm thành hai nhóm**

Trong các tiết học tiếp theo với mỗi số mới, giáo viên cần hướng sự chú ý của trẻ vào sự biến đổi số lượng thông qua hoạt động gộp và tách các nhóm đối tượng. Hoạt động này giúp trẻ hiểu được cấu tạo của số từ các số nhỏ hơn, đồng thời tạo cơ sở ban đầu cho việc học các phép tính cộng, trừ sau này.

Khi dạy trẻ gộp hai nhóm đối tượng, giáo viên tổ chức cho trẻ thực hiện theo trình tự: đếm số lượng từng nhóm riêng biệt, gộp hai nhóm thành một nhóm mới, sau đó đếm số lượng của nhóm vừa gộp và nêu kết quả bằng lời (ví dụ: 2 bông hoa gộp với 3 bông hoa là 5 bông hoa). Các nhóm được gộp cần có số lượng không vượt quá phạm vi số trẻ đã biết.

Việc dạy trẻ tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm được tiến hành theo hai hình thức: tách theo ý thích và tách theo yêu cầu. Trẻ được đếm số lượng ban đầu, sau đó tách thành hai phần và đếm lại số lượng từng phần; hoặc lấy bớt một hay nhiều đối tượng theo yêu cầu của giáo viên và xác định số lượng còn lại (ví dụ: 5 bông hoa bớt 2 bông còn 3 bông hoa).

Để củng cố và phát triển kỹ năng gộp, tách và đếm, giáo viên tổ chức cho trẻ thực hiện các bài luyện tập và trò chơi học tập từ đơn giản đến phức tạp, với các nhóm đối tượng đặt gần hoặc cách xa trẻ. Trẻ có thể gộp, tách các nhóm đồ vật khác nhau về màu sắc, kích thước, hình dạng hoặc thuộc các nhóm không thuần nhất. Qua đó, trẻ hiểu rằng số lượng không phụ thuộc vào đặc điểm bên ngoài hay cách sắp xếp của đồ vật và cùng một số lượng có thể được tạo thành theo nhiều cách khác nhau (ví dụ: 1 và 4; 2 và 3 đều là 5).

Ngoài giờ học toán, hoạt động gộp, tách và đếm cần được lồng ghép trong các hoạt động khác như tạo hình, âm nhạc, thể dục, trò chơi và sinh hoạt hằng ngày. Đồng thời, giáo viên cho trẻ luyện tập gộp, tách và đếm thông qua

các giác quan khác nhau như nghe âm thanh, cảm nhận vận động, sờ nắn đồ vật. Những hoạt động này giúp trẻ khái quát kiến thức về số lượng, hiểu rõ vai trò của số kết quả trong phép đếm và vận dụng linh hoạt kiến thức đã học vào các tình huống thực tiễn [11, tr.132-134].

*** Dạy trẻ 4-5 tuổi phép đếm xác định thứ tự**

Ở độ tuổi 4-5, trẻ cần được dạy phép đếm xác định thứ tự nhằm giúp trẻ hiểu chức năng chỉ thứ tự của các con số. Thông qua hoạt động này, trẻ không chỉ biết “có bao nhiêu” mà còn biết “đứng thứ mấy” trong một dãy sắp xếp. Giáo viên cần sử dụng các nhóm đối tượng khác nhau về một dấu hiệu nhất định, kết hợp hành động mẫu và lời hướng dẫn để hình thành cho trẻ kỹ năng đếm thứ tự.

Giáo viên tổ chức cho trẻ luyện tập đếm thứ tự các đối tượng trong dãy bằng các bài tập đa dạng như: đếm thứ tự các ngôi nhà trong một dãy, các con vật xếp hàng, hoặc yêu cầu trẻ xác định vị trí của mình khi xếp hàng (đứng thứ mấy trong hàng).

Để giúp trẻ nhận biết số thứ tự trong phạm vi 10, giáo viên có thể áp dụng một số biện pháp sau: sử dụng các trò chơi mang tính thi đua, xếp hạng (thứ nhất, thứ hai, thứ ba...); tổ chức hoạt động xếp hàng và xác định vị trí của từng trẻ trong hàng; đánh số thứ tự cho các đối tượng được xếp theo hàng như các toa tàu, con vật; cho trẻ sắp xếp các con số từ 1 đến 5 theo đúng thứ tự trong dãy số tự nhiên.

GV cần tận dụng những tình huống trong sinh hoạt hằng ngày để trẻ vận dụng kỹ năng đếm thứ tự, như xác định vị trí khi xếp hàng thể dục, trong trò chơi hoặc khi sắp xếp đồ vật theo yêu cầu. Qua đó, kỹ năng đếm xác định thứ tự của trẻ được củng cố và phát triển một cách tự nhiên, hiệu quả [11, tr.134-135].

1.3.4. Hình thức tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

a) Hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi trong hoạt động Làm quen với toán

**** Ý nghĩa***

- Đây là hình thức cho trẻ làm quen với toán có vai trò quan trọng trong việc cung cấp cho trẻ hệ thống kiến thức, kỹ năng chính xác, đảm bảo tính khoa học.

- Thực hiện một cách có hệ thống nội dung chương trình cho trẻ làm quen với toán được quy định trong chương trình giáo dục mầm non.

- Góp phần phát triển các năng lực cảm giác, hình thành các thao tác tư duy, phát triển ngôn ngữ, phát triển hứng thú nhận biết... cho trẻ.

- Góp phần cho trẻ hình thành những kỹ năng hoạt động học tập như: chú ý lắng nghe, tích cực ghi nhớ, giơ tay phát biểu, thực hiện nhiệm vụ được giao đúng thời gian quy định... [11, tr.105].

** Đặc điểm*

Trẻ lĩnh hội tri thức, hình thành kỹ năng thông qua hoạt động, qua việc làm của bản thân trẻ, như: quan sát, khảo sát, thực hiện các hành động khác nhau với đồ vật như: xếp các vật cạnh nhau, chồng lên nhau, lăn, đặt chúng ở các tư thế khác nhau... dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Như vậy, trẻ giữ vai trò chủ thể của hoạt động, còn giáo viên là người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn trẻ hoạt động theo trình tự:

- Khi trẻ mới bắt đầu học, giáo viên có thể hướng dẫn trẻ hoạt động bằng vật mẫu hay hành động mẫu kết hợp với lời giảng giải, với trẻ lớn giáo viên có thể hướng dẫn trẻ bằng lời nói.

- Trẻ tự hoạt động với các đồ vật, đồ chơi, tranh ảnh,... theo hướng dẫn của giáo viên để nắm tri thức mới, thực hành luyện tập theo khả năng của bản thân, củng cố kiến thức, kỹ năng, tự kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động nhận biết của mình.

- Trong quá trình diễn ra tiết học, trẻ có thể không hành động theo mẫu mà còn có thể tự hành động theo ý mình, có thể trao đổi, hỏi ý kiến của người khác, nhìn và bắt chước hành động của người khác. Giáo viên đến chỗ từng trẻ để theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, trao đổi ý kiến... Khi cần thiết, giáo viên có thể tạm dừng hoạt động của trẻ để trao đổi, hướng dẫn chung, thông báo kết quả...

- Sau khi hoạt động khám phá đối tượng, trẻ nêu lên nhận xét về những điều lĩnh hội được qua hoạt động, tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công việc của mình và của bạn.

+ Giáo viên chính xác hóa các kiến thức, khái quát hóa kết quả nhận thức của trẻ để hình thành kiến thức mới. [11, tr.105-106].

** Cấu trúc của một tiết học toán (Hoạt động học toán có chủ đích)*

Tiết học toán cho trẻ mầm non là một hệ thống các hoạt động được tổ chức theo trình tự logic, trong đó mỗi hoạt động có mối liên hệ chặt chẽ và

tạo cơ sở cho hoạt động tiếp theo. Việc xây dựng cấu trúc hợp lý giúp trẻ từng bước lĩnh hội kiến thức, kỹ năng toán học một cách tự nhiên và hiệu quả.

Hoạt động 1: Ôn luyện những kiến thức đã học làm cơ sở cho việc học những kiến thức, kỹ năng mới.

Ở hoạt động này, giáo viên tổ chức cho trẻ ôn luyện và củng cố những kiến thức, kỹ năng đã học có liên quan trực tiếp đến nội dung bài học mới. Việc ôn luyện giúp trẻ nhớ lại kiến thức cũ, tạo cơ sở để tiếp thu kiến thức và kỹ năng mới thuận lợi hơn. Ngoài những nội dung trọng tâm, giáo viên có thể lồng ghép một số kiến thức khác nhằm tăng hứng thú và mở rộng khả năng nhận thức cho trẻ.

Trong quá trình ôn luyện, giáo viên cần hướng sự chú ý của trẻ vào nhiệm vụ học tập mới, tạo tâm thế tích cực và kích thích nhu cầu nhận thức của trẻ đối với nội dung sẽ được hình thành ở hoạt động tiếp theo [7, tr.51], [9, tr.50]; [11, tr.105-106].

Hoạt động 2: Học kiến thức, kỹ năng mới.

Ở hoạt động này, trẻ được trực tiếp tham gia vào quá trình khám phá và lĩnh hội kiến thức, kỹ năng mới thông qua việc thao tác với các đối tượng cụ thể dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Trẻ cần được hoạt động tích cực bằng nhiều giác quan như quan sát, sờ, đếm, xếp, ghép, so sánh... nhằm giúp trẻ từng bước hình thành biểu tượng toán học một cách trực quan và chính xác.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên cần hướng dẫn trẻ thực hiện các thao tác theo trình tự phù hợp, đồng thời sử dụng hệ thống câu hỏi gợi mở để giúp trẻ chú ý tới các dấu hiệu và mối quan hệ toán học cần nhận biết. Trên cơ sở đó, trẻ được khuyến khích diễn đạt kết quả bằng lời nói nhằm phát triển ngôn ngữ toán học và khả năng tư duy của trẻ [7, tr.52], [9, tr.50]; [11, tr.107].

Ví dụ: Khi dạy trẻ 4-5 tuổi nhận biết số lượng trong phạm vi 5, giáo viên cho trẻ xếp tương ứng mỗi bông hoa với một chiếc lọ, sau đó hướng dẫn trẻ đếm số bông hoa và số chiếc lọ. Giáo viên có thể đặt các câu hỏi như: “Có mấy bông hoa?”, “Có mấy chiếc lọ?”, “Số hoa và số lọ như thế nào với nhau?”, “Muốn số lọ bằng số hoa thì phải làm gì?”. Thông qua thao tác đếm, so sánh và thiết lập tương ứng 1:1, trẻ bước đầu hình thành biểu tượng về số lượng và mối quan hệ bằng nhau giữa hai nhóm đối tượng.

Hoạt động 3: Luyện tập nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng đã học.

Trong hoạt động này, trẻ được thực hành luyện tập những kiến thức, kỹ năng vừa học ở hoạt động trên. Tuy nhiên, giáo viên cần cho trẻ luyện tập một cách tổng hợp cả những kiến thức toán học sơ đẳng và kiến thức kỹ năng thuộc về các lĩnh vực giáo dục khác đã học.

Trẻ có thể luyện tập theo cả lớp hoặc theo nhóm. Việc chia nhóm cần linh hoạt, phù hợp với mục tiêu hoạt động và khả năng nhận thức của trẻ. Giáo viên có thể tổ chức nhóm hỗn hợp, nhóm theo trình độ hoặc nhóm theo sở trường để tạo điều kiện cho trẻ hỗ trợ và hợp tác với nhau trong quá trình hoạt động.

Trong quá trình luyện tập, giáo viên cần tạo cơ hội để trẻ tích cực, độc lập thực hiện nhiệm vụ như đếm, so sánh số lượng, tách - gộp nhóm đối tượng hoặc thực hiện các trò chơi học tập. Đồng thời, giáo viên cần chuẩn bị môi trường, đồ dùng và vị trí hoạt động phù hợp để trẻ thuận lợi tham gia, hợp tác và phát huy khả năng của bản thân [7, tr.52], [9, tr.50-51]; [11, tr.107-108].

Hoạt động 4: Trẻ ứng dụng tái tạo những kiến thức, kỹ năng đã học.

Giáo viên tổ chức cho trẻ vận dụng tái tạo những kiến thức, kỹ năng đã học vào các hoạt động khác nhau của trẻ, như: tạo hình, âm nhạc, trò chơi... [7, tr.52], [9, tr.51]; [11, tr.108].

Hoạt động 5: Ứng dụng sáng tạo những kiến thức, kỹ năng đã học.

Giáo viên tổ chức cho trẻ các hoạt động khác nhau, trong các hoạt động này trẻ cần ứng dụng linh hoạt, sáng tạo những kiến thức, kỹ năng đã học để thực hiện các nhiệm vụ khác nhau nhằm đem lại hiệu quả mong muốn [7, tr.52], [9, tr.51]; [11, tr.108].

b) Hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi trong hoạt động học

**** Ý nghĩa***

- Đa dạng hóa các hình thức cho trẻ làm quen với toán trong trường mầm non.

- Đảm bảo nguyên tắc “Học đi đôi với hành, giáo dục gắn liền với cuộc sống” trong quá trình dạy học những kiến thức toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non.

- Tạo điều kiện để củng cố và làm sâu sắc hơn những kiến thức, kỹ năng mà trẻ đã học được trên các hoạt động toán có chủ đích.

- Góp phần hình thành cho trẻ kỹ năng và thói quen vận dụng những điều đã học vào các tình huống, hoàn cảnh khác nhau của cuộc sống.

- Giúp trẻ thấy được ý nghĩa của những kiến thức toán học và những kỹ năng nhận biết đã học trong cuộc sống thực tế hàng ngày của trẻ, qua đó hình thành cho trẻ hứng thú đối với những kiến thức, kỹ năng toán học [11, tr.110-111].

** Cách tiến hành*

Nội dung giáo dục ở trường mầm non mang tính tích hợp, trong quá trình trẻ lĩnh hội kiến thức thuộc các lĩnh vực khác nhau, giáo viên cần tận dụng mọi cơ hội, điều kiện để trẻ thấy được mối liên hệ giữa các biểu tượng toán và kiến thức của môn học đó [7, tr.53].

Giáo viên có thể khai thác các nội dung hình thành BTSL thông qua các giờ học khác: Hoạt động âm nhạc, Khám phá khoa học, Làm quen với tác phẩm văn học, làm quen với chữ cái, Hoạt động tạo hình, Phát triển vận động... để giúp trẻ có thể vận dụng kinh nghiệm, vốn hiểu biết của trẻ giải quyết các tình huống có ý nghĩa đối với cuộc sống của trẻ.

Ví dụ: Trong giờ Hoạt động tạo hình, giáo viên yêu cầu trẻ dán 5 bông hoa lên bức tranh, trẻ phải đếm đúng số lượng trước khi dán. Trong giờ Âm nhạc, trẻ được yêu cầu vỗ tay 4 lần theo nhịp bài hát, qua đó rèn luyện khả năng đếm và ghi nhớ số lượng.

Tuy nhiên, giáo viên cần hiểu rằng trong các giờ học đó toán chỉ là phương tiện giúp trẻ tiếp thu kiến thức của các môn học khác, vì vậy giáo viên cần nắm chắc chương trình môn Toán để chỉ cho trẻ vận dụng các kiến thức trẻ đã học được ở môn Toán [7, tr.54], [13, tr.13-14].

c) Hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi trong các hoạt động ngoài giờ học

** Ý nghĩa*

- Là một hình thức cần thiết và phù hợp với quan điểm đổi mới hình thức tổ chức hoạt động trong trường mầm non.

- củng cố thêm sự vững chắc về những hiểu biết trẻ đã có và tạo điều kiện để trẻ sử dụng các hiểu biết đã có để giải quyết các tình huống khác nhau trong thực tiễn cuộc sống, giúp trẻ dễ dàng thích nghi với các điều kiện khác.

-Tạo điều kiện mở rộng sự hiểu biết của trẻ về các mối quan hệ khác trong môi trường xung quanh về mọi mặt [13, tr.14].

** Đặc điểm:* Đây là cơ hội để trẻ được củng cố và mở rộng sự hiểu biết của mình qua các hoạt động đa dạng ngoài giờ học [13, tr.14].

** Cách tiến hành*

- Tổ chức trong hoạt động vui chơi: vui chơi chỉ là phương tiện, vì vậy, khi thiết kế tổ chức các trò chơi thì luật chơi phải mang nội dung toán học phải thể hiện được mục đích, yêu cầu cụ thể của môn toán qua vui chơi, giúp trẻ củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đồng thời giúp giáo viên kiểm tra, đánh giá được sự hiểu biết của trẻ.

Ví dụ: Trong trò chơi “Siêu thị của bé”, giáo viên yêu cầu trẻ mua đúng số lượng đồ vật theo yêu cầu như: “Mua cho cô 4 quả táo” hoặc “Chọn nhóm có 5 bông hoa”. Qua trò chơi, trẻ được luyện kỹ năng đếm, nhận biết số lượng và so sánh các nhóm đối tượng.

Tổ chức trong các hoạt động khác: tổ chức dạy trong các buổi đi dạo, đi tham quan, tổ chức dạy trong môi trường sinh hoạt hằng ngày[13, tr.14-15].

Ví dụ: Trong giờ dạo chơi ngoài sân trường, giáo viên cho trẻ đếm số cây hoa, số cầu trượt hoặc so sánh số lượng lá cây giữa hai nhóm. Trong giờ ăn, giáo viên có thể yêu cầu trẻ lấy đủ số thìa, bát cho các bạn trong bàn hoặc đếm số bạn có mặt trong tổ. Những hoạt động này giúp trẻ củng cố kiến thức về số lượng một cách tự nhiên và gần gũi

1.3.5. Phương tiện tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Trong quá trình hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, việc sử dụng các phương tiện dạy học phù hợp có vai trò đặc biệt quan trọng. Các phương tiện này giúp trẻ tiếp nhận kiến thức một cách trực quan, sinh động; tạo điều kiện cho trẻ được thao tác, trải nghiệm và vận dụng kiến thức toán học vào thực tiễn. Thông qua hoạt động với các phương tiện dạy học, trẻ từng bước hình thành biểu tượng về số lượng, mối quan hệ giữa số và lượng, đồng thời phát triển tư duy và khả năng nhận thức.

**** Đồ dùng dạy học của cô và của trẻ***

Đồ dùng dạy học là phương tiện cơ bản trong quá trình hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ. Giáo viên cần chuẩn bị các đồ dùng trực quan đa dạng, phù hợp với nội dung hoạt động và đặc điểm lứa tuổi.

Các loại đồ dùng thường được sử dụng gồm:

Đồ vật rời: que tính, hạt gạo, viên sỏi, nắp chai, khối gỗ...

Tranh ảnh, thẻ số, thẻ chấm tròn, ký hiệu số.

Đồ chơi học tập như bộ xếp hình, bộ lắp ghép, bộ đồ chơi toán học.

Đồ dùng tự tạo từ nguyên vật liệu gần gũi, tái chế.

Thông qua các đồ dùng này, trẻ được trực tiếp thao tác như đếm số lượng, tạo nhóm, so sánh nhiều hơn - ít hơn, thêm - bớt đối tượng hoặc ghép số với nhóm đồ vật tương ứng. Ví dụ: Giáo viên cho trẻ đếm số que tính trong nhóm và chọn thẻ số phù hợp; sau đó yêu cầu trẻ thêm hoặc bớt một que tính để nhận biết sự thay đổi về số lượng.

Khi sử dụng đồ dùng dạy học, giáo viên cần đảm bảo: Đồ dùng của cô có kích thước lớn, rõ ràng, màu sắc phù hợp để trẻ dễ quan sát. Đồ dùng của trẻ nhỏ gọn, an toàn, thuận tiện cho thao tác cá nhân. Việc sử dụng đồ dùng phù hợp sẽ góp phần làm cho hoạt động học tập trở nên sinh động, hấp dẫn và nâng cao hiệu quả hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ [11, tr.218-219].

** Đồ vật trong môi trường sống và môi trường giáo dục*

Bên cạnh đồ dùng học tập, giáo viên cần khai thác các đồ vật và tình huống trong môi trường sống hằng ngày để hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ.

Các đối tượng quen thuộc như bàn ghế, đồ chơi, cây xanh, bậc cầu thang, cốc, bát, thìa... đều có thể sử dụng trong hoạt động làm quen với toán. Ví dụ: Giáo viên cho trẻ đếm số bạn trong tổ, số đồ chơi ở góc học tập, so sánh số lượng cây trong hai bồn hoa hoặc thêm - bớt đồ vật trong trò chơi bán hàng.

Việc sử dụng các đối tượng gần gũi giúp trẻ gắn kiến thức toán học với thực tiễn cuộc sống, từ đó làm cho biểu tượng số lượng trở nên cụ thể, dễ hiểu và dễ ghi nhớ hơn [11, tr.219-220].

** Lời nói của giáo viên*

Lời nói của giáo viên là phương tiện quan trọng trong quá trình tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ. Thông qua hệ thống câu hỏi, lời hướng dẫn và gợi mở, giáo viên giúp trẻ chú ý tới các dấu hiệu và mối quan hệ toán học cần nhận biết.

Ví dụ, giáo viên có thể đặt các câu hỏi như: “Con đếm được mấy đồ vật?”, “Nhóm nào nhiều hơn?”, “Nếu thêm một đồ vật thì số lượng thay đổi như thế nào?”, “Muốn hai nhóm bằng nhau thì phải làm gì?”. Những câu hỏi này giúp trẻ quan sát, suy nghĩ, diễn đạt kết quả bằng lời nói và từng bước hình thành ngôn ngữ toán học.

Lời nói của giáo viên cần ngắn gọn, rõ ràng, chính xác và phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ. Đồng thời, giáo viên cần kết hợp lời nói với thao

tác trực quan và hoạt động thực hành để giúp trẻ chuyển từ tri giác cảm tính sang nhận thức có ý nghĩa [11, tr.220-221].

Tóm lại, việc sử dụng phương tiện tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi cần được thực hiện linh hoạt, phù hợp với mục tiêu giáo dục và đặc điểm phát triển của trẻ. Sự kết hợp giữa đồ dùng dạy học, các đối tượng trong môi trường sống và lời nói của giáo viên sẽ tạo điều kiện cho trẻ tích cực hoạt động, chủ động khám phá và hình thành biểu tượng số lượng một cách hiệu quả.

1.3.6. Đánh giá việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

a. Mục đích đánh giá

Đánh giá việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi nhằm xác định mức độ phù hợp và hiệu quả của quá trình tổ chức hoạt động giáo dục của giáo viên trong việc giúp trẻ hình thành các biểu tượng ban đầu về số lượng. Thông qua đánh giá, có thể xác định được những ưu điểm, hạn chế trong công tác chuẩn bị, lựa chọn nội dung, sử dụng phương pháp, hình thức tổ chức và cách thức hướng dẫn trẻ tham gia hoạt động làm quen với toán.

Bên cạnh đó, đánh giá nhằm xem xét mức độ đáp ứng của hoạt động đối với mục tiêu giáo dục đã đề ra, khả năng phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động, cũng như mức độ phù hợp của các điều kiện tổ chức hoạt động với đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

Đánh giá còn là cơ sở để xác định mức độ đạt được của trẻ về các biểu tượng số lượng thông qua kết quả tham gia hoạt động, từ đó phản ánh hiệu quả tổ chức hoạt động của giáo viên. Kết quả đánh giá giúp giáo viên điều chỉnh kế hoạch, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động làm quen với toán theo hướng phù hợp và hiệu quả hơn.

Đồng thời, việc đánh giá góp phần nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên, cung cấp căn cứ cho nhà trường trong công tác quản lý, bồi dưỡng chuyên môn và nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

b. Nội dung đánh giá

Đánh giá việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi cần căn cứ vào các nội dung cơ bản sau [9, tr.53–54], [11, tr.109-110].

* Đồ dùng dạy học, kế hoạch

- Đồ dùng, đồ chơi và học liệu được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo tính thẩm mỹ, an toàn và phù hợp với nội dung hoạt động.

Giáo viên sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học, tạo điều kiện cho trẻ được thao tác và trải nghiệm trực tiếp.

Kế hoạch tổ chức hoạt động được xây dựng cụ thể, rõ ràng, đảm bảo sự thống nhất giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức.

* Nội dung dạy học

Nội dung hình thành biểu tượng số lượng đảm bảo tính chính xác, khoa học và phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ 4–5 tuổi.

Nội dung hoạt động bám sát mục tiêu giáo dục, tập trung vào các biểu tượng số lượng cơ bản như: đếm, nhận biết số lượng, so sánh số lượng, gộp – tách nhóm đối tượng trong phạm vi phù hợp với độ tuổi.

Có sự tích hợp hợp lý với các lĩnh vực giáo dục khác như khám phá môi trường xung quanh, âm nhạc, tạo hình, phát triển ngôn ngữ,...

Nội dung đảm bảo hình thành và rèn luyện cho trẻ các kỹ năng liên quan đến biểu tượng số lượng.

* Phương pháp tổ chức

Giáo viên lựa chọn và sử dụng phù hợp các phương pháp giáo dục nhằm hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ.

Sử dụng hiệu quả các phương pháp trực quan thông qua đồ vật, tranh ảnh, mô hình và thao tác mẫu để giúp trẻ dễ quan sát và trải nghiệm.

Sử dụng lời nói, câu hỏi gợi mở, hướng dẫn và đàm thoại phù hợp nhằm kích thích trẻ suy nghĩ, nhận biết và diễn đạt các mối quan hệ số lượng.

Tổ chức cho trẻ thực hành thông qua các bài tập, trò chơi học tập và các tình huống trải nghiệm.

Phối hợp linh hoạt các phương pháp giáo dục nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ trong quá trình hoạt động.

* Hình thức tổ chức

Các hoạt động được tổ chức theo trình tự hợp lý, phù hợp với mục tiêu và nội dung giáo dục.

Thời gian phân bổ cho các hoạt động cân đối, phù hợp với khả năng chú ý của trẻ 4–5 tuổi.

Hình thức tổ chức đa dạng, linh hoạt; kết hợp giữa hoạt động cá nhân, nhóm nhỏ và cả lớp.

Việc chuyển tiếp giữa các hoạt động diễn ra tự nhiên, tạo hứng thú và duy trì sự tham gia tích cực của trẻ.

* Kết quả tổ chức hoạt động

Trẻ lĩnh hội được các kiến thức và kỹ năng về số lượng phù hợp với mục tiêu của hoạt động.

Trẻ hứng thú, tích cực và chủ động tham gia các hoạt động học tập.

Trẻ biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học vào các tình huống đơn giản trong học tập và cuộc sống hằng ngày.

Giáo viên bao quát và điều hành hoạt động hiệu quả, kịp thời hỗ trợ trẻ và xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức hoạt động.

c. Phương pháp đánh giá

- Dự giờ, quan sát việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi của GVMN, kết hợp trò chuyện trao đổi với GVMN

- Điền thông tin về việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi của GVMN vào phiếu khảo sát

- Tổng hợp kết quả khảo sát, phân tích số liệu

1.4. Vai trò của việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi

Việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi có vai trò quan trọng đối với sự phát triển nhận thức và chuẩn bị cho trẻ bước vào các giai đoạn học tập tiếp theo. Thông qua các hoạt động đếm, so sánh, thêm - bớt và nhận biết mối quan hệ số lượng, trẻ được hình thành những biểu tượng toán học ban đầu phù hợp với đặc điểm tư duy trực quan - hình tượng của lứa tuổi.

Trước hết, hoạt động làm quen với toán giúp trẻ phát triển các biểu tượng sơ đẳng về số lượng, con số và phép đếm. Trẻ biết đếm trong phạm vi phù hợp, nhận biết số lượng của nhóm đối tượng, biết so sánh “nhiều hơn - ít hơn - bằng nhau” và bước đầu hiểu mối quan hệ giữa số và lượng. Đây là nền tảng quan trọng để trẻ tiếp tục học toán ở bậc tiểu học.

Bên cạnh đó, quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán còn góp phần phát triển tư duy và các quá trình tâm lý cho trẻ như quan sát, chú ý, ghi nhớ, so sánh, phân tích và tư duy logic. Khi được thao tác trực tiếp với đồ vật, thiết lập tương ứng 1:1 và giải quyết các nhiệm vụ học tập, trẻ dần hình thành khả năng suy luận và giải quyết vấn đề.

Ngoài ra, hoạt động làm quen với toán còn giúp phát triển ngôn ngữ toán học cho trẻ. Trẻ biết sử dụng các thuật ngữ như: “nhiều hơn”, “ít hơn”, “bằng nhau”, “thêm”, “bớt”... để diễn đạt kết quả quan sát và nhận xét của mình. Qua đó, khả năng giao tiếp và diễn đạt của trẻ cũng được phát triển.

Thông qua các trò chơi học tập, hoạt động trải nghiệm và tình huống gần gũi với cuộc sống, trẻ hình thành hứng thú và thái độ tích cực đối với hoạt động toán học. Trẻ trở nên tự tin, mạnh dạn và tích cực tham gia vào các hoạt động nhận thức.

Như vậy, việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi không chỉ giúp trẻ lĩnh hội những kiến thức toán học ban đầu mà còn góp phần phát triển toàn diện năng lực nhận thức, tư duy và ngôn ngữ, tạo tiền đề cho trẻ học tập ở các bậc học tiếp theo [11, tr.42-43].

1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 –5 tuổi

Việc tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau. Các yếu tố này có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả và mức độ hình thành BTSL ở trẻ. Việc nhận diện và phân tích đầy đủ các yếu tố ảnh hưởng sẽ là cơ sở quan trọng để giáo viên lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức và biện pháp giáo dục phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học toán trong trường mầm non.

Thứ nhất, đặc điểm tâm lý và năng lực nhận thức của trẻ 4-5 tuổi

Sự hình thành BTSL ở trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi đặc điểm phát triển tâm lý và năng lực nhận thức của trẻ. Ở giai đoạn này, tư duy của trẻ đang chuyển từ tư duy trực quan hành động sang tư duy trực quan hình tượng, vì vậy trẻ tiếp thu kiến thức toán học chủ yếu thông qua hoạt động với đồ vật cụ thể, hình ảnh trực quan và các trải nghiệm thực tiễn. Năng lực nhận thức của trẻ 4-5 tuổi thể hiện ở khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ, so sánh, phân tích và khái quát hóa các đối tượng theo dấu hiệu nhất định. Trẻ đã có khả năng nhận biết số lượng của các nhóm đồ vật, biết thiết lập tương ứng

1:1 giữa hai nhóm đối tượng để so sánh số lượng và bước đầu hiểu được các mối quan hệ “nhiều hơn - ít hơn - bằng nhau”. Tuy nhiên, khả năng nhận thức của trẻ còn mang tính cụ thể, chưa bền vững và phụ thuộc nhiều vào đặc điểm trực quan của đối tượng như màu sắc, kích thước, vị trí sắp xếp.

Bên cạnh đó, mức độ phát triển ngôn ngữ cũng ảnh hưởng lớn đến việc hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ. Trẻ có vốn từ phong phú và khả năng diễn đạt tốt sẽ dễ dàng sử dụng các thuật ngữ toán học như: “nhiều hơn”, “ít hơn”, “bằng nhau”, “thêm”, “bớt”... để mô tả và khái quát kết quả hoạt động. Ngược lại, những trẻ có vốn từ hạn chế thường gặp khó khăn trong việc diễn đạt mối quan hệ số lượng và tiếp nhận yêu cầu học tập. Ngoài ra, khả năng chú ý và ghi nhớ của trẻ ở độ tuổi này còn chưa ổn định, trẻ dễ bị thu hút bởi những yếu tố mới lạ xung quanh nên thời gian tập trung vào hoạt động còn ngắn. Vì vậy, nếu hoạt động học tập đơn điệu, thiếu đồ dùng trực quan hoặc ít cơ hội thao tác, trải nghiệm thì trẻ dễ mất hứng thú và khó tiếp thu kiến thức.

Mỗi trẻ cũng có sự khác nhau về tốc độ và mức độ phát triển nhận thức. Có trẻ nhanh nhạy trong việc đếm, so sánh số lượng và giải quyết nhiệm vụ toán học; nhưng cũng có trẻ cần nhiều thời gian quan sát, thao tác và được hỗ trợ thêm từ giáo viên. Do đó, giáo viên cần chú ý đến sự khác biệt cá nhân, lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp với khả năng của từng trẻ nhằm tạo điều kiện cho mọi trẻ đều được tham gia hoạt động và phát triển biểu tượng số lượng một cách hiệu quả.

Thứ hai, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động

Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến mức độ tích cực, chủ động và hiệu quả học tập của trẻ. Việc lựa chọn và vận dụng các phương pháp phù hợp sẽ giúp trẻ tiếp thu kiến thức về số lượng một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Vì vậy, giáo viên cần vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học như:

- Phương pháp trực quan, thông qua đồ dùng, tranh ảnh, vật thật giúp trẻ dễ quan sát, nhận biết và thao tác.

- Phương pháp thực hành - trải nghiệm, tạo điều kiện cho trẻ trực tiếp đếm, so sánh, gộp, tách các nhóm đối tượng.

- Phương pháp trò chơi học tập, giúp trẻ tiếp thu kiến thức toán học một cách nhẹ nhàng, tự nhiên thông qua chơi.

- Phương pháp đàm thoại, gợi mở, giúp trẻ diễn đạt kết quả đếm, so sánh số lượng và phát triển ngôn ngữ toán học.

Bên cạnh đó, hình thức tổ chức hoạt động cũng cần được thay đổi đa dạng giữa hoạt động cả lớp, nhóm nhỏ và cá nhân, đồng thời tận dụng tối đa các cơ hội giáo dục ở mọi lúc mọi nơi. Sự đổi mới trong cách tiếp cận như đưa các tình huống có vấn đề hay các yếu tố STEAM vào giờ học sẽ biến các con số khô khan thành niềm vui khám phá, giúp trẻ chủ động hơn trong việc tìm kiếm tri thức..

Thứ ba, đồ dùng dạy học và môi trường giáo dục

Đồ dùng dạy học là phương tiện trực quan không thể thiếu trong hoạt động hình thành BTSL cho trẻ. Các loại đồ dùng như: que tính, hạt, thẻ số, tranh ảnh, đồ chơi học tập... cần được chuẩn bị đầy đủ, phù hợp với nội dung bài học và đảm bảo tính an toàn cho trẻ.

Bên cạnh đó, môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học cần được xây dựng theo hướng mở, thân thiện, tạo nhiều cơ hội cho trẻ trải nghiệm với các hoạt động liên quan đến số lượng. Các góc học tập, góc chơi có yếu tố toán học giúp trẻ thường xuyên được tiếp xúc, củng cố và vận dụng kiến thức đã học trong sinh hoạt hằng ngày.

Thứ tư, điều kiện cơ sở vật chất và công tác quản lý giáo dục

Điều kiện cơ sở vật chất và công tác quản lý của nhà trường có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tổ chức hoạt động làm quen với toán. Sĩ số lớp học phù hợp, thời gian tổ chức hợp lý, sự quan tâm chỉ đạo của ban giám hiệu và công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên sẽ tạo điều kiện thuận lợi để đổi mới phương pháp và nâng cao hiệu quả giáo dục.

Tóm lại, việc tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau. Việc nhận thức đầy đủ và khai thác hiệu quả các yếu tố này sẽ góp phần nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động, giúp trẻ hình thành biểu tượng số lượng một cách chính xác, bền vững và có khả năng vận dụng trong thực tiễn.

Thứ năm, sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành và củng cố BTSL cho trẻ, trong đó gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và có ảnh hưởng lâu dài đến trẻ. Gia đình có thể hỗ trợ tích cực cho quá trình giáo dục toán học thông qua việc tạo điều kiện cho trẻ tham gia các hoạt động đếm, so sánh số lượng trong cuộc sống hằng ngày như: đếm bát, thìa khi chuẩn bị bữa ăn; đếm đồ chơi; chia bánh,

kẹo; sắp xếp đồ dùng cá nhân... Những hoạt động này giúp trẻ hiểu ý nghĩa thực tiễn của việc đếm và củng cố BTSL đã được hình thành ở trường.

Sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong nội dung và phương pháp giáo dục sẽ giúp trẻ được củng cố kiến thức thường xuyên, tránh tình trạng học lệch hoặc quên kiến thức. Vì vậy, nhà trường cần tăng cường trao đổi với phụ huynh thông qua họp phụ huynh, sổ liên lạc, tư vấn giáo dục để hướng dẫn cha mẹ cách hỗ trợ trẻ học toán một cách phù hợp.

Kết luận chương 1

Chương 1 đã trình bày những cơ sở lý luận về việc tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi. Thông qua việc nghiên cứu các tài liệu khoa học và lý luận giáo dục mầm non, có thể rút ra một số kết luận cơ bản sau:

Trước hết, việc hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự phát triển nhận thức của trẻ, là nền tảng ban đầu giúp trẻ tiếp cận với toán học ở các bậc học tiếp theo. Nội dung này không chỉ giúp trẻ nhận biết số lượng, so sánh, thêm bớt trong phạm vi nhất định mà còn góp phần phát triển tư duy logic, khả năng quan sát, ghi nhớ và giải quyết vấn đề.

Thứ hai, đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4-5 tuổi cho thấy trẻ tư duy chủ yếu dựa trên trực quan - hành động và trực quan - hình tượng. Vì vậy, việc tổ chức hoạt động làm quen với toán cần gắn với đồ vật cụ thể, thao tác thực hành và các tình huống gần gũi với cuộc sống của trẻ, đồng thời đảm bảo tính vui chơi, hấp dẫn để tạo hứng thú học tập.

Thứ ba, hoạt động làm quen với toán nói chung và hình thành BTSL nói riêng cần được tổ chức theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ. Giáo viên giữ vai trò là người tổ chức, hướng dẫn, tạo điều kiện để trẻ được trải nghiệm, khám phá và tự rút ra kiến thức.

Cuối cùng, hiệu quả của việc hình thành BTSL cho trẻ phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: năng lực chuyên môn của giáo viên, phương pháp tổ chức hoạt động, việc sử dụng đồ dùng trực quan, môi trường giáo dục và sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

Những cơ sở lý luận trên là nền tảng quan trọng để phân tích thực trạng và đề xuất các biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở các chương tiếp theo.

Chương 2

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG SỐ LƯỢNG CHO TRẺ MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI

2.1. Khái quát về khảo sát thực trạng

2.1.1. *Khái quát về trường mầm non Nam Thành*

Trường Mầm non Nam Thành được thành lập từ năm 1997, nằm trên địa bàn phường Nam Thành - Thành phố Ninh Bình (nay là phường Hoa Lư - Tỉnh Ninh Bình). Khi mới thành lập, trường có 3 lớp học do nhân dân nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân nước Đức tặng. Đến năm 1999, nhà trường được UBND Thị xã Ninh Bình quan tâm xây dựng thêm nguyên đơn 2 tầng gồm 3 phòng học và 1 hội trường. Năm 2020, được UBND Thành phố Ninh Bình xây dựng 1 nguyên đơn 3 tầng 9 phòng học và nhà dinh dưỡng.

Trường Mầm non Nam Thành được thành lập từ tháng 8/1997 với tổng diện tích là 6.865m², trường nằm trên địa bàn phường Hoa Lư. Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang với 3 nguyên đơn cao tầng đáp ứng yêu cầu dạy và học. Nhà trường được công nhận là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 năm 2012; năm 2017. Đến tháng 2/2023 nhà trường được kiểm tra, đánh giá và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", được Thủ tướng chính phủ tặng cờ thi đua; Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen; Nhà trường được UBND Tỉnh tặng cờ "Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua" năm học 2017-2018; 2019-2020; 2021-2022; Năm 2021 trường vinh dự được khen thưởng cấp nhà nước "Huân chương lao động Hạng nhì". Năm học 2024-2025 nhà trường đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc".

Tổng số CB-GV-NV của nhà trường là 52 đồng chí (trong đó CBQL: 3 đ/c; GV trực tiếp giảng dạy 37 đ/c; nhân viên: 12 đ/c). Nhà trường gồm có 2 tổ chuyên môn (tổ chuyên môn Nhà trẻ; tổ chuyên môn Mẫu giáo) và tổ Văn phòng. Đội ngũ CBGVNV đủ theo Điều lệ trường MN, có tư cách đạo đức tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao trong mọi công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, có sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động CSGD trẻ. Cán bộ Quản lý nhà trường có trình độ chuyên môn vững vàng, sáng tạo, mạnh dạn học tập đổi mới trong công tác quản lý.

100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn (đạt chuẩn 2/41 đạt 4,9%; trên chuẩn 39/41 đạt 95,1%), trong năm 2024-2025 có 39 đồng chí đạt lao động tiên tiến, trong đó có 7 đồng chí được công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 10 đồng chí được Chủ tịch UBND thành phố tặng giấy khen. 100% CBQL, giáo viên có trình độ B về CNTT. 100% giáo viên được đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, kết quả đánh giá trong năm học 2024- 2025 xếp loại tốt 41/43 đồng chí đạt 95,3%, xếp loại khá 2 đồng chí đạt 4,7%. Giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên do Sở GDĐT Ninh Bình, phòng GDĐT thành phố Hoa Lư và nhà trường tổ chức.

Với truyền thống 24 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã triển khai đầy đủ, đồng bộ, có chất lượng các hoạt động của ngành, tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Nhiều năm liên tục trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và xuất sắc. Trường đã vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2006-2007); Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen (năm học 2002-2003); Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen (năm học 2000-2001, 2004-2005, 2008-2009); UBND Tỉnh tặng bằng khen và cờ thi đua xuất sắc (năm học 2002-2003, 2003-2004, 2004-2005, 2005-2006, 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014).

Trong 5 năm liên, trường Mầm non Nam Thành liên tục nằm trong top dẫn đầu chất lượng NDCSGD trẻ và các phong trào thi đua toàn ngành giáo dục thành phố và ngành giáo dục tỉnh Ninh Bình. Cụ thể: năm học 2017-2018, 2019-2020 được tặng cờ thi đua Tỉnh. Năm học 2018-2019 được Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình tặng bằng khen. Năm học 2018-2019, nhà trường được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen "Đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng môi trường Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2016-2018. Nhà trường đã và đang khẳng định được vị thế, chất lượng giáo dục toàn diện theo xu hướng phát triển chung của toàn xã hội [20].

Năm học 2025-2026 nhà trường đã huy động được 503 cháu, trong đó: Nhà trẻ: 67 cháu/ 2 nhóm; Mẫu giáo: 435 cháu/ 16 lớp, trong đó có 6 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi, 26-27 trẻ/lớp, mỗi lớp có 2 giáo viên.

2.1.2. Mục đích khảo sát thực trạng

Đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi từ đó bước đầu đề xuất biện

pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của giáo viên mầm non.

2.1.3. Đối tượng, phạm vi và thời gian khảo sát

- Điều tra thực trạng được tiến hành trên 30 GV đã và đang giảng dạy trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi ở một số trường mầm non Tỉnh Ninh Bình.

- Thời gian điều tra : Từ tháng 01 năm 2026 đến tháng 3 năm 2026

2.1.4. Nội dung và cách thức khảo sát thực trạng

2.1.4.1. Nội dung khảo sát

- Nhận thức của giáo viên mầm non về tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

- Khảo sát thực trạng việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của giáo viên mầm non.

2.1.4.2. Cách thức khảo sát

Bước 1:

- Gửi phiếu khảo sát tới GVMN. Phiếu khảo sát gồm hệ thống câu hỏi đóng và câu hỏi mở. (Phụ lục 1)

- Dự giờ: Quan sát quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của GVMN.

- Đàm thoại: Tiến hành đàm thoại, trao đổi ý kiến với giáo viên mầm non nhằm làm rõ các nội dung cần khảo sát, đồng thời xác định rõ nguyên nhân của thực trạng.

- Nghiên cứu sản phẩm: Kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ MG 4-5 tuổi của GVMN.

Bước 2: Xử lý kết quả khảo sát.

Bước 3: Nhận xét ưu điểm, hạn chế của thực trạng, nêu nguyên nhân.

2.1.5. Tiêu chí và thang đánh giá việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Tiêu chí đánh giá	Điểm
Chuẩn bị	2,0
- Giáo án soạn chi tiết, rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về nội dung, phương pháp của môn học và yêu cầu nội dung giáo dục của giờ học.	1,0
- Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với hoạt động.	1,0
Nội dung	2,5

- Đảm bảo kiến thức cơ bản, có hệ thống, chính xác theo yêu cầu nội dung bài học.	1,5
- Tích hợp phong phú, phù hợp với chủ đề, nội dung hoạt động.	1,0
Phương pháp thực hiện	4,5
- Tổ chức các hoạt động một cách tự nhiên, cuốn hút và phù hợp với khả năng của trẻ, phản ánh nội dung và tích hợp chủ đề.	1,0
- Khuyến khích trẻ sáng tạo, chia sẻ ý kiến, đặt câu hỏi, dành thời gian cho trẻ suy nghĩ, tự lựa chọn, tự quyết định và thể hiện ý kiến cá nhân khi tham gia hoạt động.	1,0
- Quan tâm và tạo cơ hội cho mọi trẻ được tham gia hoạt động	0,5
- Bao quát trẻ, giải quyết các tình huống linh hoạt, can thiệp hợp lý khi trẻ gặp trở ngại.	1,0
- Sắp xếp nội dung và tiến trình giờ học hợp lý, sử dụng đồ dùng, phương tiện dạy học đúng lúc đúng chỗ	1,0
Kết quả thể hiện trên trẻ	1,0
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.	0,5
- Thực hiện được các yêu cầu của giờ học.	0,5
Tổng	10

Thang đánh giá hoạt động của giáo viên

Loại Giỏi: 8,5 – 10 điểm

Loại Khá: 7,0 – 8,4 điểm

Loại TB: 5,5 – 6,9 điểm

Loại Trung bình yếu: 4,0 – 5,4 điểm

Loại Không đạt: < 4,0 điểm

2.1.6. Cách đánh giá

- Dự 03 giờ, quan sát việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi của GVMN, kết hợp trò chuyện trao đổi với GVMN

- Điền thông tin về việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi của GVMN vào phiếu khảo sát

- Tổng hợp kết quả khảo sát, phân tích số liệu

2.2. Kết quả khảo sát thực trạng

2.2.1. Nhận thức của giáo viên mầm non về tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

a) *Nhận thức của giáo viên mầm non về mức độ cần thiết của việc tổ chức hoạt động Làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi*

Bảng 2.1. Mức độ cần thiết của tổ chức hoạt động Làm quen với toán hình thành biểu tượng cho trẻ 4 - 5 tuổi

Stt	Mức độ	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Rất cần thiết	23	76,7
2	Cần thiết	7	23,3
3	Ít cần thiết	0	0
4	Không cần thiết	0	0

Kết quả bảng 2.1 cho thấy GVMN đã có nhận thức đúng đắn về sự cần thiết của việc tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi. Có 23/30 giáo viên, chiếm 76,7% tổng số giáo viên được khảo sát, cho rằng việc tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ là rất cần thiết; 7/30 giáo viên, chiếm 23,3%, đánh giá ở mức cần thiết. Không có giáo viên nào lựa chọn mức ít cần thiết hoặc không cần thiết. Kết quả này cho thấy đa số giáo viên đều nhận thức được vai trò và ý nghĩa của việc hình thành BTSL đối với sự phát triển nhận thức của trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

Qua trao đổi với GVMN, các giáo viên cho rằng việc tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ là rất cần thiết bởi những lý do sau:

Thứ nhất, hoạt động LQVT giúp trẻ nhận biết và hiểu đúng về số lượng của các sự vật, hiện tượng xung quanh. Trẻ bước đầu hình thành biểu tượng về tập hợp và số lượng; biết sử dụng các khái niệm như “một”, “nhiều”, “ít”, “bằng nhau”, “nhiều hơn”, “ít hơn” trong những tình huống quen thuộc.

Thứ hai, hoạt động LQVT góp phần phát triển kỹ năng đếm và sử dụng số phù hợp với độ tuổi. Trẻ được rèn luyện kỹ năng đếm đúng trình tự, đếm đủ số lượng đối tượng và biết thiết lập mối tương ứng 1:1 giữa đối tượng với từ số khi đếm. Trẻ bước đầu hiểu ý nghĩa của số cuối cùng trong quá trình đếm là biểu thị số lượng của cả nhóm đối tượng, từ đó biết sử dụng số để biểu thị và so sánh số lượng trong những tình huống quen thuộc của cuộc sống hằng ngày.

Thứ ba, hoạt động hình thành BTSL góp phần phát triển tư duy và các thao tác trí tuệ ban đầu cho trẻ như so sánh, phân tích, tổng hợp, phân loại và

khái quát hóa. Qua đó, trẻ dần hình thành tư duy toán học sơ đẳng và khả năng suy luận đơn giản.

Thứ tư, hoạt động LQVT góp phần phát triển ngôn ngữ toán học và khả năng diễn đạt của trẻ. Trẻ được làm quen và sử dụng các thuật ngữ toán học như “đếm”, “số”, “thêm”, “bớt”, “nhiều hơn”, “ít hơn”, từ đó giúp mở rộng vốn từ và phát triển khả năng diễn đạt.

Thứ năm, việc tổ chức hoạt động LQVT thông qua trò chơi và trải nghiệm với các đồ vật cụ thể giúp trẻ hứng thú, tích cực và chủ động hơn trong quá trình tham gia hoạt động học tập.

Thứ sáu, việc hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi là cơ sở quan trọng chuẩn bị cho trẻ học toán ở bậc tiểu học, giúp trẻ thuận lợi hơn khi tiếp cận các nội dung toán học ở giai đoạn tiếp theo.

b) Nhận thức của giáo viên mầm non về các nội dung hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi

Bảng 2.2. Nội dung hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi

Stt	Nội dung	SL	Tỷ lệ %
1	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng	20	66,7
2	So sánh số lượng giữa 2 nhóm đồ vật bằng biện pháp xếp tương ứng 1;1 và bằng kết quả đếm	20	66,7
3	Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.	25	83,3
4	Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 và đếm	21	70
5	Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	20	66,7
6	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,..)	19	63,3

Kết quả khảo sát ở bảng 2.2 cho thấy GVMN đã có nhận thức tương đối đầy đủ về các nội dung hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi. Nội dung được nhiều giáo viên lựa chọn nhất là “chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5” với 25/30 giáo viên lựa chọn, chiếm 83,3%. Kết quả này cho thấy giáo viên đặc biệt chú trọng đến việc giúp trẻ nhận biết chữ số và mối quan hệ giữa số lượng với ký hiệu số, đây là cơ sở quan trọng để trẻ tiếp cận các nội dung toán học ở các độ tuổi tiếp theo.

Bên cạnh đó, nội dung “gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 và đếm” có 21/30 giáo viên lựa chọn, chiếm 70%. Điều này cho thấy giáo viên đã quan tâm đến việc hình thành cho trẻ kỹ năng thao tác với số lượng thông qua các hoạt động thêm, gộp và đếm. Đây là những hoạt động phù hợp với đặc điểm nhận thức trực quan của trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

Ngoài ra, các nội dung như “đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng”, “so sánh số lượng giữa hai nhóm đồ vật bằng biện pháp xếp tương ứng 1:1 và bằng kết quả đếm”, “tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn” đều có 20/30 giáo viên lựa chọn, chiếm 66,7%. Kết quả này cho thấy giáo viên đã chú trọng rèn luyện cho trẻ các kỹ năng toán học cơ bản như đếm, so sánh và phân chia nhóm đối tượng. Những nội dung này góp phần phát triển khả năng quan sát, tư duy và thao tác với đồ vật của trẻ.

Tuy nhiên, nội dung “nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày như số nhà, biển số xe...” chỉ có 19/30 giáo viên lựa chọn, chiếm 63,3%, là nội dung có tỷ lệ lựa chọn thấp nhất. Điều này cho thấy một số giáo viên chưa thực sự chú trọng đến việc gắn nội dung toán học với các tình huống thực tiễn trong cuộc sống của trẻ. Trong khi đó, việc giúp trẻ nhận biết và vận dụng các con số trong môi trường xung quanh có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển khả năng ứng dụng toán học vào thực tế và tạo hứng thú học tập cho trẻ.

Nhìn chung, kết quả khảo sát cho thấy giáo viên đã quan tâm khá đầy đủ đến các nội dung hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi. Tuy nhiên, mức độ chú trọng giữa các nội dung chưa đồng đều. Giáo viên vẫn có xu hướng ưu tiên các nội dung mang tính trực quan, dễ tổ chức hơn so với các nội dung gắn với thực tiễn và phát triển khả năng vận dụng kiến thức của trẻ.

c) Nhận thức của giáo viên mầm non về các hoạt động dạy trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi hình thành biểu tượng số lượng

**Bảng 2.3. Hình thành biểu tượng số lượng
cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi thông qua các hoạt động**

STT	Hoạt động	SL	Tỷ lệ %
1	Hoạt động Làm quen với toán	30	100
2	Tích hợp trong giờ học khác		
	Hoạt động Tạo hình	14	46,7
	Hoạt động Âm nhạc	13	43,3

	Hoạt động Khám phá khoa học/Khám phá xã hội	14	46,7
	Hoạt động Phát triển vận động	15	50
	Hoạt động Làm quen chữ cái	12	40
	Hoạt động Làm quen tác phẩm văn học	12	40
3	Các hoạt động khác ngoài giờ học		
	Hoạt động vui chơi	16	53,3
	Hoạt động ngoài trời	12	40
	Hoạt động lễ hội	6	20
	Hoạt động chiều	13	43,3
	Hoạt động khác	0	0

Kết quả khảo sát ở bảng 2.3 cho thấy hoạt động LQVT được tất cả GVMN lựa chọn là hoạt động chủ yếu để hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi. Cụ thể, có 30/30 giáo viên (100%) lựa chọn hoạt động này. Kết quả đó cho thấy giáo viên nhận thức rõ vai trò của hoạt động LQVT trong việc giúp trẻ tiếp cận các biểu tượng số lượng một cách có hệ thống, phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

Bên cạnh hoạt động LQVT, giáo viên cũng đã chú ý tích hợp nội dung hình thành BTSL vào các hoạt động giáo dục khác, tuy nhiên mức độ lựa chọn còn chưa đồng đều. Cụ thể, có 15/30 giáo viên (50%) lựa chọn hoạt động phát triển vận động; 14/30 giáo viên (46,7%) lựa chọn hoạt động tạo hình và hoạt động khám phá khoa học/khám phá xã hội; 13/30 giáo viên (43,3%) lựa chọn hoạt động âm nhạc; 12/30 giáo viên (40%) lựa chọn hoạt động làm quen chữ cái và hoạt động làm quen tác phẩm văn học. Kết quả này cho thấy giáo viên đã bước đầu quan tâm đến việc tích hợp nội dung toán học vào nhiều hoạt động giáo dục nhằm tạo cơ hội cho trẻ tiếp cận BTSL dưới nhiều hình thức khác nhau. Tuy nhiên, việc khai thác các hoạt động này còn chưa thường xuyên và chưa thật sự phát huy hiệu quả tích hợp trong quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ.

Đối với các hoạt động ngoài giờ học, kết quả khảo sát cho thấy mức độ quan tâm của giáo viên còn hạn chế. Có 16/30 giáo viên (53,3%) lựa chọn hoạt động vui chơi; 13/30 giáo viên (43,3%) lựa chọn hoạt động chiều; 12/30 giáo viên (40%) lựa chọn hoạt động ngoài trời; chỉ có 6/30 giáo viên (20%) lựa chọn hoạt động lễ hội và không có giáo viên nào lựa chọn các hoạt động khác. Kết quả này cho thấy nhiều giáo viên chưa thực sự chú trọng khai thác

các hoạt động trải nghiệm và sinh hoạt hằng ngày nhằm củng cố, mở rộng BTSL cho trẻ.

Kết quả khảo sát được làm rõ hơn thông qua nghiên cứu giáo án, quan sát thực tế tại lớp học và trao đổi với giáo viên, có thể nhận thấy giáo viên vẫn tập trung chủ yếu vào các giờ học có chủ đích, trong khi việc tận dụng các hoạt động ngoài giờ học để giúp trẻ vận dụng kiến thức về số lượng vào thực tiễn còn chưa được chú trọng đúng mức. Nhiều giáo viên cho rằng hoạt động LQVT là hình thức thuận lợi để tổ chức cho trẻ làm quen với các biểu tượng số lượng do có mục tiêu rõ ràng, dễ tổ chức và dễ kiểm soát hoạt động của trẻ. Trong khi đó, việc tích hợp nội dung toán học vào các hoạt động khác hoặc tổ chức cho trẻ học thông qua vui chơi, trải nghiệm đòi hỏi giáo viên phải linh hoạt trong xây dựng kế hoạch và thiết kế các tình huống giáo dục phù hợp. Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc lựa chọn nội dung tích hợp và khai thác môi trường xung quanh để hỗ trợ trẻ hình thành BTSL.

Như vậy, việc hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi hiện nay vẫn chủ yếu được thực hiện thông qua hoạt động LQVT. Việc khai thác các hoạt động tích hợp và các hoạt động trải nghiệm ngoài giờ học còn hạn chế, chưa phát huy đầy đủ vai trò của môi trường giáo dục và các tình huống thực tiễn trong việc phát triển BTSL cho trẻ. Đây là vấn đề cần được quan tâm nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động LQVT theo hướng tích hợp, trải nghiệm và lấy trẻ làm trung tâm trong giáo dục mầm non hiện nay.

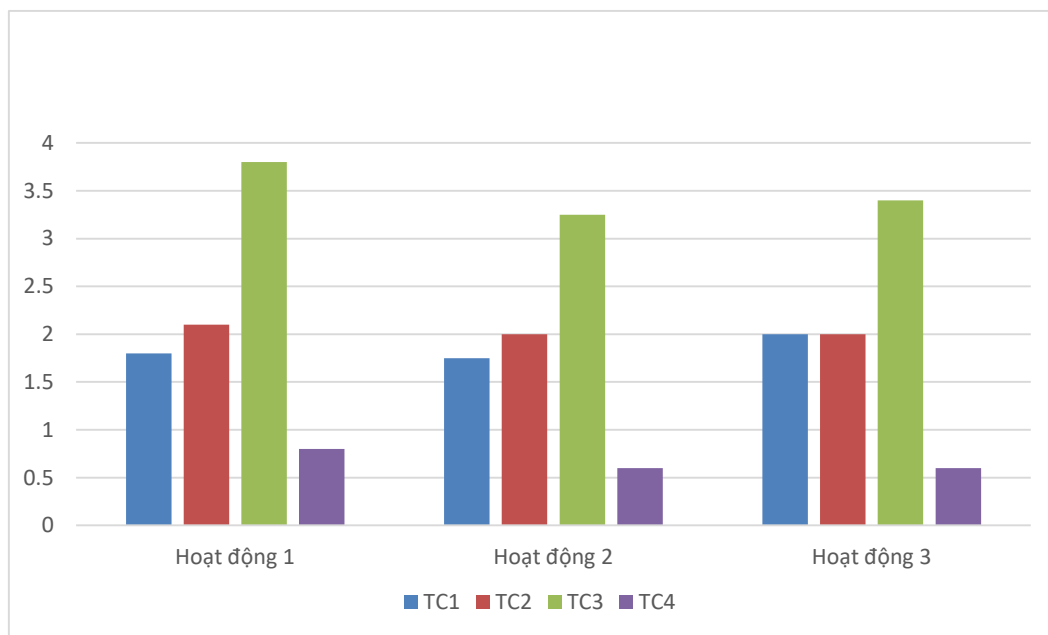
2.2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của giáo viên ở trường mầm non

Chúng tôi dự 03 giờ tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi của GVMN. Kết quả dự giờ được đánh giá qua bảng 2.4

Bảng 2.4. Đánh giá hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi

Hoạt động	Điểm đánh giá	TC1	TC2	TC3	TC4	Tổng	Xếp loại
Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng, nhận biết chữ số 5		1,8	2,1	4,0	0,85	8,75	Giỏi
So sánh số lượng trong phạm vi 5		1,85	2,0	3,35	0,7	7,9	Khá
Tách, gộp nhóm có 5 đối tượng		2,0	2,0	3,45	0,7	8,1	Khá

thành 2 phần bằng các cách khác nhau.					
---------------------------------------	--	--	--	--	--



Biểu đồ 2.1. Thực trạng tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

2.2.2.1. Thực trạng việc chuẩn bị tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của giáo viên mầm non

Kết quả khảo sát ở bảng 2.4 và biểu đồ 2.1 cho thấy GVMN đã có sự chuẩn bị tương đối chu đáo khi tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi. Kết quả dự giờ 3 hoạt động cho thấy tiêu chí chuẩn bị đều đạt mức khá và tốt. Cụ thể, hoạt động 1 đạt 1,8/2,0 điểm; hoạt động 2 đạt 1,85/2,0 điểm và hoạt động 3 đạt 2,0/2,0 điểm. Ở cả ba hoạt động, giáo viên đều soạn giáo án tương đối chi tiết, rõ ràng, đảm bảo yêu cầu về nội dung và phương pháp tổ chức hoạt động. Môi trường giáo dục được bố trí phù hợp với nội dung bài học, tạo điều kiện cho trẻ tham gia hoạt động. Điều này phù hợp với kết quả khảo sát ở bảng 2.5 dưới đây:

Bảng 2.5. Mức độ sử dụng các phương tiện khi tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi

Stt	Mức độ Phương tiện	Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không bao giờ	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Đồ chơi có sẵn của nhà trường	27	90	3	10	0	0

2	Vật thật, vật liệu mở (hạt, que, nắp chai, lá cây...)	27	90	3	10	0	0
3	Đồ dùng tự làm	24	80	6	20	0	0
4	Tranh ảnh, thẻ số, sơ đồ, bảng biểu trực quan	28	93,3	2	6,6	0	0
5	Các phần mềm giáo dục, trò chơi điện tử (Powerpoint, Kidsmart...)	25	83,3	5	16,6	0	0
6	Phương tiện khác	12	40	18	60	0	0

Kết quả khảo sát ở bảng 2.5 cho thấy giáo viên đã sử dụng khá đa dạng các phương tiện trong quá trình tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi. Trong đó, tranh ảnh, thẻ số, sơ đồ và bảng biểu trực quan được sử dụng thường xuyên nhất với 28/30 giáo viên lựa chọn, chiếm 93,3%. Điều này cho thấy giáo viên nhận thức được vai trò của các phương tiện trực quan trong việc hỗ trợ trẻ quan sát, ghi nhớ và tiếp thu kiến thức toán học.

Các phương tiện như đồ chơi có sẵn của nhà trường và vật thật, vật liệu mở cũng được giáo viên sử dụng thường xuyên với tỷ lệ 90%. Đây là những phương tiện gần gũi, phù hợp với đặc điểm nhận thức trực quan của trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, tạo điều kiện cho trẻ được thao tác và trải nghiệm trực tiếp với các đối tượng số lượng. Bên cạnh đó, đồ dùng tự làm được 24/30 giáo viên sử dụng thường xuyên, chiếm 80%, cho thấy giáo viên đã có sự chủ động và sáng tạo trong việc thiết kế phương tiện phục vụ hoạt động học tập của trẻ.

Ngoài ra, các phần mềm giáo dục và trò chơi điện tử như PowerPoint, Kidsmart... cũng được 25/30 GV sử dụng thường xuyên, chiếm 83,3%. Kết quả này cho thấy giáo viên đã bước đầu quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động nhằm tăng tính trực quan và tạo hứng thú cho trẻ.

Tuy nhiên, các phương tiện hỗ trợ tổ chức hoạt động theo hướng STEAM như phiếu giao nhiệm vụ, phiếu kết quả và các phương tiện phục vụ hoạt động nhóm còn ít được giáo viên sử dụng thường xuyên chiếm tỷ lệ 40%. Kết quả này phù hợp với thực tế dự giờ, bởi trong cả ba hoạt động hình thành BTSL được quan sát, giáo viên chủ yếu tổ chức hoạt động theo phương thức truyền thống và chưa ứng dụng STEAM vào quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ.

Nhìn chung, giáo viên đã chú trọng sử dụng nhiều loại phương tiện khác nhau trong quá trình tổ chức hoạt động LQVT hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

2.2.2.2. Thực trạng việc xác định nội dung tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của giáo viên mầm non

Kết quả khảo sát ở bảng 2.4 và biểu đồ 2.1 cho thấy giáo viên mầm non đã cơ bản xác định đúng nội dung tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi. Các nội dung được lựa chọn phù hợp với yêu cầu của Chương trình Giáo dục mầm non và đặc điểm nhận thức của trẻ. Tuy nhiên, mức độ thực hiện giữa các tiêu chí còn có sự khác biệt.

Tiêu chí 2.1 Đảm bảo kiến thức cơ bản, có hệ thống, chính xác theo yêu cầu nội dung bài học. Tiêu chí này đạt điểm khá cao ở cả ba hoạt động khảo sát (1,5; 1,5 và 1,35/1,5 điểm), cho thấy giáo viên đã cơ bản xác định đúng nội dung trọng tâm, đảm bảo tính chính xác và phù hợp với yêu cầu chương trình cũng như khả năng nhận thức của trẻ. Tuy nhiên, ở hoạt động “Tách, gộp nhóm có 5 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau”, việc khai thác nội dung chưa thật sự sâu, chưa tạo nhiều cơ hội để trẻ tìm và trình bày các cách tách - gộp khác nhau, nên hiệu quả hình thành kiến thức còn hạn chế ở một số thời điểm.

Tiêu chí 2.2. Tích hợp phong phú, phù hợp với chủ đề, nội dung hoạt động. Tiêu chí này đạt từ 0,5 đến 0,65/1,0 điểm, cho thấy giáo viên đã có sự tích hợp nội dung giáo dục vào hoạt động làm quen với toán thông qua việc sử dụng học liệu, hình ảnh và các tình huống gắn với chủ đề. Tuy nhiên, mức độ tích hợp còn chưa phong phú, chủ yếu dừng ở việc lồng ghép chủ đề vào nội dung bài học; sự kết nối với các lĩnh vực giáo dục khác và các tình huống thực tiễn nhằm hỗ trợ trẻ vận dụng kiến thức số lượng còn hạn chế. Trong đó, hoạt động “So sánh số lượng trong phạm vi 5” đạt điểm thấp nhất (0,5/1,0 điểm), cho thấy việc tích hợp nội dung trong hoạt động này chưa thực sự rõ nét và hiệu quả.

2.2.2.3. Thực trạng việc thực hiện các phương pháp tổ chức hoạt động hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi của giáo viên mầm non

Theo bảng 2.4 và biểu 2.1, kết quả dự giờ 03 hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi cho thấy giáo viên đã bước đầu vận dụng các phương pháp tổ chức hoạt động tương đối phù hợp với mục tiêu và nội dung bài học.

Về tiêu chí tổ chức các hoạt động một cách tự nhiên, cuốn hút và phù hợp với khả năng của trẻ, phản ánh nội dung và tích hợp chủ đề (tiêu chí 3.1), điểm số đạt từ 0,6 đến 0,8 điểm. Kết quả này cho thấy giáo viên đã chú ý xây dựng các hoạt động phù hợp với nội dung hình thành biểu tượng số lượng và gắn với chủ đề giáo dục đang thực hiện. Tuy nhiên, mức điểm chưa đạt tối đa cho thấy việc tạo ra những tình huống học tập thực sự hấp dẫn, kích thích trẻ tích cực tham gia vẫn chưa được thực hiện đồng đều ở tất cả các hoạt động.

Đối với tiêu chí khuyến khích trẻ sáng tạo, chia sẻ ý kiến, đặt câu hỏi, tự lựa chọn và thể hiện ý kiến cá nhân (tiêu chí 3.2), điểm số đạt từ 0,5 đến 0,7 điểm. Điều này cho thấy giáo viên đã có sự quan tâm đến việc phát huy vai trò chủ thể của trẻ trong quá trình học tập. Tuy nhiên, trong thực tế tổ chức hoạt động, trẻ chủ yếu thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên; số lượng câu hỏi mở, tình huống có vấn đề hoặc cơ hội để trẻ đưa ra các cách giải quyết khác nhau còn hạn chế. Vì vậy, tính tích cực, chủ động và sáng tạo của trẻ chưa được phát huy đầy đủ.

Tiêu chí quan tâm và tạo cơ hội cho mọi trẻ tham gia hoạt động (tiêu chí 3.3) có kết quả thấp nhất, chỉ đạt từ 0,35 đến 0,5 điểm. Kết quả này phản ánh một trong những hạn chế nổi bật trong quá trình tổ chức hoạt động. Qua dự giờ cho thấy giáo viên chưa thực sự tạo được cơ hội tham gia đồng đều cho tất cả trẻ; sự tương tác thường tập trung vào những trẻ mạnh dạn, tích cực hoặc có khả năng nhận thức tốt, trong khi một số trẻ nhút nhát hoặc tiếp thu chậm còn ít được tham gia trao đổi, thực hành và thể hiện ý kiến cá nhân.

Ngược lại, tiêu chí bao quát trẻ, giải quyết tình huống linh hoạt và can thiệp hợp lý khi trẻ gặp khó khăn (tiêu chí 3.4) đạt điểm khá cao, từ 0,9 đến 1,0 điểm. Điều này cho thấy giáo viên có khả năng quản lý lớp học tương đối tốt, duy trì được nề nếp và kịp thời hỗ trợ trẻ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập. Khi trẻ gặp khó khăn trong thao tác đếm, so sánh hoặc tách – gộp nhóm đối tượng, giáo viên đã có những hướng dẫn và điều chỉnh phù hợp để giúp trẻ hoàn thành nhiệm vụ.

Đối với tiêu chí sắp xếp nội dung và tiến trình giờ học hợp lý, sử dụng đồ dùng, phương tiện dạy học đúng lúc, đúng chỗ (tiêu chí 3.5), kết quả đạt từ

0,9 đến 1,0 điểm. Đây là tiêu chí đạt kết quả cao nhất. Điều này cho thấy giáo viên đã có sự chuẩn bị tương đối tốt về kế hoạch tổ chức hoạt động; các bước tiến hành được thực hiện theo trình tự hợp lý; đồ dùng trực quan được sử dụng phù hợp với nội dung bài học, hỗ trợ hiệu quả cho quá trình hình thành biểu tượng số lượng của trẻ.

Việc dự giờ cũng cho thấy kết quả sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động hình thành BTSL cho trẻ tương ứng với bảng 2.6 dưới đây:

Bảng 2.6. Mức độ sử dụng những hình thức khi tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi

Stt	Mức độ Hình thức	Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không bao giờ	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Hoạt động theo cá nhân	28	93,3	2	6,6	0	0
2	Hoạt động theo nhóm	28	93,3	2	6,6	0	0
3	Hoạt động cả lớp	29	96,6	1	3,3	0	0
4	Hình thức khác (ghi rõ):	0	0	0	0	0	0

Kết quả điều tra giáo viên ở Bảng 2.6 cũng cho thấy các hình thức tổ chức hoạt động được sử dụng với tần suất cao. Có 96,6% giáo viên thường xuyên tổ chức hoạt động cả lớp; 93,3% giáo viên thường xuyên tổ chức hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm. Không có giáo viên nào lựa chọn mức "không bao giờ" đối với các hình thức này. Kết quả trên cho thấy giáo viên đã nhận thức được vai trò của việc kết hợp nhiều hình thức tổ chức hoạt động trong quá trình hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ. Tuy nhiên, đối chiếu với kết quả dự giờ cho thấy mặc dù các hình thức hoạt động được sử dụng thường xuyên nhưng hiệu quả phát huy tính tích cực của trẻ và tạo cơ hội cho mọi trẻ tham gia còn chưa cao, thể hiện rõ ở điểm số thấp của tiêu chí 3.2 và 3.3. Điều đó cho thấy việc đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động chưa thực sự đi đôi với việc khai thác hiệu quả các hình thức này trong thực tiễn.

Nhìn chung, giáo viên mầm non đã có sự vận dụng tương đối phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi. Những ưu điểm nổi bật là khả năng bao quát lớp học, xử lý tình huống sư phạm và sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả. Tuy nhiên, việc phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ và tạo cơ hội tham gia đồng đều cho tất cả trẻ vẫn còn hạn chế. Đây là

những nội dung cần tiếp tục được quan tâm nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

2.2.2.4. Thực trạng kết quả thể hiện trên trẻ 4-5 tuổi qua hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng

Kết quả dự giờ cho thấy đa số trẻ hứng thú tham gia hoạt động và cơ bản thực hiện được các yêu cầu học tập. Điểm đánh giá tiêu chí kết quả thể hiện trên trẻ ở ba hoạt động lần lượt đạt 0,85 điểm (Đề tài 1), 0,70 điểm (Đề tài 2) và 0,70 điểm (Đề tài 3), phản ánh mức độ đạt được của trẻ nhìn chung ở mức khá.

Đối với tiêu chí trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động (tiêu chí 4.1), điểm số đạt từ 0,3 đến 0,4/0,5 điểm. Trong quá trình học, phần lớn trẻ tích cực tham gia các nhiệm vụ do giáo viên tổ chức, hứng thú thao tác với đồ dùng trực quan, tham gia trò chơi học tập và mạnh dạn trả lời câu hỏi. Tuy nhiên, mức độ tham gia của trẻ chưa thực sự đồng đều. Một số trẻ còn thụ động, ít trao đổi ý kiến và chưa mạnh dạn thể hiện quan điểm cá nhân, đặc biệt ở những hoạt động đòi hỏi trẻ phải suy nghĩ, so sánh hoặc tìm nhiều phương án giải quyết.

Đối với tiêu chí trẻ thực hiện được các yêu cầu của giờ học (tiêu chí 4.2), điểm số đạt từ 0,3 đến 0,45/0,5 điểm. Phần lớn trẻ thực hiện được các yêu cầu cơ bản như đếm số lượng đối tượng, nhận biết số lượng tương ứng với chữ số và thực hiện các thao tác đơn giản với nhóm đối tượng. Tuy nhiên, một số trẻ còn nhầm lẫn khi xác định mối quan hệ nhiều hơn – ít hơn – bằng nhau giữa hai nhóm đối tượng; chưa chủ động tạo sự bằng nhau giữa hai nhóm khi số lượng khác nhau. Đối với nội dung tách – gộp trong phạm vi 5, một số trẻ còn lúng túng khi tìm các cách tách khác nhau và chưa diễn đạt rõ ràng kết quả bằng ngôn ngữ toán học.

Nhìn chung, trẻ đã cơ bản đạt được mục tiêu của các hoạt động hình thành biểu tượng số lượng. Tuy nhiên, khả năng sử dụng ngôn ngữ toán học, kỹ năng so sánh số lượng và thực hiện các thao tác tách – gộp còn chưa đồng đều giữa các trẻ. Điều này cho thấy giáo viên cần tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm và tạo nhiều cơ hội cho trẻ được trao đổi, diễn đạt kết quả nhằm nâng cao hiệu quả hình thành BTSL cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

2.2.3. Nguyên nhân của thực trạng

** Nguyên nhân chủ quan*

Trước hết, năng lực chuyên môn và kỹ năng tổ chức hoạt động của một số giáo viên còn hạn chế. Mặc dù giáo viên đã nắm được mục tiêu và nội dung chương trình, song việc vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ chưa thật sự hiệu quả. Trong quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán, giáo viên chủ yếu sử dụng các phương pháp quen thuộc, chưa chú trọng khai thác các hoạt động trải nghiệm, khám phá và tích hợp kiến thức giữa các lĩnh vực giáo dục. Vì vậy, cơ hội để trẻ được học thông qua thực hành, trải nghiệm và giải quyết nhiệm vụ thực tiễn còn chưa nhiều..

Bên cạnh đó, việc hình thành BTSL cho trẻ vẫn chủ yếu được thực hiện trong giờ học có chủ đích, chưa được lồng ghép thường xuyên vào các hoạt động vui chơi, lao động, sinh hoạt hằng ngày. Điều này làm hạn chế khả năng củng cố và vận dụng kiến thức số lượng của trẻ trong những tình huống thực tế.

Ngoài ra, giáo viên chưa quan tâm đúng mức đến việc xây dựng và sử dụng các tình huống có vấn đề trong hoạt động học tập. Nhiều nhiệm vụ học tập còn mang tính tái hiện, trẻ chủ yếu thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên nên chưa có nhiều cơ hội suy nghĩ, tìm tòi, đưa ra cách giải quyết và diễn đạt ý kiến cá nhân.

Về phía trẻ, khả năng nhận thức, mức độ tập trung chú ý và kinh nghiệm sống của trẻ 4-5 tuổi còn chưa đồng đều. Một số trẻ còn nhút nhát, thiếu tự tin khi tham gia hoạt động; khả năng đếm, so sánh số lượng và diễn đạt kết quả bằng lời nói còn hạn chế. Sự khác biệt về trình độ nhận thức giữa các trẻ cũng gây khó khăn cho giáo viên trong quá trình tổ chức hoạt động và hỗ trợ cá nhân.

Sự phối hợp giữa gia đình và giáo viên trong việc củng cố BTSL cho trẻ ở nhà đôi khi chưa thường xuyên. Một số phụ huynh chưa quan tâm đúng mức đến việc cho trẻ luyện tập kỹ năng đếm, nhận biết số lượng và vận dụng kiến thức toán học trong sinh hoạt hằng ngày.

** Nguyên nhân khách quan*

Cơ sở vật chất, học liệu và đồ dùng phục vụ hoạt động làm quen với toán ở một số lớp học chưa thật sự phong phú, đa dạng. Các nguyên vật liệu mở, vật liệu phục vụ hoạt động trải nghiệm, khám phá và tích hợp liên môn còn hạn chế, gây khó khăn cho giáo viên trong việc đổi mới hình thức tổ chức hoạt động.

Sĩ số trẻ trong lớp tương đối đông gây khó khăn cho giáo viên trong việc bao quát, hỗ trợ cá nhân và tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo nhóm nhỏ. Điều này ảnh hưởng đến khả năng phát huy tính tích cực và sự tham gia của từng trẻ trong hoạt động.

Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc tạo cơ hội cho trẻ vận dụng kiến thức về số lượng vào cuộc sống hằng ngày chưa thực sự thường xuyên. Nhiều phụ huynh chưa chú ý lồng ghép các hoạt động đếm, so sánh, tách - gộp số lượng trong sinh hoạt gia đình, dẫn đến cơ hội củng cố và mở rộng biểu tượng số lượng của trẻ còn hạn chế.

Những nguyên nhân trên là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi trong trường mầm non hiện nay.

2.3. Đề xuất biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

2.3.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Việc đề xuất và thực hiện các biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán cần tuân thủ những nguyên tắc nhất định nhằm đảm bảo tính khoa học, phù hợp và hiệu quả giáo dục. Cụ thể:

a. Nguyên tắc đảm bảo mục tiêu giáo dục

Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp đưa ra phải phục vụ trực tiếp cho mục tiêu hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ. Cụ thể, trẻ cần đạt được các yêu cầu như: biết đếm đúng số lượng trong phạm vi 5, nhận biết chữ số, so sánh số lượng (hơn - kém - bằng nhau), thực hiện được các thao tác gộp và tách nhóm. Việc đảm bảo mục tiêu giúp hoạt động không bị lệch hướng, tránh tình trạng tổ chức trò chơi mang tính hình thức mà không đạt hiệu quả giáo dục. Trong thực tế, giáo viên cần luôn xác định rõ mỗi hoạt động, mỗi trò chơi đều phải góp phần giúp trẻ hiểu và củng cố kiến thức về số lượng.

b. Nguyên tắc phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ

Trẻ 4-5 tuổi có đặc điểm nhận thức chủ yếu là tư duy trực quan - hình tượng, khả năng chú ý chưa bền vững, thích hoạt động và trải nghiệm. Vì vậy, việc tổ chức hoạt động cần sử dụng các phương tiện trực quan như vật thật, tranh ảnh, đồ chơi và tạo cơ hội cho trẻ thao tác. Nguyên tắc này giúp đảm bảo nội dung và phương pháp dạy học phù hợp với khả năng tiếp nhận của

trẻ, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục. Nếu nội dung quá trừu tượng hoặc cách dạy không phù hợp, trẻ sẽ khó hiểu và nhanh chán.

c. Nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm

Nguyên tắc này nhấn mạnh vai trò của trẻ là chủ thể tích cực trong quá trình học tập, còn giáo viên là người hướng dẫn, hỗ trợ. Trẻ cần được tham gia vào các hoạt động như: quan sát, thao tác, trả lời câu hỏi, đưa ra ý kiến và lựa chọn cách giải quyết nhiệm vụ. Việc lấy trẻ làm trung tâm giúp phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và tự tin của trẻ. Trong thực tế, giáo viên cần hạn chế làm thay, tăng cường đặt câu hỏi mở và tạo điều kiện cho mọi trẻ đều được tham gia.

d. Nguyên tắc đảm bảo tính trực quan và trải nghiệm

Đây là nguyên tắc đặc trưng của giáo dục mầm non, thể hiện ở việc trẻ học thông qua hành động và trải nghiệm thực tế. Trẻ không chỉ nghe giảng mà cần được trực tiếp thao tác với đồ vật như xếp, đếm, gộp, tách. Nguyên tắc này giúp trẻ hiểu bản chất của số lượng, tránh học thuộc máy móc. Khi được trải nghiệm, kiến thức của trẻ sẽ trở nên cụ thể, dễ hiểu và ghi nhớ lâu hơn.

e. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và phát triển

Nội dung và hoạt động cần được tổ chức theo trình tự hợp lý, từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, đảm bảo tính liên tục và kế thừa. Ví dụ: trẻ cần biết đếm trước khi học so sánh, biết so sánh trước khi học gộp - tách. Nguyên tắc này giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách logic, tránh tình trạng quá tải hoặc hổng kiến thức. Đồng thời, nó còn góp phần phát triển tư duy một cách dần dần và vững chắc.

f. Nguyên tắc tích hợp và gắn với thực tiễn

Nguyên tắc này yêu cầu việc dạy học toán không tách rời cuộc sống mà cần được lồng ghép vào các hoạt động hàng ngày của trẻ như vui chơi, ăn uống, sinh hoạt và hoạt động ngoài trời. Việc gắn với thực tiễn giúp trẻ nhận thấy ý nghĩa của toán học trong cuộc sống, từ đó hứng thú hơn khi học. Đồng thời, trẻ có cơ hội củng cố kiến thức một cách tự nhiên và linh hoạt.

Tóm lại, các nguyên tắc trên có vai trò định hướng quan trọng trong việc xây dựng và thực hiện các biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán. Việc tuân thủ các nguyên tắc này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi, đồng thời khắc phục những hạn chế đã được chỉ ra trong phần thực trạng.

2.3.2. Một số biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

*** Biện pháp 1. Tích hợp STEAM trong tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi**

a. Mục đích, ý nghĩa

Giáo dục STEAM là phương thức tổ chức hoạt động học tập thông qua trải nghiệm, khám phá và giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn trên cơ sở tích hợp các lĩnh vực Khoa học (Science), Công nghệ (Technology), Kỹ thuật (Engineering), Nghệ thuật (Art) và Toán học (Mathematics). Việc tích hợp STEAM trong tổ chức hoạt động làm quen với toán giúp trẻ được tiếp cận các biểu tượng số lượng thông qua những tình huống gần gũi, sinh động và phù hợp với đặc điểm nhận thức của lứa tuổi.

Bên cạnh đó, biện pháp còn góp phần phát triển tư duy logic, khả năng giải quyết vấn đề, óc sáng tạo và kỹ năng hợp tác cho trẻ. Việc tổ chức hoạt động theo hướng STEAM giúp trẻ hứng thú hơn với hoạt động làm quen với toán, khắc phục tình trạng học tập thụ động, máy móc và tạo điều kiện để trẻ vận dụng kiến thức toán học vào các tình huống thực tiễn trong cuộc sống hằng ngày.

b. Nội dung

Giáo viên tích hợp các yếu tố của STEAM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật và Toán học) vào quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ.

Việc tích hợp STEAM cần đảm bảo phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ 4–5 tuổi, trong đó yếu tố trải nghiệm, khám phá và thao tác trực tiếp được đặt lên hàng đầu.

c. Cách tiến hành

Để thực hiện hiệu quả biện pháp tích hợp STEAM trong tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi, giáo viên có thể tiến hành theo các bước sau:

- Bước 1: Xác định mục tiêu và lựa chọn nội dung tích hợp STEAM

Giáo viên căn cứ vào mục tiêu của hoạt động làm quen với toán và khả năng nhận thức của trẻ để lựa chọn nội dung tích hợp STEAM phù hợp. Nội dung cần đảm bảo tính vừa sức, gần gũi với cuộc sống của trẻ và gắn với các chủ đề giáo dục trong chương trình mầm non.

- Bước 2. Xây dựng tình huống có vấn đề và chuẩn bị môi trường học tập

Giáo viên thiết kế các tình huống hoặc nhiệm vụ mang tính trải nghiệm, khuyến khích trẻ quan sát, suy nghĩ và tìm cách giải quyết vấn đề. Đồng thời chuẩn bị môi trường học tập mở với các học liệu đa dạng, an toàn, dễ thao tác như khối gỗ, que tính, cốc giấy, hạt đếm, lá cây, nắp chai, lego, tranh ảnh hoặc vật thật

- Bước 3: Tổ chức cho trẻ khám phá, trải nghiệm và giải quyết vấn đề

Giáo viên tổ chức cho trẻ hoạt động cá nhân hoặc theo nhóm nhỏ để quan sát, thao tác, thử nghiệm và tìm cách giải quyết nhiệm vụ đã đặt ra. Trong quá trình hoạt động, giáo viên giữ vai trò là người hướng dẫn, hỗ trợ và gợi mở; khuyến khích trẻ trao đổi ý tưởng, dự đoán kết quả, kiểm tra và điều chỉnh phương án thực hiện.

- Bước 4: Tổ chức cho trẻ trình bày, chia sẻ và củng cố kiến thức

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, giáo viên tạo cơ hội cho trẻ giới thiệu sản phẩm, trình bày cách thực hiện và giải thích kết quả của mình. Giáo viên sử dụng các câu hỏi gợi mở để giúp trẻ khái quát kiến thức, củng cố biểu tượng số lượng và khuyến khích trẻ vận dụng vào các tình huống khác.

Thông qua hoạt động trình bày và trao đổi, trẻ được phát triển ngôn ngữ toán học, khả năng diễn đạt, tư duy logic và kỹ năng hợp tác.

d. Điều kiện vận dụng

Để biện pháp đạt hiệu quả, cần đảm bảo một số điều kiện sau:

- Giáo viên cần có hiểu biết về giáo dục STEAM và biết vận dụng linh hoạt vào tổ chức hoạt động làm quen với toán cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

- Nhà trường cần tạo điều kiện về cơ sở vật chất, học liệu và môi trường giáo dục phù hợp cho việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEAM.

- Học liệu sử dụng phải đa dạng, an toàn, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ và khuyến khích trẻ thao tác trực tiếp.

- Giáo viên cần tổ chức hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tạo cơ hội cho mọi trẻ được tham gia trải nghiệm, khám phá và thể hiện ý tưởng cá nhân.

- Cần có sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc tạo môi trường cho trẻ vận dụng các biểu tượng số lượng vào thực tiễn cuộc sống.

*** Biện pháp 2. Lồng ghép nội dung hình thành biểu tượng số lượng vào các hoạt động sinh hoạt hằng ngày của trẻ**

a. Mục đích, ý nghĩa

Biện pháp lồng ghép nội dung hình thành biểu tượng số lượng vào các hoạt động sinh hoạt hằng ngày nhằm giúp trẻ củng cố và mở rộng kiến thức toán học một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và gần gũi với cuộc sống. Thông qua các hoạt động thường ngày như ăn, ngủ, vui chơi, lao động và hoạt động ngoài trời, trẻ có cơ hội thường xuyên tiếp xúc với các tình huống có yếu tố số lượng, từ đó hình thành và phát triển biểu tượng số lượng một cách bền vững.

Bên cạnh đó, biện pháp còn giúp trẻ biết vận dụng kiến thức toán học vào thực tiễn, phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ và diễn đạt ngôn ngữ toán học. Việc học thông qua các hoạt động sinh hoạt hằng ngày cũng góp phần tạo hứng thú, giảm áp lực học tập và phát huy tính tích cực của trẻ trong quá trình nhận thức.

b. Nội dung

Biện pháp tập trung lồng ghép các nội dung về biểu tượng số lượng vào nhiều hoạt động khác nhau trong ngày của trẻ, cụ thể:

- Cho trẻ đếm số lượng bạn trong lớp, số lượng đồ dùng, đồ chơi trong các hoạt động đón – trả trẻ.
- Lồng ghép hoạt động đếm, so sánh số lượng khi chia đồ dùng ăn uống, xếp ghế, lấy khăn, cất đồ chơi.
- Tổ chức cho trẻ nhận biết số lượng và số thứ tự trong các hoạt động xếp hàng, thể dục sáng, hoạt động ngoài trời.
- Tạo cơ hội cho trẻ thực hiện các thao tác thêm – bớt, tách – gộp trong các trò chơi học tập, trò chơi đóng vai và hoạt động góc.
- Khuyến khích trẻ sử dụng các từ ngữ toán học như “ít hơn”, “nhiều hơn”, “bằng nhau”, “thêm”, “bớt”,... trong giao tiếp hằng ngày.

Thông qua việc lồng ghép thường xuyên, trẻ được củng cố biểu tượng số lượng trong nhiều tình huống khác nhau, góp phần phát triển khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

c. Cách tiến hành

- Giáo viên thực hiện biện pháp thông qua việc tận dụng các hoạt động sinh hoạt hằng ngày để tạo cơ hội cho trẻ tiếp xúc với nội dung toán học về số lượng.
- Trong giờ đón trẻ, giáo viên có thể cho trẻ đếm số bạn đi học, so sánh số bạn nam và bạn nữ hoặc tìm tổ có nhiều bạn hơn. Trong giờ ăn, giáo viên cho trẻ đếm số bát, thìa, cốc cần chuẩn bị hoặc chia số lượng khăn ăn tương

ứng với số bạn trong bàn. Khi tổ chức hoạt động ngoài trời, giáo viên hướng dẫn trẻ đếm số cây, số hoa hoặc tìm nhóm đối tượng có số lượng theo yêu cầu.

- Ở các hoạt động góc, giáo viên lồng ghép nhiệm vụ toán học vào trò chơi như bán hàng, xây dựng, nấu ăn,... Ví dụ: trẻ bán số lượng bánh theo yêu cầu của khách, xây ngôi nhà bằng số lượng khối nhất định hoặc chia đồ chơi cho các bạn sao cho bằng nhau.

- Trong quá trình tổ chức, giáo viên cần sử dụng hệ thống câu hỏi gợi mở phù hợp nhằm khuyến khích trẻ suy nghĩ, quan sát và diễn đạt bằng lời các mối quan hệ số lượng. Đồng thời, giáo viên thường xuyên động viên, khuyến khích trẻ vận dụng kiến thức toán học vào các tình huống thực tế trong cuộc sống.

d. Điều kiện vận dụng

Để biện pháp đạt hiệu quả, cần đảm bảo các điều kiện sau:

- Giáo viên cần có khả năng quan sát, linh hoạt và biết khai thác các tình huống thực tế trong sinh hoạt hằng ngày để lồng ghép nội dung hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ.

- Nội dung lồng ghép phải phù hợp với khả năng nhận thức và đặc điểm phát triển của trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi.

- Môi trường lớp học cần được bố trí khoa học, có nhiều đồ dùng, đồ chơi và tình huống tạo cơ hội cho trẻ thực hành đếm, so sánh và thao tác với số lượng.

- Giáo viên cần tạo không khí thoải mái, tự nhiên, tránh biến hoạt động sinh hoạt thành giờ học mang tính áp đặt.

- Gia đình cần phối hợp với nhà trường trong việc tạo điều kiện cho trẻ luyện tập kỹ năng đếm và nhận biết số lượng trong sinh hoạt tại nhà.

*** Biện pháp 3. Sử dụng tình huống có vấn đề nhằm kích thích tính tích cực nhận thức của trẻ trong hoạt động làm quen với toán**

a. Mục đích, ý nghĩa

Việc sử dụng tình huống có vấn đề trong hoạt động làm quen với toán nhằm tạo ra những “mâu thuẫn nhận thức” phù hợp với khả năng của trẻ, từ đó kích thích trẻ suy nghĩ, tìm tòi và chủ động tham gia vào quá trình giải quyết nhiệm vụ học tập. Thay vì tiếp nhận kiến thức một cách thụ động, trẻ được đặt vào những tình huống cụ thể có liên quan đến số lượng, buộc trẻ

phải quan sát, phân tích, so sánh và lựa chọn cách giải quyết phù hợp. Qua đó, trẻ dần hình thành biểu tượng số lượng một cách tự nhiên và bền vững.

Biện pháp này còn góp phần phát huy tính tích cực nhận thức, khả năng tư duy logic và năng lực giải quyết vấn đề của trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi. Thông qua việc giải quyết các tình huống có vấn đề, trẻ được rèn luyện các thao tác tư duy như: đếm, so sánh, phân tích, tổng hợp, phán đoán và khái quát hóa. Đồng thời, trẻ mạnh dạn trao đổi ý kiến, diễn đạt suy nghĩ bằng ngôn ngữ toán học và biết hợp tác với bạn trong quá trình hoạt động.

Bên cạnh đó, việc sử dụng tình huống có vấn đề còn tạo hứng thú học tập, giúp trẻ cảm nhận được ý nghĩa thực tiễn của toán học trong cuộc sống hằng ngày. Điều này góp phần hình thành thái độ tích cực đối với hoạt động làm quen với toán và tạo tiền đề cho sự phát triển tư duy toán học ở các giai đoạn tiếp theo.

b. Nội dung

Nội dung của biện pháp tập trung vào việc xây dựng và sử dụng các tình huống có vấn đề nhằm hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi như sau:

- Các tình huống được thiết kế xoay quanh những nội dung toán học cơ bản phù hợp với độ tuổi như: đếm số lượng trong phạm vi 5; so sánh số lượng ít hơn – nhiều hơn – bằng nhau; thêm – bớt số lượng trong phạm vi 5; tách – gộp các nhóm đối tượng, thiết lập tương ứng 1:1 giữa các nhóm đồ vật; nhận biết số lượng còn thiếu hoặc dư thừa trong các tình huống thực tế.

- Các tình huống có vấn đề cần được xây dựng gắn với hoạt động vui chơi, sinh hoạt và những kinh nghiệm gần gũi trong cuộc sống của trẻ như: chia bánh cho bạn, chuẩn bị bàn ăn, xếp ghế, phát đồ dùng học tập, mua hàng trong góc chơi bán hàng, giúp nhân vật trong truyện giải quyết khó khăn,...

- Thông qua việc giải quyết các tình huống này, trẻ được huy động vốn kinh nghiệm đã có để thực hiện các thao tác đếm, thêm – bớt, so sánh và suy luận nhằm tìm ra đáp án phù hợp. Quá trình đó giúp trẻ hiểu bản chất của mối quan hệ số lượng thay vì chỉ ghi nhớ máy móc.

- Ngoài ra, giáo viên có thể sử dụng tình huống có vấn đề trong nhiều hình thức tổ chức khác nhau như: hoạt động học có chủ đích, trò chơi học tập, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời và các hoạt động sinh hoạt hằng ngày nhằm giúp trẻ thường xuyên được tiếp xúc và vận dụng kiến thức toán học vào thực tiễn.

c. Cách tiến hành

Để sử dụng hiệu quả tình huống có vấn đề trong hoạt động làm quen với toán, giáo viên cần tiến hành theo các bước sau:

- Bước 1. Xác định mục tiêu và nội dung toán học cần hình thành

Giáo viên cần xác định rõ mục tiêu của hoạt động như: dạy trẻ đếm trong phạm vi 5, so sánh số lượng, thêm – bớt hay tách – gộp nhóm đối tượng. Việc xác định đúng mục tiêu giúp giáo viên lựa chọn và xây dựng tình huống phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ.

- Bước 2. Xây dựng tình huống có vấn đề

Tình huống đưa ra cần đảm bảo: gần gũi với cuộc sống của trẻ, có yếu tố bất ngờ hoặc “khó khăn” cần giải quyết, phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ 4–5 tuổi, kích thích trẻ suy nghĩ và muốn tham gia giải quyết. Ví dụ: Trong giờ học về thêm – bớt số lượng trong phạm vi 5, giáo viên tạo tình huống: “Bạn Thỏ chuẩn bị cà rốt để mời bạn. Có 5 bạn đến chơi nhưng bạn Thỏ mới chuẩn bị 4 củ cà rốt. Theo các con, bạn Thỏ cần làm gì để đủ cà rốt cho các bạn?”. Tình huống này tạo ra “mâu thuẫn nhận thức” khiến trẻ phải suy nghĩ để tìm ra cách giải quyết như: thêm 1 củ cà rốt.

- Bước 3. Tổ chức cho trẻ giải quyết tình huống

Giáo viên cho trẻ quan sát đồ dùng trực quan, thao tác với đồ vật và tự tìm cách giải quyết vấn đề. Trong quá trình đó, giáo viên sử dụng hệ thống câu hỏi gợi mở như: “Con thấy nhóm nào nhiều hơn?”, “Muốn hai nhóm bằng nhau thì phải làm thế nào?”, “Con sẽ thêm hay bớt mấy đối tượng?”, “Vì sao con chọn cách đó?”. Giáo viên khuyến khích trẻ trao đổi với bạn, đưa ra nhiều cách giải quyết khác nhau và mạnh dạn trình bày ý kiến của mình. Khi trẻ gặp khó khăn, giáo viên chỉ nên gợi ý, định hướng thay vì làm thay hoặc áp đặt đáp án.

- Bước 4. Nhận xét và củng cố

Sau khi trẻ giải quyết tình huống, giáo viên cho trẻ trình bày kết quả, nhận xét cách làm và khái quát lại kiến thức toán học cần hình thành. Giáo viên nhấn mạnh các từ ngữ toán học như: thêm vào, bớt đi, nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau,... Để củng cố kiến thức, giáo viên có thể tổ chức thêm các trò chơi học tập hoặc cho trẻ vận dụng kiến thức vừa học vào những tình huống khác tương tự nhằm giúp biểu tượng số lượng được khắc sâu và bền vững hơn.

d. Điều kiện vận dụng

- Giáo viên cần nắm vững đặc điểm tâm sinh lý và khả năng nhận thức của trẻ 4–5 tuổi để xây dựng tình huống phù hợp, vừa sức và có tính kích thích tư duy.

- Giáo viên cần có khả năng tổ chức hoạt động linh hoạt, biết sử dụng câu hỏi gợi mở và khuyến khích trẻ tham gia giải quyết vấn đề.

- Tôn trọng ý kiến của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ thử nghiệm nhiều cách giải quyết khác nhau.

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng trực quan, học liệu và đồ chơi phục vụ cho việc tạo tình huống có vấn đề.

- Xây dựng môi trường lớp học mở, thân thiện, tạo điều kiện cho trẻ hoạt động cá nhân và theo nhóm.

- Thường xuyên lồng ghép tình huống có vấn đề vào các hoạt động hằng ngày như vui chơi, sinh hoạt, hoạt động ngoài trời,

- Tạo cơ hội cho trẻ được thao tác, trải nghiệm thực tế và vận dụng kiến thức toán học vào cuộc sống.

2.3.3. Mối quan hệ của các biện pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Các biện pháp đề xuất có mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất và bổ trợ lẫn nhau, tạo thành một hệ thống tác động đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi. Mỗi biện pháp đảm nhận một vai trò riêng nhưng đều hướng tới mục tiêu chung là phát triển biểu tượng số lượng, phát huy tính tích cực nhận thức và tạo cơ hội cho trẻ được học tập thông qua trải nghiệm.

Trong đó, biện pháp tích hợp STEAM trong tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi giữ vai trò trung tâm. Biện pháp này tạo điều kiện cho trẻ được tham gia vào các hoạt động khám phá, trải nghiệm và giải quyết vấn đề trong những tình huống thực tiễn, qua đó hình thành và phát triển các biểu tượng số lượng một cách tích cực, chủ động. Đây là cơ sở để trẻ huy động kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm đã có nhằm thực hiện các nhiệm vụ học tập phù hợp với đặc điểm nhận thức của lứa tuổi.

Biện pháp lồng ghép nội dung hình thành biểu tượng số lượng vào các hoạt động sinh hoạt hằng ngày của trẻ có vai trò củng cố và mở rộng. Thông qua việc tích hợp các nội dung về số lượng vào các hoạt động trong chế độ sinh hoạt hằng ngày, trẻ có cơ hội được thường xuyên tiếp xúc, luyện tập và

vận dụng các biểu tượng số lượng trong những bối cảnh khác nhau. Điều này góp phần làm cho kiến thức toán học trở nên gần gũi, thiết thực, đồng thời giúp trẻ ghi nhớ và vận dụng kiến thức một cách linh hoạt hơn.

Biện pháp sử dụng tình huống có vấn đề nhằm kích thích tính tích cực nhận thức của trẻ trong hoạt động làm quen với toán giữ vai trò là phương thức tác động xuyên suốt quá trình tổ chức hoạt động. Việc xây dựng và sử dụng các tình huống có vấn đề không chỉ tạo động cơ nhận thức, khơi gợi hứng thú học tập mà còn thúc đẩy trẻ tích cực quan sát, suy nghĩ, trao đổi và tìm kiếm cách giải quyết nhiệm vụ. Đây cũng là cơ sở để triển khai hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng STEAM và tăng cường khả năng vận dụng kiến thức toán học vào thực tiễn.

Như vậy, ba biện pháp có mối quan hệ hữu cơ và tác động qua lại lẫn nhau. Nếu biện pháp tích hợp STEAM tạo môi trường và cơ hội cho trẻ khám phá, trải nghiệm thì biện pháp sử dụng tình huống có vấn đề đóng vai trò định hướng, kích thích nhu cầu nhận thức của trẻ trong quá trình hoạt động. Đồng thời, biện pháp lồng ghép nội dung hình thành biểu tượng số lượng vào các hoạt động sinh hoạt hằng ngày góp phần củng cố, mở rộng và tăng cường khả năng vận dụng những kiến thức đã lĩnh hội. Việc thực hiện đồng bộ các biện pháp sẽ tạo nên hiệu quả tổng hợp, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi theo định hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Kết luận chương 2

Trên cơ sở khảo sát thực trạng tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi, kết quả nghiên cứu cho thấy giáo viên mầm non đã nhận thức được vai trò của việc hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ và bước đầu thực hiện tương đối đầy đủ các yêu cầu của hoạt động theo Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành.

Kết quả dự giờ và điều tra cho thấy giáo viên cơ bản chuẩn bị đầy đủ kế hoạch giáo dục, đồ dùng dạy học và môi trường hoạt động; xác định được các nội dung trọng tâm về đếm, so sánh số lượng, nhận biết số lượng và tách – gộp nhóm đối tượng trong phạm vi phù hợp với độ tuổi. Các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động được sử dụng tương đối đa dạng, trong đó hình thức hoạt động cả lớp, hoạt động nhóm và hoạt động cá nhân được giáo viên vận dụng thường xuyên. Trẻ nhìn chung hứng thú tham gia hoạt động, thực hiện được các yêu cầu cơ bản của bài học và bước đầu hình thành các biểu tượng số lượng theo mục tiêu đề ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi vẫn còn một số hạn chế. Việc tích hợp nội dung giáo dục với chủ đề và các hoạt động khác chưa thực sự phong phú, chưa tạo được nhiều cơ hội để trẻ vận dụng kiến thức số lượng vào các tình huống thực tiễn. Một số giáo viên còn thiên về truyền thụ kiến thức, chưa chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, khám phá và giải quyết vấn đề. Mức độ phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ chưa đồng đều; một số trẻ còn gặp khó khăn khi diễn đạt các mối quan hệ số lượng hoặc thực hiện các nhiệm vụ có yêu cầu tư duy cao hơn như tìm nhiều cách tách – gộp khác nhau.

Những hạn chế trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Về khách quan, điều kiện cơ sở vật chất, học liệu và môi trường giáo dục ở một số cơ sở còn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới hoạt động giáo dục. Về chủ quan, một số giáo viên chưa mạnh dạn đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động, việc khai thác môi trường giáo dục và sử dụng các hình thức dạy học tích cực còn hạn chế; đồng thời khả năng nhận thức và mức độ tích cực tham gia hoạt động của trẻ không đồng đều.

Kết quả nghiên cứu thực trạng là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi. Các biện pháp tập trung vào

việc tăng cường ứng dụng giáo dục STEAM trong hoạt động làm quen với toán, lồng ghép nội dung hình thành biểu tượng số lượng vào các hoạt động sinh hoạt hằng ngày và sử dụng tình huống có vấn đề nhằm kích thích tính tích cực nhận thức của trẻ. Đây là những định hướng phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay và đáp ứng những hạn chế đã được chỉ ra từ thực trạng khảo sát.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi là một nội dung quan trọng trong hoạt động làm quen với toán ở trường mầm non, góp phần phát triển nhận thức, tư duy toán học sơ đẳng và chuẩn bị tiền đề cho trẻ học tập ở các bậc học tiếp theo. Việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cần được thực hiện phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của trẻ, đảm bảo cho trẻ được học thông qua trải nghiệm, thao tác với đồ vật và tham gia tích cực vào các hoạt động khám phá.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng tại các cơ sở giáo dục mầm non, đề tài đã làm rõ những vấn đề cơ bản về tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi, bao gồm mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, phương tiện và các tiêu chí đánh giá hoạt động. Kết quả nghiên cứu cho thấy giáo viên đã quan tâm đến việc tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ; nội dung hoạt động cơ bản đảm bảo yêu cầu chương trình, trẻ hứng thú tham gia và đạt được những kiến thức, kỹ năng số lượng phù hợp với độ tuổi.

Tuy nhiên, quá trình khảo sát cũng cho thấy một số hạn chế như: việc tích hợp nội dung giáo dục còn chưa phong phú; các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, khám phá và giải quyết vấn đề chưa được khai thác thường xuyên; cơ hội để trẻ vận dụng kiến thức số lượng vào thực tiễn còn hạn chế; một số trẻ còn gặp khó khăn trong việc diễn đạt và vận dụng các biểu tượng số lượng vào những tình huống mới.

Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tiễn khảo sát, đề tài đã đề xuất ba biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi, gồm: (1) Tích hợp STEAM trong tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi; (2) Lồng ghép nội dung hình thành biểu tượng số lượng vào các hoạt động sinh hoạt hằng ngày của trẻ; (3) Sử dụng tình huống có vấn đề nhằm kích thích tính tích cực nhận thức của trẻ trong hoạt động làm quen với toán. Các biện pháp được xây dựng trên cơ sở đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn, phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ và điều kiện tổ chức giáo dục mầm non hiện nay.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với nhà trường mầm non

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với toán theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, khám phá và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, học liệu, đồ dùng và môi trường giáo dục nhằm hỗ trợ giáo viên tổ chức hiệu quả các hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, chuyên đề về giáo dục toán học mầm non và giáo dục STEAM nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên.

2.2. Đối với giáo viên mầm non

- Chủ động nâng cao trình độ chuyên môn, thường xuyên học hỏi và cập nhật các phương pháp giáo dục mới.

- Tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, tạo cơ hội cho trẻ được thao tác, trải nghiệm, khám phá và giải quyết vấn đề trong quá trình học tập.

- Linh hoạt lồng ghép nội dung hình thành biểu tượng số lượng vào các hoạt động hằng ngày, đồng thời khai thác hiệu quả môi trường giáo dục và các nguyên vật liệu sẵn có để nâng cao hứng thú học tập cho trẻ.

- Quan tâm đến sự khác biệt về khả năng nhận thức của trẻ, từ đó có hình thức hỗ trợ và tổ chức hoạt động phù hợp với từng đối tượng.

2.3. Đối với phụ huynh

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường và giáo viên trong việc tạo môi trường học tập thuận lợi cho trẻ tại gia đình.

- Khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động đếm, phân loại, so sánh số lượng thông qua sinh hoạt hằng ngày.

- Quan tâm, động viên và tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, khám phá nhằm phát triển tư duy và khả năng nhận thức.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình giáo dục mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Triết học Mác – Lê nin, Sử dụng trong các trường đại học - hệ không chuyên Lý luận chính trị*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Nguyễn Ngọc Bảo, Đỗ Thị Minh Liên (2008), *Sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành các biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mẫu giáo*, Nxb Đại học sư phạm
4. Đinh Thị Phương Dung (2019), *Lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ 5 – 6 tuổi*, Khóa luận tốt nghiệp đại học
5. Nguyễn Thị Hòa (2009), *Giáo dục học mầm non*, Nxb Đại học sư phạm
6. Phạm Thị Thanh Hoan (2021), *Thực trạng thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về số lượng cho trẻ 5- 6 tuổi*, Khóa luận tốt nghiệp đại học
7. Vũ Thị Thanh Huyền, Vũ Thị Hồng Hạnh (2018), *Giáo trình phương pháp hình thành các biểu tượng toán cho trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam
8. Tạ Thuý Lan, Trần Thị Loan (2011), *Sinh lí học trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm
9. Đỗ Thị Minh Liên (2008), *Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với toán*, Nxb Giáo dục
10. Đỗ Thị Minh Liên (2008), *Phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học sư phạm
11. Đỗ Thị Minh Liên (2016), *Lí luận và phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học sư phạm
12. Đinh Thị Nhung (2006), *Toán và phương pháp hình thành các biểu tượng toán học cho trẻ mẫu giáo*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội
13. Đinh Thị Nhung (2015), *Phương pháp hình thành các biểu tượng toán cho trẻ mẫu giáo*, Nxb Giáo dục Việt Nam
14. Hoàng Phê (Chủ biên) (2003), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Hà Nội- Đà Nẵng

15. Trịnh Thị Phượng (2017), *Thực trạng sử dụng trò chơi dân gian nhằm nâng cao hiệu quả hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ 5 – 6 tuổi*, Đề tài nghiên cứu khoa học
16. Nguyễn Duy Thuận, Trịnh Minh Loan (1999), *Toán và phương pháp cho trẻ quen làm quen với những biểu tượng sơ đẳng về toán*, Nxb Giáo dục
17. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (2021), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non (4-5 tuổi)- Theo thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non*, Nxb Giáo dục
18. Nguyễn Ánh Tuyết, Lê Thị Kim Anh, Đinh Văn Vang (2006), *Phương pháp nghiên cứu khoa học Giáo dục mầm non*, Nxb Đại học sư phạm
19. Đinh Thị Tứ (2004), “*Nghiên cứu biểu tượng số của trẻ mẫu giáo lớn (5–6 tuổi)*”, Luận án tiến sĩ Trường Đại học sư phạm Hà Nội
20. Trường mầm non Nam Thành, *Báo cáo thường niên năm 2025*

Tiếng Anh

21. Carey, S. (2001). Cognitive foundations of arithmetic: Evolution and ontogenesis. *Mind & Language*, 16(1), 37–55.
22. Danhilova, V. V. (1976). *Formation of elementary mathematical* Davydov, V. V., & Galperin, P. I. (1972). *The development of intellectual activity in preschool children*. Moscow: Pedagogika.
23. Leushina, A. M. (1974). *The development of elementary mathematical concepts in preschool children*. Moscow: Pedagogika.
24. Levine, S. C., Suriyakham, L. W., Rowe, M. L., Huttenlocher, J., & Gunderson, E. A. (2010). *What counts in the development of young children's number knowledge?* *Developmental Psychology*, 46(5), 1309–1319. <https://doi.org/10.1037/a0019671>
25. Piaget, J., & Szeminska, A. (1952). *The Child's Conception of Number*. [Internet Archive - The Child's Conception of Number](#)
26. Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in society: The development of higher psychological processes*. Harvard University Press.
27. Wynn, K. (1992). *Children's acquisition of the number words and the counting system*. *Cognitive Psychology*, 24(2), 220–251. [https://doi.org/10.1016/0010-0285\(92\)90008-P](https://doi.org/10.1016/0010-0285(92)90008-P)

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

(Dành cho giáo viên đã và đang dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi)

Để góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động Làm quen với Toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, xin cô vui lòng cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau đây bằng cách đánh dấu “X” vào ô trả lời hoặc trả lời câu hỏi.

Các thông tin thu được chỉ dùng cho mục đích nghiên cứu, đảm bảo nguyên tắc bảo mật. Rất mong cô hợp tác và trả lời trung thực, khách quan.

Phần 1. Thông tin chung

1. Họ và tên (Có thể ghi hoặc không):
2. Nơi công tác:
3. Trình độ chuyên môn: ☐ Trung cấp ☐ Cao đẳng ☐ Đại học ☐ Sau đại học
4. Thâm niên công tác: ☐ Dưới 5 năm ☐ 5–10 năm ☐ Trên 10 năm
5. Số năm dạy trẻ 4-5 tuổi:

Phần 2. Nội dung khảo sát

Câu 1. Cô hãy cho biết mức độ cần thiết của việc tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi?

- ☐ Rất cần thiết
- ☐ Cần thiết
- ☐ Ít cần thiết
- ☐ Không cần thiết

Lý do:.....
.....
.....
.....

Câu 2. Theo cô, cần dạy trẻ những nội dung nào sau đây để hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi?

- ☐ Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.
- ☐ So sánh số lượng giữa 2 nhóm đồ vật bằng biện pháp xếp tương ứng 1;1 và bằng kết quả đếm
- ☐ Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.

- ☐ Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 và đếm.
- ☐ Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.
- ☐ Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,...)
- ☐ Nội dung khác (ghi rõ):

Câu 3. Theo cô, có thể sử dụng các hoạt động nào để hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi?

STT	Hoạt động	Lựa chọn
1	Hoạt động Làm quen với toán	
2	Tích hợp trong giờ học khác	
	Hoạt động Tạo hình	
	Hoạt động Âm nhạc	
	Hoạt động Khám phá khoa học/Khám phá xã hội	
	Hoạt động Phát triển vận động	
	Hoạt động Làm quen chữ cái	
3	Các hoạt động khác ngoài giờ học	
	Hoạt động vui chơi	
	Hoạt động ngoài trời	
	Hoạt động lễ hội	
	Hoạt động chiều	
	Hoạt động khác	

Câu 4. Cô đã sử dụng các hình thức sau khi tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở mức độ nào? (*Thường xuyên; Thỉnh thoảng; Không bao giờ*)

STT	Hình thức	Mức độ		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1	Hoạt động theo cá nhân			
2	Hoạt động theo nhóm			
3	Hoạt động cả lớp			

Câu 5. Cô đã sử dụng các phương tiện sau khi tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở mức độ nào? (*Thường xuyên;Thỉnh thoảng; Không bao giờ*)

STT	Phương tiện	Mức độ		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1	Đồ chơi có sẵn của nhà trường			
2	Vật thật, vật liệu mở (hạt, que, nắp chai, lá cây...)			
3	Đồ dùng tự làm			
4	Tranh ảnh, thẻ số, sơ đồ, bảng biểu trực quan			
5	Các phần mềm giáo dục, trò chơi điện tử (Powerpoint, Kidsmart...)			
6	Phương tiện khác (ghi rõ):			

Câu 6. Cô hãy cho biết những thuận lợi khi tổ chức hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi?

.....

Câu 7. Những khó khăn cô thường gặp khi tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ 4–5 tuổi?

.....

Câu 8. Cô vui lòng cho biết những kinh nghiệm tổ chức hiệu quả giờ hoạt động làm quen với toán hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi?

.....

Xin trân trọng cảm ơn cô!

PHỤ LỤC 2

PHIẾU KHẢO SÁT

Họ và tên giáo viên:.....

Lớp..... Trường mầm non Nam Thành

Tên đề tài:

Ngày khảo sát:.....Người khảo sát.....

Stt	Tiêu chí đánh giá			Điểm tối đa	Điểm đạt
1	Chuẩn bị			2,0	
	- Giáo án soạn chi tiết, rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về nội dung, phương pháp của môn học và yêu cầu nội dung giáo dục của giờ học.			1,0	
	- Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với hoạt động.			1,0	
2	Nội dung			2,5	
	- Đảm bảo kiến thức cơ bản, có hệ thống, chính xác theo yêu cầu nội dung bài học.			1,5	
	- Tích hợp phong phú, phù hợp với chủ đề, nội dung hoạt động.			1,0	
3	Phương pháp thực hiện			4,5	
	- Tổ chức các hoạt động một cách tự nhiên, cuốn hút và phù hợp với khả năng của trẻ, phản ánh nội dung và tích hợp chủ đề.			1,0	
	- Khuyến khích trẻ sáng tạo, chia sẻ ý kiến, đặt câu hỏi, dành thời gian cho trẻ suy nghĩ, tự lựa chọn, tự quyết định và thể hiện ý kiến cá nhân khi tham gia hoạt động.			1,0	
	- Quan tâm và tạo cơ hội cho mọi trẻ được tham gia hoạt động			0,5	
	- Bao quát trẻ, giải quyết các tình huống linh hoạt, can thiệp hợp lý khi trẻ gặp trở ngại.			1,0	
	- Sắp xếp nội dung và tiến trình giờ học hợp lý, sử dụng đồ dùng, phương tiện dạy học đúng lúc đúng chỗ			1,0	
4	Kết quả thể hiện trên trẻ			1,0	
	- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.			0,5	
	- Thực hiện được các yêu cầu của giờ học.			0,5	
5	Tổng điểm	Xếp loại	Loại Giỏi: 8,5 – 10 điểm	10	
			Loại Khá: 7,0 – 8,4 điểm		
			Loại TB: 5,5 – 6,9 điểm		
			Loại TB yếu: 4,0 – 5,4 điểm		
			Loại Không đạt: < 4,0 điểm		

PHỤ LỤC 3.**KẾT QUẢ KHẢO SÁT THỰC TRẠNG**

Đề tài Tiêu chí		Đề tài 1	Đề tài 2	Đề tài 3
Tiêu chí 1	1.1	1,0	1,0	1,0
	1.2	0,8	0,85	1,0
Tiêu chí 2	2.1	1,5	1,5	1,35
	2.2	0,6	0,5	0,65
Tiêu chí 3	3.1	0,8	0,7	0,6
	3.2	0,7	0,5	0,6
	3.3	0,5	0,35	0,35
	3.4	1,0	0,9	0,9
	3.5	1,0	0,9	1,0
Tiêu chí 4	4.1	0,4	0,3	0,4
	4.2	0,45	0,4	0,3
Tổng điểm		8,75	7,9	8,1
Xếp loại		Giỏi	Khá	Khá

PHỤ LỤC 4.

MỘT SỐ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: Làm quen với toán

Đề tài: Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng, nhận biết chữ số 5

Chủ đề: Giao thông

Đối tượng: Trẻ 4 - 5 tuổi

Thời gian: 25 - 30 phút

NDTH : Thơ: “Bé học toán”,

Ứng dụng công nghệ thông tin

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nắm được nguyên tắc lập số 5, cấu tạo và ý nghĩa của số 5, nhận biết được chữ số 5
- Trẻ biết tạo nhóm có 5 đối tượng và đặt thẻ số tương ứng
- Trẻ nắm được cách chơi và luật chơi của trò chơi học tập

2. Kỹ năng

- Trẻ đếm thành thạo từ 1- 5.
- Trẻ biết so sánh số lượng 2 nhóm bằng cách ghép đôi tương ứng 1 – 1
- Trẻ có kỹ năng nhận biết và tạo nhóm đối tượng có số lượng là 5 .
- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Biết trả lời các câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc
- Rèn cho trẻ kỹ năng hoạt động theo nhóm.

3. Thái độ

- Trẻ tích cực, hứng thú khi tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ luật lệ an toàn giao thông

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Giáo án powerpoint, que chỉ, loa.
- Bài thơ: “Bé học toán”, nhạc trò chơi vui nhộn.
- 1 bảng, 5 loto xe đạp, 5 loto mũ bảo hiểm.
- Hình ảnh các phương tiện giao thông.

- Một số đồ dùng đồ chơi có số lượng là 5 để xung quanh lớp.
- Thẻ số 1-5.
- Vạch kẻ, vòng tròn.

2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 bảng con, 5 xe đạp, 5 mũ bảo hiểm.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú (2-3 phút) - Nhiệt liệt chào mừng các cô giáo cùng toàn thể các bé lớp 4TA đến với lớp học vui vẻ ngày hôm nay. - Các con ơi! Đến với lớp học vui vẻ ngày hôm nay cô xin trân trọng giới thiệu có sự tham dự của các cô giáo đến từ trường Đại học Hoa Lư đến dự với lớp học của chúng ta. Và ngay sau đây chúng ta sẽ giành tặng các cô 1 bài thơ để chào đón các cô nhé? Bài thơ có tên gọi “Bé học toán” - Trong bài thơ có nhắc đến những con số nào? - Rất chính xác đấy! Vậy ngay bây giờ cô sẽ dành tặng cho chúng mình 1 trò chơi vô cùng thú vị, chúng mình đã sẵn sàng chơi chưa nào? 2. Nội dung: (20-23 phút) Hoạt động 1: Ôn nhận biết số lượng và chữ số trong phạm vi 4 Sau đây các bé cùng đến trò chơi mang tên “Chiếc hộp kỳ diệu” - Trên màn hình, cô có rất nhiều chiếc hộp. Bên trong mỗi chiếc hộp này đều chứa những điều kỳ diệu. Chúng mình	- Trẻ hưởng ứng - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc bài thơ “Bé học toán” - Trẻ trả lời - Sẵn sàng - Trẻ quan sát trên màn hình

cùng khám phá xem đó là những điều kỳ diệu gì nhé. - Cô mở chiếc hộp thứ nhất. + Chiếc hộp có hình ảnh gì đây? + Chúng mình cùng đếm xem có bao nhiêu chiếc xe máy? Và nói số tương ứng - Cô mở chiếc hộp thứ 2. + Chiếc hộp có hình ảnh gì đây? + Chúng mình cùng đếm xem có bao nhiêu chiếc xe đạp? Và nói số tương ứng - Cô mở chiếc hộp thứ 3. + Chiếc hộp có hình ảnh gì đây? + Chúng mình cùng đếm xem có bao nhiêu chiếc xe ô tô? Hoạt động 2: Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng, nhận biết chữ số 5 - Qua trò chơi vừa rồi cô thấy chúng mình đã rất nhớ bài rồi, cô khen tất cả các con. - Và bây giờ cô có một nhiệm vụ dành cho lớp chúng mình đây. Các con hãy cho cô biết quyết tâm của chúng mình để thực hiện nhiệm vụ nào. - Chúng mình hãy cùng di chuyển về chỗ và xem trong rổ của các con có gì nhé - Trong rổ của các con có rất nhiều loto xe máy, mũ bảo hiểm và còn có các thẻ số nữa đây. - Các con hãy xếp tất cả số xe máy trong rổ ra nào! Chúng mình hãy cùng xếp lần lượt từ trái qua phải. - Bây giờ chúng mình tiếp tục lấy 4 mũ bảo hiểm ra và xếp thành 1 hàng ngang	- Trẻ cùng cô khám phá. - Trẻ đếm 1..2..3 mở - Trẻ trả lời: xe máy ạ! - Trẻ đếm 1,2,3,4. Tất cả có 4 chiếc xe máy, số 4 - Trẻ đếm 1..2..3 mở - Trẻ trả lời: xe đạp ạ! - Trẻ đếm 1,2,3,4. Tất cả có 4 chiếc xe đạp, số 4 - Trẻ đếm 1..2..3 mở - Trẻ trả lời: xe ô tô ạ! - Trẻ đếm 1,2,3. Tất cả có 3 chiếc xe ô tô, số 3 - Trẻ vỗ tay - Trẻ lắng nghe - Sẵn sàng - Trẻ quan sát - Trẻ xếp tất cả xe máy ra từ trái qua phải
---	---

ra trước mặt theo chiều từ trái sang phải và xếp tương ứng 1- 1 (dưới 1 xe máy thì xếp 1 mũ bảo hiểm) - Cho trẻ đếm nhóm xe máy. - Trẻ đếm nhóm mũ bảo hiểm. * So sánh nhóm xe máy và nhóm mũ bảo hiểm - Con thấy nhóm xe máy và nhóm mũ bảo hiểm như thế nào với nhau? - Nhóm nào nhiều hơn? nhiều hơn là mấy? Vì sao con biết? - Nhóm nào ít hơn? ít hơn là mấy? Vì sao con biết? Cô khái quát: số xe máy và số mũ bảo hiểm không bằng nhau. Số chiếc xe máy nhiều hơn số mũ bảo hiểm là 1, vì có 1 xe máy thừa ra. Số mũ bảo hiểm ít hơn số xe máy là 1 vì thiếu 1 chiếc mũ bảo hiểm. * Tạo sự bằng nhau - Muốn cho nhóm mũ bảo hiểm bằng nhóm xe máy các con phải làm gì? - Để nhóm mũ bảo hiểm bằng nhóm xe máy chúng ta sẽ thêm 1 mũ bảo hiểm. - Nào chúng mình cùng thêm 1 mũ bảo hiểm nào. Cô thêm trên bảng, trẻ thêm của trẻ. - Vậy 4 mũ thêm 1 mũ là mấy mũ bảo hiểm? - Chúng mình cùng cô đếm lại để kiểm tra xem có phải 4 thêm 1 là 5 không nhé!	- Trẻ xếp 4 mũ bảo hiểm ra xếp từ trái qua phải - Trẻ đếm 1...5, tất cả là 5 xe máy - Trẻ đếm 1...4, tất cả là 4 mũ bảo hiểm - Không bằng nhau ạ! - Nhóm xe máy nhiều hơn nhóm mũ bảo hiểm vì con thấy thừa ra 1 mũ bảo hiểm ạ! - Nhóm mũ bảo hiểm ít hơn nhóm xe máy vì con thấy thiếu 1 mũ bảo hiểm ạ! - Trẻ lắng nghe - Thêm 1 mũ bảo hiểm ạ - Trẻ thực hiện - 4 thêm 1 là 5 ạ - Trẻ đếm
--	--

=> Cô khẳng định: 4 mũ bảo hiểm thêm 1 mũ bảo hiểm là 5 mũ bảo hiểm. - Gọi trẻ nhắc lại (cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân) - Các con hãy đếm số xe máy - Đếm số mũ bảo hiểm. - Lúc này nhóm xe máy và nhóm mũ bảo hiểm như thế nào với nhau? - Và đều bằng mấy? - Các con hãy quan sát và tìm xem xung quanh lớp mình có phương tiện giao thông nào có số lượng là 5 - Vậy số xe máy, mũ bảo hiểm, ô tô, xe đạp đều bằng nhau và bằng 5. Để biểu thị nhóm đối tượng có số lượng 5 chúng ta dùng thẻ số 5 - Cô giới thiệu với các con đây là số 5 + Cô phát âm mẫu: + Gọi trẻ nhắc lại : Cả lớp, tổ, cá nhân + Các con có nhận xét gì về cấu tạo chữ số 5? + Cô và trẻ đặt thẻ số 5 vào nhóm xe máy và nhóm mũ bảo hiểm (Mỗi nhóm 1 thẻ số 5) + Gọi 2 trẻ lên chọn thẻ số 5 đặt vào nhóm ô tô, xe đạp * Bớt dần đối tượng ở từng nhóm - Bây giờ chúng mình cùng đếm lại xem có bao nhiêu mũ bảo hiểm nào? + Các con hãy bớt đi 1 mũ bảo hiểm. + 5 mũ bảo hiểm bớt đi 1 mũ bảo hiểm còn mấy mũ bảo hiểm? Các con hãy đếm số mũ bảo hiểm nào + Vậy dùng thẻ số mấy để biểu thị nhóm	- Trẻ nhắc lại - Trẻ đếm số xe máy và mũ bảo hiểm - Bằng nhau ạ - Đều bằng 5 ạ - Trẻ kể các phương tiện giao thông có số lượng là 5 - Trẻ quan sát - Trẻ đọc số 5 - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ đếm 1...5, tất cả là 5 mũ bảo hiểm - Trẻ cất 1 mũ bảo hiểm - Còn 4 mũ ạ, 1...5 có tất cả 5 mũ bảo hiểm - Trẻ gắn thẻ số 4 lên
---	---

đối tượng có số lượng là 4? + Cô cho trẻ bớt dần số mũ bảo hiểm cho đến hết (sau mỗi lần bớt cho trẻ đếm số lượng còn lại và thay thẻ số mới) - Các con hãy cất hết xe máy vào rổ, vừa cất vừa đếm xem có bao nhiêu xe máy nhé + Trên bảng còn lại số mấy? + Các con hãy cất nốt số 5 vào rổ nào. Hoạt động 3: Luyện tập củng cố * Trò chơi 1: “Nhanh và khéo” - Cô giới thiệu cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình thành 3 đội, nhiệm vụ của mỗi đội đó là bật qua các vòng và tìm nhóm đối tượng có số lượng là 4 và gắn thẻ số tương ứng . + Luật chơi: Khi bật các con không được dẫm chân vào vạch nếu dẫm chân vào vạch hoặc không bật qua được các vòng tròn thì sẽ không được tính. Bạn lên tìm và gắn thẻ số song về cuối hàng thì bạn tiếp theo mới được lên tìm. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô nhận xét, cô và trẻ kiểm tra kết quả. * Trò chơi 2: “Chung sức” - Cách chơi: ở trò chơi này, cô đã chuẩn bị 3 bức tranh cho 3 đội. Nhiệm vụ của các đội là phải dán các PTGT cùng loại tạo thành nhóm có số lượng là 5. - Luật chơi: Sau thời gian là 1 bản nhạc đội nào hoàn thành trước đội đó sẽ chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô nhận xét, cô và trẻ kiểm tra kết quả.	- Trẻ bớt, trẻ đếm lại và gắn thẻ số mới - 1,2,3,4,5 - Số 5 ạ - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi - Trẻ tham gia chơi - Trẻ kiểm tra kết quả cùng cô - Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi - Trẻ tham gia chơi - Trẻ kiểm tra kết quả cùng cô
---	---

3. Kết thúc (2-3 phút) - Cô nhận xét giờ học. Khen gọi trẻ học tốt, động viên khuyến khích trẻ học còn yếu. - Cô hỏi trẻ về tên bài học. - Cô giáo dục trẻ: Khi tham gia giao thông, các con nhớ phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe moto, xe gắn máy và tuân thủ điều lệ đèn giao thông, đi đúng làn đường quy định nhé. - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng và chuyển sang tiết học khác.	- Trẻ lắng nghe - Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 số lượng, nhận biết chữ số 5 - Trẻ lắng nghe - Trẻ thu dọn đồ dùng
---	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động Làm quen với toán

Đề tài: Tách, gộp nhóm 5 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau

Chủ đề: Giao thông

Đối tượng: 4-5 tuổi

Thời gian: 25-30 phút

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- (S) Trẻ hiểu rằng khi tách một nhóm thành 2 phần rồi gộp lại thì số lượng không thay đổi và vẫn bằng 5. Trẻ nhận biết đặc điểm, ích lợi của các phương tiện trong chủ đề Giao thông.
- (T) Trẻ biết sử dụng các công cụ hỗ trợ học tập như thẻ số, bảng ghi chép và bút dạ để ghi lại kết quả hoạt động của nhóm.
- (E) Trẻ biết phối hợp cùng bạn để tìm nhiều cách tách khác nhau khi sắp xếp bến xe giao thông.
- (A) Trẻ biết sắp xếp các phương tiện giao thông cân đối, đẹp mắt khi thực hiện nhiệm vụ.
- (M) Trẻ biết đếm, tách và gộp nhóm 5 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau là 1 – 4; 2 – 3 và ngược lại. Trẻ nhận biết được mối quan hệ giữa tách và gộp trong phạm vi 5.

2. Kỹ năng

- (S) Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định; kỹ năng suy luận và tự kiểm tra kết quả bằng cách đếm lại.
- (T) Rèn kỹ năng sử dụng thẻ số, bảng ghi chép và đồ dùng học tập phù hợp trong hoạt động khám phá
- (E) Phát triển kỹ năng làm việc nhóm (thảo luận, phân vai, chia sẻ học liệu); kỹ năng thử nghiệm giải pháp thay thế khi gặp tình huống phát sinh.
- (A) Phát triển kỹ năng sắp xếp xe ô tô cân đối, đẹp mắt; kỹ năng trình bày và chia sẻ ý tưởng trước tập thể.
- (M) Rèn kỹ năng đếm, tách và gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 5.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động và trò chơi.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thực hiện nhiệm vụ và trình bày kết quả.
- Trẻ biết phối hợp, chia sẻ và giúp đỡ bạn trong hoạt động nhóm.
- Trẻ có ý thức chấp hành luật lệ giao thông đơn giản.
- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập, đồ chơi.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Máy tính, loa, nhạc chủ đề giao thông.
- Xắc xô, que chỉ.
- Mô hình không gian “Bến xe giao thông”; 02 mô hình bến xe phục vụ trình diễn mẫu.
- 05 xe ô tô mẫu lớn; hệ thống thẻ số từ 1 – 5; 01 bảng ghi chép dữ liệu của cô.
- 02 mô hình bến xe lớn, 10 xe ô tô rời.
- Huy hiệu “Kỹ sư giao thông nhí” đủ cho số lượng trẻ trong lớp.
- 06 vòng thẻ đục.
- Các mô hình xe tải chở hàng có gắn số lượng hàng từ 1 – 4.

2. Đồ dùng của trẻ

- 04 bảng ghi chép kết quả hoạt động nhóm, 04 bút dạ xóa được.
- 04 bộ thẻ số từ 1 – 5.
- 20 xe ô tô rời (mỗi nhóm 5 xe ô tô) kèm theo 08 mô hình bến xe mini (mỗi nhóm 2 bến xe).
- Rổ đựng đồ dùng.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
E1. Gắn kết	
- Cô cho trẻ hóa thân thành các “Kỹ sư giao thông nhí” đi tham quan “Thành phố giao thông thông minh” kết hợp vận động theo nhạc. - Cô tạo tình huống: “Các kỹ sư ơi! Hôm nay bến xe có 5 chiếc ô tô cần sắp xếp vào hai khu vực khác nhau nhưng ban quản lý bến xe chưa biết nên chia như thế nào cho hợp lý.”	- Trẻ di chuyển, tham quan không gian mô hình và trò chuyện. - Trẻ chú ý tri giác số lượng 5 ô tô mẫu của cô.

- Cô sử dụng hệ thống câu hỏi gợi mở, kích thích tư duy độc lập: + Theo các con, với 5 chiếc ô tô này, chúng ta có thể chia vào hai bên bằng những cách nào? + Nếu gộp hai bên xe lại thì số lượng xe có thay đổi không? - Cô giao nhiệm vụ: “Hôm nay cô mời các con cùng trở thành những kỹ sư thông minh để khám phá thật nhiều cách chia nhé!”	- Trẻ suy nghĩ, tự do đưa ra các phán đoán theo kinh nghiệm cá nhân (ví dụ: chia một bên nhiều - một bên ít; chia gần bằng nhau...) + Trẻ đưa ra giả thuyết (ví dụ: con nghĩ không đổi/con nghĩ vẫn bằng 5...) - Trẻ hào hứng đón nhận nhiệm vụ, sẵn sàng tâm thế chuyển sang hoạt động nhóm.
E2. Khám phá	
- Cô dùng tín hiệu xác xô chia lớp thành 4 nhóm thiết kế độc lập. Cô giao nhiệm vụ: + Mỗi nhóm sử dụng bộ học liệu gồm: 5 xe ô tô, 2 bên xe mini, thẻ số, bảng ghi chép và bút dạ. + Các nhóm hãy cùng thảo luận và thực hiện nhiều cách chia 5 chiếc ô tô vào hai bên xe khác nhau. Sau mỗi lần chia, các con chọn thẻ số tương ứng đặt vào từng bên. + Sau khi tách xong, các con hãy gộp hai bên xe lại để kiểm tra xem số lượng có thay đổi không. + Sau mỗi lần tách, gộp các con dùng bút dạ ghi lại kết quả vào bảng của nhóm mình nhé. + Thời gian cho các nhóm thực hiện là một bản nhạc, khi nhạc kết thúc thì các nhóm sẽ mang các bảng kết quả của nhóm mình lên giá trưng bày. - Trong quá trình hoạt động, cô đi đến từng	- Trẻ về nhóm và lắng nghe nhiệm vụ. -Trẻ chủ động di chuyển về 4 không gian nhóm, tự phân chia nhiệm vụ (bạn xếp ô tô, bạn chọn thẻ số, bạn ghi chép)

nhóm quan sát cách trẻ thao tác, kích thích năng lực giải quyết vấn đề bằng các câu hỏi: + Nhóm con chia 5 ô tô này thành hai phần như thế nào? Con đã chọn thẻ số mấy để biểu thị?” + Bây giờ, nếu con gộp hai bên xe này lại với nhau thì tổng số lượng là mấy? Có đúng bằng 5 không? Con hãy đếm kiểm tra lại xem! + Nhóm mình đã ghi chép lại cách chia này chưa? Liệu còn có cách chia nào khác nữa không, các con hãy thử biến đổi xem nào? - Khi nhạc kết thúc, cô mời các nhóm hãy cùng mang 'Bảng ghi chép kết quả' của nhóm mình lên giá trưng bày khoa học nào!	-Trẻ thao tác trực tiếp trên học liệu: Tách 5 ô tô thành 2 phần theo các phương án khác nhau (1 – 4; 2 - 3), sau đó gộp lại để kiểm tra tổng số lượng. - Trẻ dùng bút dạ điền kết quả vào bảng dữ liệu của nhóm. - Trẻ trưng bày sản phẩm
E3. Giải thích	
- Cô mời đại diện từng nhóm lên giới thiệu “Bản thiết kế bên xe” của nhóm mình: - Cô đặt câu hỏi gợi mở để trẻ tự giải thích được kết quả tìm được : + Nhóm con đã tìm ra những cách nào để phân chia 5 ô tô vào hai bên xe? Hãy chia sẻ cho cô và các bạn cùng nghe nhé. + Có nhóm nào có cách chia khác không ? + Khi các con gộp hai bên xe lại với nhau thì số lượng ô tô là mấy ? - Cô hướng mắt trẻ vào tất cả các bảng kết quả trên giá và đặt câu hỏi kích thích tư duy đối chiếu: “Các con hãy quan sát xem kết quả khám phá của các nhóm như thế nào? Có nhóm nào có cách chia khác biệt với nhóm bạn không?” - Khuyến khích các nhóm đặt câu hỏi phản biện lẫn nhau.	- Đại diện nhóm lên thuyết trình -Trẻ trả lời

- Cô cho trẻ quan sát bảng kết quả và nhận xét kết quả của các nhóm => Cô kết luận : Có 2 cách chia một nhóm có 5 đối tượng thành 2 phần : + Cách 1: 1 và 4 + Cách 2: 2 và 3 - Mỗi cách chia có 1 kết quả, tất cả các cách chia trên đều đúng. => Có 2 cách để gộp 2 nhóm đối tượng vào thành 5. Khi gộp 2 nhóm lại thành 1 nhóm thì số lượng không thay đổi và số lượng vẫn bằng 5. - Cô gọi 1-2 trẻ nhắc lại kết quả khái quát hóa của phép tách và gộp.	- Trẻ quan sát bảng chuẩn hóa của cô để tự đánh giá lại kết quả nhóm mình. - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhắc lại
E4. Áp dụng – mở rộng	
Ban tổ chức bến xe rất thích các bản thiết kế bến xe của lớp chúng mình và ngỏ ý muốn các con thi đua sôi nổi hơn qua trò chơi dưới đây: * Trò chơi: “Tài xế giao hàng” - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội chơi. Các xe tải được đặt ở nhiều vị trí khác nhau trong lớp. Khi có hiệu lệnh bắt đầu, từng bạn của mỗi đội sẽ đi tìm 2 xe tải có số lượng hàng phù hợp để khi gộp lại được 5 kiện hàng. (ví dụ: Một xe tải có 4 kiện hàng → trẻ tìm xe tải có 1 kiện hàng). Sau khi tìm đúng, trẻ mang 2 xe tải về “nhà ga” của đội mình. Mỗi lần chơi chỉ được mang về 2 xe tải. Hai xe tải phải có tổng số kiện hàng bằng 5 mới được tính điểm. - Luật chơi: Trong thời gian là 1 bản nhạc, đội nào tìm đúng nhiều cặp xe hơn đội đó sẽ chiến thắng và sẽ nhận được huy hiệu “Tài	- Trẻ về đội. - Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi.

xế giao hàng giỏi”. Nếu tìm sai, đội phải mang xe trở lại vị trí cũ và tìm lại từ đầu. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô và trẻ cùng đếm kiểm tra kết quả, nhận xét, tuyên dương các đội chơi.	- Trẻ tích cực tham gia trò chơi. - Trẻ lắng nghe
E5. Đánh giá	
- Hôm nay các con đã giúp bên xe làm gì? - Có những cách nào để chia 5 chiếc ô tô vào hai bên xe? - Khi gộp hai bên xe lại thì số lượng có thay đổi không? - Trong suốt tiến trình hoạt động ngày hôm nay, con cảm thấy ấn tượng và yêu thích nhất ở hoạt động nào? Vì sao? - Cô nhận xét tinh thần tham gia hoạt động của trẻ, khen trẻ hợp tác tốt và tích cực. - Cô giáo dục trẻ chấp hành luật lệ giao thông khi tham gia giao thông cùng người lớn. - Cô hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng vào góc toán học. Cô bật giai điệu nhẹ nhàng, hướng dẫn trẻ xếp hàng nề nếp và chuyển tiếp sang hoạt động ngoài trời.	- Trẻ trả lời - Trẻ nêu kết quả đã học. - Không ạ. - Trẻ trả lời theo cảm nhận. - Trẻ vui vẻ, hào hứng. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thu dọn đồ dùng và chuyển sang hoạt động tiếp theo.

BẢNG KẾT QUẢ

Số lượng ô tô	Cách chia		Gộp
			

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động Làm quen với toán

Đề tài: Nhận biết ý nghĩa các con số

Chủ đề: Giao thông

Đối tượng: 4-5 tuổi

Thời gian: 25-30 phút

NDTH : Âm nhạc: “Tập đếm”,

Ứng dụng công nghệ thông tin

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

Trẻ biết đọc và nhận biết ý nghĩa của các con số quen thuộc được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày: xe cứu thương 115, xe cứu hỏa 114, cảnh sát 113.

2. Kỹ năng

- Trẻ rèn kỹ năng đếm. Nhận biết các chữ số, sắp xếp các chữ số.
- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích những con số cần thiết để áp dụng vào những tình huống cụ thể, những trường hợp cấp bách xảy ra trong cuộc sống: số điện thoại của chữa cháy, cứu thương, cảnh sát, công an.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia tích cực các hoạt động cùng cô.
- Có nề nếp trong học tập, có ý thức hoạt động tập thể.
- Giáo dục trẻ phải ghi nhớ những con số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày (Xe cứu thương, xe chữa cháy, xe cảnh sát)

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Giáo án powerpoint, que chỉ, loa.
- Tranh xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe cảnh sát.
- Bảng, thẻ số từ 1-5.
- Nhạc bài hát “Tập đếm”, “em tập lái ô tô”

2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ một bảng học toán, bộ thẻ số từ 1 đến 5.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú (2-3 phút) - Chào mừng các bé đến với chương trình “Chuyến xe vui vẻ” ngày hôm nay. - Tham gia chương trình không thể thiếu với sự góp mặt của các bạn nhỏ đến từ lớp 4 tuổi A. - Trong chương trình ngày hôm nay chúng mình sẽ trải qua 3 phần: + Phần thứ nhất: Khởi động + Phần thứ hai: Cùng nhau tìm hiểu + Phần thứ ba: Chung sức - Xin mời các con cùng bước vào phần đầu tiên đó là phần khởi động với bài hát “Tập đếm”. 2. Nội dung (20-23 phút) a. Hoạt động 1: Ôn nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5 Phần thứ nhất: Khởi động - Các con vừa hát vận động bài hát gì? Trong bài tập đếm nhắc đến số mấy? * Trò chơi: “Số nào còn thiếu” - Cho trẻ đi lấy bảng và thẻ số về chỗ ngồi. - Với những chiếc thẻ số và bảng xinh xắn, cô sẽ thưởng cho chúng mình một trò chơi mang tên “Số nào còn thiếu”. - Trên màn hình là dãy số tự nhiên từ 1 đến 5, nhiệm vụ của các con là hãy thật tinh mắt và tìm xem chữ số đó là số nào để điền vào ô trống. - Xuất hiện dãy số từ 1 đến 5, thiếu số 2 + Các con hãy quan sát xem dãy số còn thiếu số nào? + Cho trẻ tìm số 2 giơ lên - Xuất hiện dãy số từ 1 đến 5, thiếu số 4 + Số nào còn thiếu trên dãy số này?	- Trẻ hưởng ứng - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ hát và vận động theo nhạc bài “Tập đếm” - Trẻ trả lời - Trẻ đi lấy đồ dùng - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát trên màn hình TV - Số 2 ạ - Trẻ giơ thẻ số 2 - Số 4 ạ

+ Cho trẻ tìm số 4 giờ lên - Xuất hiện dãy số từ 1 đến 5, thiếu số 3 + Số nào còn thiếu trong dãy số trên? + Cho trẻ tìm số 3 giờ lên - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. b. Hoạt động 2: Nhận biết ý nghĩa các con số Phần thứ hai: Cùng nhau tìm hiểu - Các con số có ý nghĩa rất quan trọng trong cuộc sống. Để biết các con số có ý nghĩa như thế nào thì hôm nay cô và các con cùng nhau tìm hiểu qua phần thứ 2 được mang tên “Cùng nhau thi tài”. Qua câu chuyện của bạn Bi nhé! * Dạy trẻ ý nghĩa của các số cần gọi khẩn cấp: 113, 114, 115. * Số cảnh sát (113): - Cô kể câu chuyện “Chuyện của bé Bi” Đoạn 1: “Vào một buổi sáng chủ nhật bé Bi được nghỉ học, trong lúc đợi mẹ đi chợ về bé Bi ở trong nhà ngồi và mở tivi lên xem! Khi đang ngồi xem thì Bi nghe thấy có tiếng lục khục, Bi sợ quá! Tưởng là có trộm đột nhập vào nhà!” + Nếu con là bạn Bi trong câu chuyện con sẽ làm gì? + Khi cần gọi cho chú cảnh sát thì con sẽ gọi bằng số điện thoại nào? + Số 113 được ghép bởi những số nào? + Cho trẻ ghép số 113 (Ghép từ trái qua phải) và đọc số. + Cô kiểm tra kết quả và nhận xét. * Số cứu hỏa (114) - Xin mời các con cùng lắng nghe tiếp câu chuyện của bạn Bi! Đoạn 2: “Lúc đó Bi lấy lại bình tĩnh, ngó ra ngoài, thì ra là tiếng chú mèo đánh rơi bình hoa,	- Trẻ giờ thẻ số 4 - Số 3 ạ - Trẻ giờ thẻ số 3 - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - 113 ạ - Hai số 1 và một số 3 ạ - Trẻ ghép số từ trái qua phải và đọc số - Trẻ chú ý lắng nghe
---	---

và thấy có tiếng kêu cứu của bác hàng xóm: Cứu với, cứu với cháy! Cháy!” + Con sẽ làm gì trong trường hợp này? + Chúng mình sẽ gọi ai giúp đỡ? + Các con có biết số điện thoại của tổng đài cứu hỏa là bao nhiêu không? + Số 114 được ghép bởi những số nào? + Cho trẻ ghép số 114 (Ghép từ trái qua phải) và đọc số. + Cô kiểm tra kết quả và nhận xét. * Số cứu thương (115) - Cô kể tiếp câu chuyện của bạn Bi. Đoạn 3: “Khi nghe tiếng kêu có cháy mọi người đã nhanh trí gọi xe cứu hỏa đến để dập tắt đám cháy. Vừa lúc đó mẹ Bi đi đặt bánh sinh nhật về, nghe có tiếng người bị thương kêu cứu, Bi liền bảo mẹ: Mẹ ơi, mẹ gọi giúp xe cứu thương đi ạ, có người bị thương rồi!” + Các con hãy đọc giúp mẹ bạn Bi số của xe cứu thương? + Số 115 được ghép bởi những chữ số nào? + Cho trẻ ghép số 115 (Ghép từ trái qua phải) và đọc số. + Cô kiểm tra kết quả và nhận xét. - Cô chốt lại: Các con ơi, con số có ý nghĩa rất quan trọng trong cuộc sống hằng ngày. Ở mỗi trường hợp, mỗi hoàn cảnh cụ thể thì những con số đó lại có một ý nghĩa khác nhau đây các con ạ. * Mở rộng: Cô giới thiệu trên TV ý nghĩa của những con số trong cuộc sống hàng ngày. (Các con số trên đồng hồ, hình ảnh biển lớp, biển số xe, số điện thoại, số nhà...) c. Hoạt động 3: Luyện tập	- Trẻ trả lời - 114 ạ - Hai số 1 và một số 4 ạ - Trẻ ghép số từ trái qua phải và đọc số - Trẻ chú ý lắng nghe - 115 ạ - Hai số 1 và một số 5 ạ - Trẻ ghép số từ trái qua phải và đọc số - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe
---	---

Phần thứ ba: Chung sức Mời các bé bước vào phần "Chung sức" qua trò chơi “Gọi đúng số khẩn cấp”. - Cách chơi: Mỗi bạn sẽ cầm trên tay một số điện thoại khẩn cấp: 113, 114 hoặc 115. Các bạn vừa đi vừa hát quanh lớp. Khi cô đưa ra tình huống, các bạn phải nhanh chóng tìm về đúng xe và đúng số điện thoại phù hợp với tình huống đó. Ví dụ: + “Có người bị ngất cần đưa đi cấp cứu” → trẻ chạy về số 115 (xe cứu thương). + “Nhà bị cháy, cần gọi xe chữa cháy” → trẻ chạy về số 114 (xe cứu hỏa). + “Có trộm vào nhà, cần gọi công an” → trẻ chạy về số 113 (xe cảnh sát). - Luật chơi: Bạn nào tìm không đúng phải nhảy lò cò. - Tổ chức cho trẻ chơi, sau mỗi lần chơi cô kiểm tra kết quả của trẻ. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 3. Kết thúc (2-3 phút) - Giáo dục trẻ: ghi nhớ những con số cần thiết để áp dụng vào những tình huống cụ thể, những trường hợp cấp bách xảy ra trong cuộc sống: xe cứu thương 115, xe cứu hỏa 114, cảnh sát 113. - Cho trẻ hát em tập lái ô tô đi ra ngoài sân.	- Trẻ hưởng ứng - Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi - Trẻ kiểm tra kết quả - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ hát và ra ngoài sân
---	--